

Thánh - Kinh Báo



HOAN-NGHÊNH KIM-THƯỢNG



A, VUA BẢO-ĐẠI đã hồi-loan! Tôn-nghiêm thay, vui-vẻ thay, ngày 8 Septembre đó! Từ Tourane đến Huế, đồ trần-thiết rợp trời, tiếng tung-hò dậy đất, nhơn-dân hi-vọng chứa-chan, vì thấy đức vua được thở hút không-khí văn-minh nước Pháp trên mười năm, nay về thàn-chánh. THÁNH-KINH BÁO, thay mặt HỘI TIN-LÀNH ĐÔNG-PHÁP, hoan-nghênh ngự-giá, cầu Chúa giáng phước trên vua, ban đủ trí-lực để ngài hiệp-tác với chánh-phủ Bảo-hộ, trị nước được thạnh-vượng vững-bền. Đạo-dạt cùng bề trên, bõn-báo xin thưa rằng tín-dồ HỘI TIN-LÀNH bao giờ cũng trung-thành, kính-mến và «vàng-phục các đấng cầm quyền trên mình» (Rô 13:1).

MẮT ĐỢI, TAY LÀM

HỒI tín-dồ Đấng Christ! Chúa Jêsus đã được cất lên trời thế nào, cũng sẽ tái-làm thế ấy (Sứ 1: 11). Đối với ngày Chúa trở lại đó, chắc ai nấy nhúng chơn trông-ngóng, sắm-sẵn để hoan-nghênh Ngài. Nhưng sắm-sẵn sao đây? Tra kỹ những lời thí-dụ vàng ngọc mà xưa chính Chúa dùng dạy môn-dồ (xin coi Ma 24:—25:), sẽ thấy ý Chúa về vấn-đề đó. Kìa, trong các bức tranh thí-dụ về ngày tái-làm, Chúa Jêsus phần nhiều vẽ cảnh đối-chiếu: dằng sắm-sẵn, dằng tỉnh-linh. Chúa dạy gì trước? Cứ lo phận-sự, làm ruộng cũng như lễ-gia, việc nào việc nấy. Để tiếp-rước Chúa, có kẻ quét mây lo-lắng, dọn đường chông-gai. Có người hò-hững lững-lơ, chẳng chịu sắm-sẵn để được cất lên không-trung mà gặp Chúa (1 Tê 14: 17). Đối với vấn-đề tái-làm của Chúa, tại sao thế-gian có ý coi khinh? Chính vì nhiều tín-dồ xao-lãng việc mình, chỉ gởi hi-vọng vào đám mây Chúa đến. Vậy, trong khi chờ-đợi, ta hãy siêng làm, như đối trước mặt Thánh-Chúa.

TRUNG-THÀNH CHIA PHƯỚC

NÀY quản-gia, được chủ giao cho coi-sóc, phải làm thế nào? Hãy chia bùi xẻ ngọt với đồng-bạn, chớ dưng lạm-dụng ơn chủ, ở-nhưng trong khi vắng mặt cách lời. Đó, bài học dạy ta, kẻ được ơn thiêng, phải ghé vai trung-thành mà gánh chức-vụ, chia-xẻ trái phước cho anh em. Nếu không, ơn đó sẽ vô cánh mà bay đi mất. Phải chăng ta đã tung hoa ơn-phước cho đồng-loại để được nghe lời vàng này: «Phước cho đầy-tớ đó, khi chủ đến, thấy làm như vậy.» Còn đầy-tớ xấu? Bụng bảo dạ: «Chủ ta đến chậm.» Ồ, đến chậm!

Thôi, tha hồ buông mình vào vòng vật-dục xấu-xa. Phải, mình làm mình chịu, hình-phạt bèn theo chủ đến ngay. Tin đó cảnh-cáo ta đừng nên say-mê thế-tục, xao-lãng việc thiêng, để người đời bĩu môi vì thấy một tín-đồ như thế.

SẨM ĐÈN, DỰ TIỆC

COI kia, mười người nữ đồng-trình cầm đèn! Đón ai? Chàng rề. Đèn đang tỏ, nẩy bao tia sáng cây-trông. Họ giống ai? Giống người đã theo Tin-lành, được đèn THÁNH-LINH soi-sáng. Chàng rề đâu? Đến chậm! Mọi người ngủ gục, dại cũng như khôn. Bức phong đó vẽ trái tim thương-xót của Chúa! Cứ nghĩ xác đi, đừng quá sợ Chúa thình-linh đến ban đêm mà quên cả ngủ. Canh khuya lặng-lẽ, mười người đang nồng giấc điệp, bỗng giật mình vì tiếng hò-reo: «Kìa, chàng rề đến, hãy đi ra rước.» Năm người đủ dầu. Họ khôn, làm hình-bóng về kẻ chạy đua trên đường thánh-khiết, cứ chạy kỳ giựt giải mới nghe. Thảm thay, hình-phạt để dành cho số-phận người dại! Dầu không đủ, đèn gần tắt, không được dự tiệc cưới hiển-vinh, văng-vẳng chỉ nghe tiếng: «Quả thật, ta không biết các ngươi đâu.» Hỡi tín-đồ không tỉnh-thức, không đầy Đức Thánh-Linh, cắt dây giao-thông với Chúa, số-phận sẽ chung với năm người dại kia. Coi đó, ta há chẳng run-rẩy vì sợ phải bỏ ra ngoài? Hãy sắm-sẵn, sáng đèn để đón Tàn-lang, tức Chúa Jê-sus, sẽ được cùng Ngài chung vui tiệc cưới.

VỠN PHẢI SANH LỢI

ĐÂY, Chúa giao trách-nhiệm tùy theo tài mỗi người: Năm ta-lâng, hai ta-lâng, một ta-lâng (chỉ bóng về tài riêng mỗi người). Phải, mỗi người có một bõn-năng, nên trách-nhiệm Chúa giao mỗi khác. Người nhận năm, lại sanh lợi được năm, nét mặt tươi cười, đến ra mắt chủ. Đó, bậc học rộng, tài cao, phải gánh trách-nhiệm lớn. Chúa khen: «Hỡi đầy-tớ ngay-lành trung-tín kia, được lắm.» Hết sức làm việc cho chủ, người nhận hai ta-lâng cũng được nghe tiếng: «Ngươi đã trung-tín trong việc nhỏ, ta sẽ lập ngươi coi-sóc nhiều.» Thế mới biết Chúa Jê-sus không hạn-định phạm, lượng về sự hậu việc. Trách-nhiệm lớn hay nhỏ, công-việc sang hay hèn, có kẻ làm chi; Ngài chỉ xét theo tấm lòng trung-tín. Chức-vị ở đâu, mặc; công-việc thế nào, mặc; miễn sao ngọn đèn soi đạo cứ sáng suốt đêm trường. À, còn người một ta-lâng? Không biết làm lợi cho chủ, dầu chữa mình thế nào, cũng không khỏi lười gươm thanh-nộ. Đó, tấm gương tày liếp! Hỡi tín-đồ! Không phạm tội ư? Chưa đủ. Không làm bậy ư? Cũng chưa đủ. Sắm-sẵn đợi Chúa, phải cứ làm lành theo Chúa dạy nữa chớ!

PHÁN-XÉT SAU-CÙNG

HÃY nghe tiếng oai-nghiêm: Chúa ngồi trên ngai vinh-hiến mà đến với các thiên-sứ thánh! Muôn đàn nhóm lại trước mặt Ngài. Tại sao phần thưởng dành cho mấy người, mà hình-phạt giáng trên kẻ khác? Vì, đối với «anh em ta», ai cho ăn, cho mặc, đi thăm? Chính những tín-đồ thật bên tay hữu Ngài. Trái lại, những người bên tay tả Ngài không giúp-dỡ gì hết. Phải, Vua vinh-hiến không phán họ đã làm ác với «anh em ta», chẳng qua họ làm lơ, không thềm đoái-hoài gì đến. Nhon nào, quả ấy, nghiêm-trọng thay, tin cảnh-cáo này! Khá làm trọn ý Chúa, theo gót Ngài, là Đấng «đi từ nơi nọ qua chỗ kia làm phước» (Sứ 10: 38). Còn ở đời ngày nào, ta còn phải sắm-sẵn, thánh-khiết, trung-tín làm việc ngày ấy. Ngược đầu lên, bèn lòng đợi-chờ Thánh-Chúa, mặc dầu giờ nào, ngày nào.—T. K. B.



NGƯỜI CONG ĐƯỢC CHỮA

(Lu-ca 13 : 10-17)

MỤC-SU LÊ-DÌNH-TUỔI, GIÁO-SU TRƯỜNG KINH-THÀNH, TOURANE

“NGƯỜI đã được cứu khỏi bệnh.”— Đó là tiếng êm-địu do nơi lòng nhơn-từ bác-ái của Đức Chúa Jê-sus phát-lộ ra khi trông thấy nơi nhà hội kia, mà Ngài đương giảng-dạy, có một người dòn-bà mắc bệnh quỷ ám, phải đau liệt đã 18 năm, cong lưng chẳng đứng thẳng được.

Tình-cảnh bà ấy thật đáng thăm-thương: thân gầy, mình yếu, gối mỏi, lưng khòm, đi đứng khòn-yên, nằm ngồi bất-tiện, chơn run bầy-bầy, dáng-bộ ề-ạch nhọc-nhần, hình như bị chất trên vai một gánh nặng-nề-quần-quại; khiến bà trọn 18 năm dằng-dằng không thể ngược mắt mà ngó lên trời, cứ phải bóp bụng khom lưng, cúi đầu cúi mặt trông xem xuống đất. Dầu hai mắt vẫn sáng-suốt như ai, nhưng bởi mang lấy tật cong lưng, thành ra cái nhỡn-quang bà đành chịu thu hẹp lại trong vòng mấy thước của từng bước một, chỉ có thể xem những đềm nhỏ-nhặt quanh-quần dấy mà thôi. Vả, theo lời phán của Đức Chúa Jê-sus trong câu 16, thì chính quỷ Sa-tan đã hành-hạ cầm-buộc bà mới ra nông-nỗi.

Thường tình, hề mắc bệnh quỷ, thì mong gặp được thuốc tiên; trọn 18 năm trường đau-khổ đó, chắc bà đã lo chạy đủ phương, bao nài tốn công hao của, kiếm thuốc tìm thầy, mong cho tai qua

nạn khỏi. Nhưng than ôi! Vô phương khả đảo, vô kế khả thi, tiền mất tật còn, bệnh ma hoàn bệnh quỷ. Thiết-tưởng bà đã thất-vọng và yên trí rằng suốt đời mình đành cam cái số-phận làm người tàn-tật. May thay! Đấng đã được nức tiếng đồn vang về dấu kỳ phép lạ, ra tay cứu nạn phò nguy, chữa cho bà được lành căn-bệnh.

Hỡi quý độc-giả! Xem qua chuyện trước, nghĩ lại thân sau, chắc ai cũng có lòng ghê-sợ, mong suốt đời mình tránh khỏi tật-bệnh hiểm-nghèo. Vả, nếu cứ xem gần mà chẳng xét xa, trách nào ta cứ lo-sợ về tật-nguyên của thân-



Mục-su LÊ-DÌNH-TUỔI

thể chỉ làm cho đau-dớn tạm-thời, mà không biết góm-ghè bệnh-hoạn trong linh-hồn khiến phải khổ-cay mãi mãi. Có người lầm tưởng rằng đau đến chết là hết đau, hay đau vừa bỏ đồng tro tàn, lại phải bỏ vào lò lửa hực; vì linh-hồn phạm tội, thiên ác đảo dầu, luật-pháp thánh khòn dung, lưới trời thưa khó lọt, ắt phải bị án-phạt sa xuống ngục-hình, chịu đau-dớn thăm-sâu muôn phần hơn khòn xiết kể.

Hiện nay biết bao người đương bị bắt phục dưới quyền ma-quỷ, cầm-buộc lẫn xác cùng hồn, vẩn-vơng cả linh và thể; nên chi trọn đời bối-rối khó-khăn, cảm-biết sức dè-nén của Sa-tan khác nào gánh nặng kia đương

chất-chứa trên mình, hại cho ý-chí mỗi mòn, tinh-thần bại-hoại, thành ra mắc chứng cong-khom thiêng-liêng, đến đời bao nhiêu tuổi hẳn là bấy nhiêu năm mang quỉ-tật. Cả đời không thể bước ngay đi thẳng, cùng ngược mắt lên mà hướng về cõi thiêng-liêng, y theo thánh-ý Đức Chúa Trời lúc ban-sơ đã định dựng nên loài người cách hoàn-toàn mỹ-bị giống như hình-ảnh của Ngài, tự-do, ngay-thẳng, vinh-hiến, vỹn-sanh, thanh-cao, hoan-nhã (Sáng 1:17; Truyền-đạo 7:29), được gần-gũi giao-thông với Đấng Thánh-khiết Công-bình, cùng lạc-hưởng cái cảnh thú an-vui thiên-thượng.

Than ôi! Mưu ma chước quỉ, một phen phỉnh-gạt dõ-dành, bắt-phục linh-hồn bằng màu đẹp, dầu-độc xác-thịt bởi mùi ngon; nên chi cấm-quả vừa khỏi miệng, sát-hại cả thân, linh, mắt tội-lỗi mở ra, thấy mình lỏa-lồ trần-trụi. Thẹn-thùng sợ-hãi, hồ mặt, cúi đầu, tìm kế ẩn thân, lánh xa mắt Chúa. Sự thông-công thánh-khiết đành đoạn-tuyệt, cái địa-vị vỹn-phúc phải cách xa. Từ dầy dân không Chúa, con không Cha, tha hồ cho quỉ-ma đưa đường dẫn lối, đẩy-xò vào cuộc chết ngủ sống say. Dứt tình cắt gánh ra đi, cam chịu cái khổ sôi nước mắt, đồ mồ-hôi, cay cay, cuộc dằng, cốt chỉ bo-bo tìm-kiếm cho được các thứ hoa-lợi ở trần-gian: nào là bả vinh-ba, mồi phú-quí, tình tư-dục, tánh buông-lung, đến đời sanh cái chứng cúi-lòn nơi đường danh ngõ lợi. Quen nết chết đời, bịnh thiêng-liêng càng ngày trầm-trọng, gánh tội-lỗi hằng bữa gia thêm, khiến cho tâm-thần quẩn-quại, linh thể nặng-nề, riết lại phải co đầu khom lưng thiếu đều sát đất. Rồi ra tới ngày cùng đời trường-từ vỹn-biệt, gánh nặng vô-hình kia lại làm cho người đắm-chìm vào nơi bề thăm vực sâu, khóc sầu, kêu thảm, chắc lưỡi, nghiêng răng, đau-dớn cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời mãi mãi. «Ôi! người nào nếu được cả thiên-hạ mà

mất linh-hồn mình, thì có ích gì? Vậy thì người lấy chi mà đổi linh-hồn mình lại?» (Ma 16:26).

Có người lắm phen tự-tĩnh, hối-hận, ăn-năn, tu-thân, dưỡng-lánh, chỉ mong tìm đường cứu-rỗi mai sau; nên chi đã thi-hành dư cách, cầu-đảo khắp nơi, hầu cho thân, linh được an-nhàn bình-phục. Nhưng than ôi! đều lãnh muốn làm, làm chẳng được; việc dữ toan tránh, tránh khôn xa! Nhiều khi rần sức bình-sanh hướng về cõi phúc, khốn nỗi cái tật cong-khom kia bắt phải ngó lại cuộc đời. Tháng lụn ngày qua, cứ làm-lũn trên con đường tử-địa, cắm-cúi trong cái trũng hư-vong; khôn phương cứu-chữa, thật bịnh nan-y, đành chịu bó tay mà phó mình cho số-mạng.

May thay! trong lúc loài người đương thất-vọng, bỗng có tiếng êm-dịu của Đức Chúa Jêsus từ trên đưa đến mà rằng: «Hỡi những kẻ mệt-mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các ngươi được yên-nghỉ» (Ma 11:28); «Vì Đức Chúa Trời yêu-thương thế-gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin đến Con ấy, không bị hư-mất mà được sự sống đời đời» (Giăng 3:16).

Chính Đức Chúa Jêsus đã đến thế-gian đồn ra năm lành của Chúa, truyền-giáo cho muôn dân, mong hết thấy loài người được lãnh ân đại-xá. Bởi vậy, Ngài đành chịu giăng tay trên cây gỗ trồng ở núi Gô-gô-tha, thay vì nhơn-gian hi-sinh mạng báu, huyết chảy láng-lai, tứ-chỉ nhứt-nhối, dền-bù tội-lỗi, phu-phủ công-bình, phó sự sống mình để làm giá chuộc tội cho muôn dân nơi thế-hạ. Lại cũng có tiếng vãng-vãng khuyên mời rằng: «Hỡi các người hết thấy ở các nơi đầu cùng đất, hãy nhìn-xem ta và được cứu, vì ta là Đức Chúa Trời, chẳng có chúa nào khác» (Ê-sai 45:22).

Hỡi quỉ độc-giả! Nếu cảm-biết tinh-thần bại-hoại, linh thể bất-an, vì cái gánh tội-lỗi kia đè nặng quá nặng chất

chứa trên mình, quăng không rớt, cắt chẳng ra, một mai đến ngày làm-chung nó sẽ làm cho đắm-duối linh-hồn vào nơi bến mê bề khổ. Ví bằng muốn tìm phương cứu-chữa, xin đi ngay đến núi Gô-gô-tha, nhìn-xem Chơn-Chúa, dưới cây thập-tự khăn-nguyện thành-tâm, ắt Đức Chúa Jê-sus sẽ đưa tay nhơn-lãnh ra mà tế-độ. Chừng ấy quý vị sẽ như đờn-bà kia được nghe tiếng êm-dịu khả-ái này: «Người đã được cứu khỏi bệnh,» tức thì sẽ đứng

thẳng lên mà ngợi-khen Đức Chúa Trời, và tự-do ngược mắt đức-tin hướng về thiên-quốc, nhận-lãnh ân-diễn lớn-lao, linh-hồn hẵn rỗi, tội-lỗi được tha, thêm hưởng cái cơ-nghiệp vĩnh-sanh mà Thánh-Chúa dương bảo-dảm cho kẻ có đức-tin trên cõi vinh-quang cực-lạc. «Vì Đức Chúa Jê-sus-Christ là Đấng đã chết, và cũng đã sống lại nữa. Ngài dương ngồi bên hữu Đức Chúa Trời mà cầu thay cho chúng ta» (Rô 8:34).

LÒNG CÓ CHRIST NGỰ

(Ê-phê-sô 3:17)

LÊ-NGỌC-ANH, TRUYỀN-ĐẠO, HẢI-PHÔNG

XEM đề-mục, thì thấy tám lòng như một tòa nhà đồ-sộ nguy-nga, quang-minh thánh-khiết, bởi vì Đấng Christ ngự ở trong. Cái nhà thường tương-quan với người ở. Trước mặt người ta, nó vinh hay nhục, là tại người chủ ở trong. Nếu ở trong chứa cờ-bạc, thì nó là nhà cờ-bạc; chứa trộm-cướp, thì nó là nhà trộm-cướp; chứa hình-tượng, thì nó là nhà thờ hình-tượng. Trái lại, nếu nhà đó dùng làm nơi các con-cái Đức Chúa Trời nhóm lại cầu-nguyện, thì là nhà thờ Đức Chúa Trời. Lòng người cũng vậy, ở trong chứa tội-lỗi, thì là người tội-lỗi; ở trong có Đấng Christ ngự, thì là tín-đồ Đấng Christ. Vinh-hiến thay cho ai là kẻ được Đấng Christ ngự trong lòng!

I. Đấng Christ ngự trong lòng.—Đấng Christ, Chúa của vũ-trụ, Chúa trên muôn chúa, Vua trên muôn vua, ngự trong lòng người, là đều mẫu-nhiệm. Sự khôn-ngoa của thế-gian không hiểu được. Còn tín-đồ thật của Đấng Christ thì tự cảm biết trong lòng mà hiểu được rõ-ràng. Ví-dụ: A, là một tín-đồ thật, đến chơi nhà B. B cũng gọi là tín-đồ, nhưng nguội-lạnh, dọn cơm và rượu mời A ăn uống.

A nói:—Chúng ta là tín-đồ, không nên uống rượu, «vì rượu xui cho lòng-tuồng.»

B nói:—Uống một ít, đừng say, có can chí.

—Dầu ít cũng uống vào lòng, mà lòng chúng ta là nơi Đấng Christ ngự, không nên làm cho lòng ta ra hôi-hám.

—Chúa là Đấng Cao-cả, trời làm ngài, đất làm bệ chơn, làm sao mà ngự trong lòng được?

A liền kéo ngăn tử của B, lấy quyền Kinh-thánh, cầm chổi lòng gà quét bụi, rồi mở ra đưa cho B xem II Cô 13:5. Đoạn, A dùng một ví-dụ về dưỡng-khí mà cắt nghĩa về sự Đấng Christ ngự trong lòng. Dưỡng-khí đây-dây bầu trời, nơi nào cũng có, mà trong lòng ta cũng có. Nếu có chung-quanh ta, mà không có trong ta, thì ta phải chết. Cũng một lẽ đó, Đấng Christ là thiêng-liêng, vô-hình, vô-tượng, Ngài ở khắp mọi nơi, mà cũng ở trong anh nữa, «miễn anh là người không đáng bị bỏ.» Xem A cắt nghĩa như thế, thì tín-đồ thật mới biết rõ Đấng Christ ngự trong lòng.

Đấng Christ ngự trong lòng là một chứng-cớ chắc-chắn được sự sống đời đời (I Giăng 5:12).

Đấng Christ ngự trong lòng là sự vinh-hiến mà thế-gian không hề có. Làng Na-xa-rét là làng rất nhỏ, người ta coi khinh vô ngần. Một hôm, Phi-líp làm chứng cho Na-tha-na-en rằng: Jê-sus ở Na-xa-rét, là Đấng Christ mà

Môi-se đã chép trong luật-pháp và các đấng tiên-tri cũng đã nói đến. Nghe vậy, Na-tha-na-en bèn nói rằng: Há có vật gì tốt ra từ Na-xa-rét sao? (Giăng 1: 45, 46). Xem lời Na-tha-na-en, thì biết người ta có ý khinh-dể Na-xa-rét là đường nào! Nhưng, về sau, cái tên Na-xa-rét được liên danh với Chúa Cứu-thế (Jésus Na-xa-rét), vinh-hiến biết bao! Tại sao vậy? Bởi Chúa Cứu-thế ở tại đây mà trưởng-dưỡng cho đến lúc Ngài xuất-thân. Giữa thế-gian, anh em được cái vinh-dự làm *Chrétiens* (Cơ-đốc-nhơn), liên danh với Đấng Christ, ấy cũng bởi Đấng Christ ngự trong lòng anh em vậy.

Vui thay, CHRIST ngự trong lòng!

Mừng thay, chắc được sống trong Ngài rồi!

Vinh thay, CHRIST ngự trong tôi!

Phước thay, ta được đời đời vinh-danh!

II. Tại sao Đấng Christ ngự trong lòng?—Đấng Christ ngự trong lòng, chẳng phải bởi đạo-đức cao-siêu, chẳng phải bởi học-thức uyên-bác, cũng chẳng phải bởi ngôn-luận giỏi, giao-thiệp hay, bèn là «nhơn đức-tin mà Đấng Christ ngự trong lòng» (Ê-phê-sô 3: 17). Tin thế nào? Theo Giăng 1: 12, tin nhận Đức Chúa Jê-sus-Christ làm Cứu-Chúa mình và tôn Ngài làm Chúa độc-nhứt. Nhơn đức-tin ấy, được Đấng Christ ngự trong lòng. Kia, bao kẻ đóng lòng lại, để Chúa đứng ở ngoài (Khải 3: 20); mặt hướng về thế-gian, để Chúa phía sau lưng (I Vua 14: 9); lấy nghe làm đủ, để Chúa ngoài tai (Gia 1: 22); lòng vẫn hồ-nghi, mà để Chúa luôn trên môi-miệng! (Ma 7: 21). Khi nhóm lại, cũng hát thơ-thánh, cũng cầu-nguyện, lễ-phép bề ngoài chẳng kém chi ai, nhưng lúc về nhà, cách hành-vi cử-chỉ dường như không Chúa! (Giăng 4: 21, 23, 24). Tin như thế chẳng khác chi những kẻ không tin, để lòng cho chúa đời này cai-trị, đối với Đấng Christ như khách ngoại-bang. Độc-giả nghĩ có thương cho kẻ dường

ấy không? Hỡi anh em chị em trong Đấng Christ! Hãy tiếp-nhận và tôn Chúa trong lòng, cho đến nỗi tự cảm-biết mà nói rằng: «Đấng Christ sống trong tôi, hiện nay tôi còn sống trong xác-thịt, ấy là tôi sống trong đức-tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi, và đã phó chính mình Ngài vì tôi» (Ga 2: 20); hầu cho khỏi phụ lời Phao-lô được Đức Thánh-Linh cảm-động mà cầu-nguyện rằng: «Đến nỗi Đấng Christ nhơn đức-tin mà ngự trong lòng anh em» vậy.

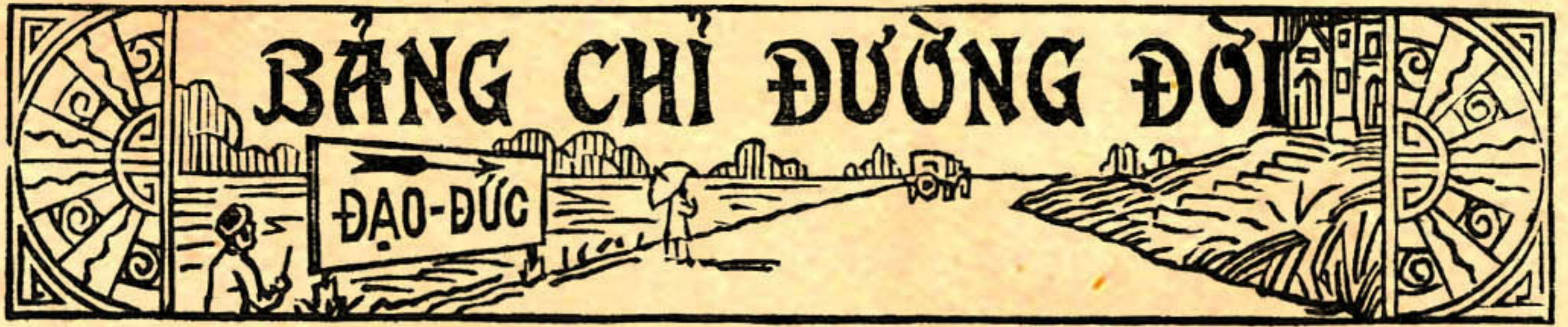
Đức-tin thật quý vô-cùng!

Vì đức-tin, Chúa ở chung với mình.

Ta nên xét lại dinh-ninh:

Thật tin, thì Chúa thành hình trong ta (Ga 4: 19).

Kết-luận.—Ký-giả xin thuật một chuyện truyền-khẩu: Hoàng-tử nước Đôn là Huyền-ngoa, một hôm, đi săn với mấy người tưng-giả. Đi vào núi, hoàng-tử chẳng may gặp một ổ trộm-cướp. Chúng bèn vây để bắt hoàng-tử và mấy người tùy-tùng. Hoàng-tử thoát vây, chạy trốn. Chạy một khoảng rất xa, gặp một người tiều-phu, hoàng-tử gọi lại mà kể chuyện đầu đuôi, rồi xin hẩn giúp mình lúc hoạn-nạn. Tiều-phu nghe nói, suy-nghĩ trong lòng rằng: «Chẳng biết có phải hoàng-tử hay không. Nếu mình bỏ gánh củi, thì mất lợi ngay. Thôi, mặc kệ y.» Nghĩ vậy, hẩn nói với hoàng-tử rằng: «Tôi không giúp-dỡ ông được, vì tôi mắc gánh củi.» Hoàng-tử nghe thế, bèn bỏ tiều-phu mà chạy một khoảng nữa, lại gặp một người chẵn bầy, cũng nói đầu đuôi, rồi xin người đó giúp-dỡ. Người chẵn bầy nghe thì tin liền, bèn bỏ bầy mình mà đem hoàng-tử về nhà cung-phụng. Cách mấy ngày sau, hoàng-tử trở về cung-điện, bèn tâu lại với vua-cha về chuyện rủi-ro và việc người chẵn giúp-dỡ mình. Vua-cha nghe xong, liền sai quan-quân đi rước người chẵn về triều, ban cho quyền-lộc. Đó, hai người này chẳng khác chi nhau, mà một người



HAY HỌC THÌ HAY!

«Đọc, khiến người khôn-sáng ;
Viết, khiến người đúng-dẫn ;
Biện-luận, khiến người hoạt-bát.»—Bacon

CÓ bốn hạng đọc sách. Hạng thứ nhứt giống cái đồng-hồ nước, mỗi câu đã đọc khác nào một giọt nước rớt xuống mà không để lại chút dấu-vết gì. Hạng thứ nhì giống hòn đá rấp, ăn mòn hết mà chẳng được ích chi. Hạng thứ ba giống cái rày, chỉ giữ lại những chất cặn-bã mà quên phần tinh-anh. Hạng thứ tư giống người đào mỏ, vất bỏ mọi vật xấu, tìm lấy ngọc kim-cương.

Thiếu-niên dễ bị cám-dỗ đọc sách phong-tình hoặc sách vô-ích. Khi mới tốt-nghiệp, nếu họ nhứt-định cứ tấn-tới trên đường học-thức và đạo-đức, thì cần phải đọc sách, xem báo trong-sạch có ích cho tâm-hồn, mới được phước thật. Trái lại, nếu phí thì-giờ xem tiểu-thuyết nhảm, tập lâu thành quen, sau ắt khó chữa.

Tiểu-thuyết thường vẽ sai hẳn bức tranh cuộc đời. Đời này không phải chỉ là tấn kịch bi-sầu, cũng không phải chỉ là cuộc chơi sung-sướng. Các cô các cậu thiếu-niên đã phí thì-giờ buổi tối để xem sách như thế, thì ban ngày chắc cũng không lo làm công-việc và bổn-phận cách xứng-đáng. Ai nghiện tiểu-thuyết, nầy không có giá-trị đối với nghề mình, chức mình và gia-đình mình.

Nên tránh bỏ thứ sách xấu tốt lộn-lao, vì truyện xấu dễ nhớ, truyện tốt hay quên. Nhiều người, vì tánh hay tọc-mạch, thích đọc sách xấu mà có lắm kẻ nói đến. Làm vậy, thật như một người muốn đốt lửa vào thùng dầu xăng, để xem nó nổ ra sao. Từ

khi phát-minh máy in, sách in thật dễ và bán rất rẻ, nên thế-gian dễ ra vô-số sách không giá-trị, chỉ làm hại xã-hội mà thôi. Vì vậy, ta nên chăm-chú chọn sách có ích cho tâm-trí. Cha mẹ thấy con đọc sách xấu, thì nên ngăn-cấm đi, như dập tắt than lửa vậy; song nên mua sách báo giúp ích về đường đạo-đức cho con-cái. Đang lúc tuổi trẻ đầu xanh, lòng con dễ chịu ảnh-hưởng của sách mình thích đọc. Sách có tranh vẽ bậy-bạ buồng-tuồng, thường in trong óc non-nớt những nét xấu-xa, cả đời không xóa đi được. Đến kỳ thành-nhơn, các con ắt sẽ biết ơn cha mẹ đã lựa sách cho mình đọc trong khi thơ-dại. Con nào, khi đang đi học, thích xem sách có giá-trị, thì thật là thói quý lắm. Kinh-thánh chép: «Hãy dạy cho trẻ-thơ con đường nó phải theo; dầu khi nó trở về già, cũng không lìa khỏi đó» (Châm 22 : 6).

Có người nói quyết rằng mình không có thì-giờ xem sách. Nói vậy thật vô-lý, vì nếu biết lợi-dụng từng giây phút rảnh, thì sẽ đủ thì-giờ mà học, dầu phải vất-vả khó-nhọc mặc lòng. *Horace Greeley*, chủ-bút trứ-danh một tờ nhật-báo Mỹ, có nói: «Khi tôi còn trẻ, phải cố sức làm đỡ cha mẹ để nuôi gia-đình. Dầu vậy, tôi ham học, trong khi đi đến sở làm, và những lúc đêm đông trời lạnh, tôi cũng không rời quyển sách. Nay một ít, mai một ít, tôi cứ học lấy cho đến thành-tài.»

Một ngày kia, ông Mỗ đứng nhìn người thợ mộc cố sức đóng cái ghế cho đẹp-đẽ tiện-lợi để dùng trong tòa án. Ông bèn hỏi: «Vi sao anh chịu mất nhiều thì-giờ làm cái ghế ấy?»

Người thợ đáp: «Tôi làm ghế đó để tiện cho tôi ngồi.» Quả thật, bác thợ nói đúng lắm, vì bác nhờ sức kiên nhẫn chăm-chỉ, tự học lấy, đến nỗi cứ theo từng bậc bước tới cái ghế quan tòa mà chính tay mình đã đóng từ trước. Thế mới biết «có công mài sắt, có ngày nên kim.»

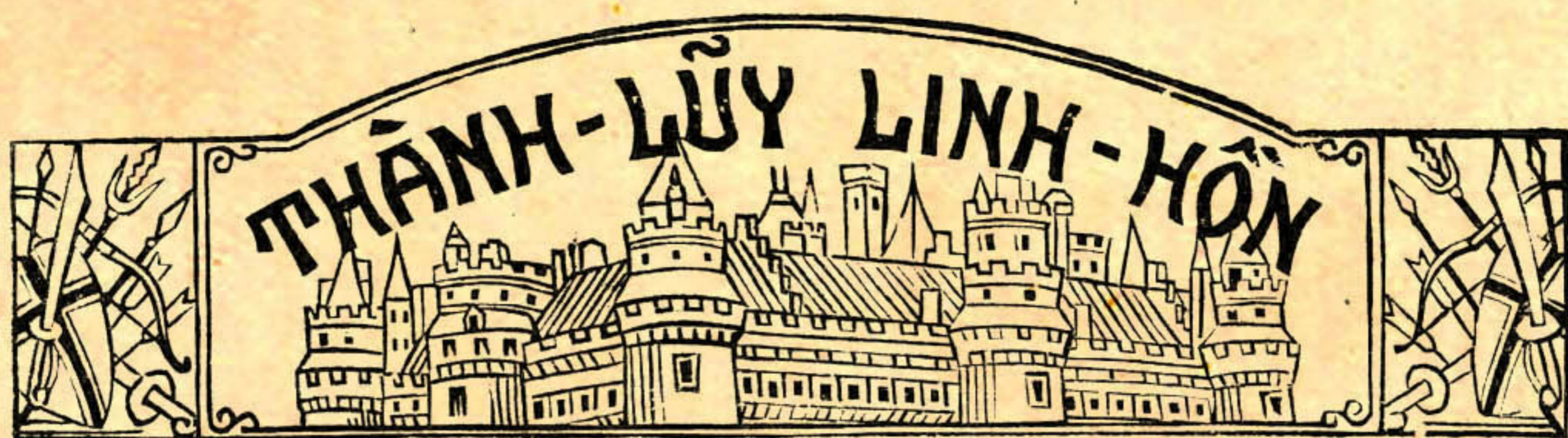
Về sự đọc sách, có đều quan-hệ là muốn nhận lấy ích-lợi từ sách, thì phải lấy tâm-tư chỉ-hướng mà chăm đọc cho hiểu và nhớ những ý thú-vị cao-xa của tác-giả. Ta có thể gầy đờn cả ngày, nhưng nếu không có tài âm-nhạc, thì chẳng rập-ràng êm tai gì đâu. Đọc sách cũng vậy, cần đọc cho phải lẽ, tỏ tình yêu-chuộng, coi sách xứng-đáng như bạn thiết đoái-hoài ta, mở trí ta. Biết cách đọc sách như thế, tánh-nết ta ắt sẽ tỏ rõ là biết giao-thông với bậc cao-thượng. Ai cũng biết tánh-nết người dễ bị uốn-nắn bởi hoàn-cảnh, bạn-hữu, nên ta phải chọn sách của tác-giả đúng-đắn và làm theo sự dạy quý-báu. Vậy, phải vâng-theo lời khuyên của sứ-đồ Phao-lô: «Hãy chăm-chỉ đọc sách» (Ti 4:13). Đọc một quyển sách hay, còn hơn đọc trăm quyển vô-vị. Ca-dao có câu: «Trăm năm ở với người đàn, không bằng một lúc đứng gần người khôn.»

Ông *Pétrarque*, một nhà thi-sĩ trứ-danh nước Ý, hồi thế-kỷ 14, đã chép rằng: «Tôi có bạn-hữu mà tôi thường thích giao-thông, tức là sách-vở. Các bạn đó thuộc mọi đời, mọi nước, khôn-khéo về chánh-trị, kinh-tế và xã-hội; lại có danh-tiếng trong cõi khoa-học. Muốn gặp các ông đó, chẳng khó gì, vì họ vẫn vui lòng tiếp-đãi tôi. Còn mình muốn tiếp hoặc từ-giã họ thì tùy ý, chớ họ chẳng làm phiền mình đâu. Khi tôi cần hỏi đều gì, họ sẵn lòng trả lời lập-tức: hoặc thuật lại truyện đời xưa, hoặc bày-tỏ những sự màu-nhiệm trong cõi thiên-nhiên, hoặc dạy sống cách xứng-đáng, chết cách bình-yên, hoặc lấy tánh vui mà đuổi nỗi lo-phiền, hoặc thúc-giục tinh-thần, khiến trí tôi

vững-bền yên-tĩnh, hoặc cầm-trị tình-dục, giúp tôi thành người đúng-đắn.»

Độc-giả thừa biết có một bộ sách quý hơn mọi sách khác, ấy là Kinh-thánh. Xin xét rằng các nước rất văn-minh sản-xuất nhiều người học-thức, làm nhà-thương để cứu-chữa người đau-ốm, lập nhà mồ-côi để nuôi trẻ khốn-nạn..., ấy vì người nước họ, bất luận thượng-lưu hay hạ-lưu, đều có Kinh-thánh cầm tay cả. Đọc Kinh-thánh chẳng những có ích cho đời này, mà lại cho đời sau nữa. Trong bộ Kinh-thánh, có lịch-sử, có truyện-ký, có thi-ca hay, có sự-tích vui, có luân-lý quý, có sự dạy-dỗ thiêng-liêng, giúp ích cho linh-hồn không xiết kể! Tin-đồ nên quyết-định hằng ngày đọc một hai đoạn Kinh-thánh. Khi đọc, nên đọc từ-từ, chớ đừng vội-vàng gấp-rút.

Dưới bộ máy in báo-chí, đời này rất chịu ảnh-hưởng. Tiếc thay! ảnh-hưởng ấy lắm khi thật xấu. Nhưng, nếu người cầm bút có mục-đích cao-xa, muốn mở trí cho đồng-loại, thì còn ích-lợi gì bằng? Nhứt-trình đem tin nước xa xứ lạ vào làng nhỏ nhà nghèo, khiến cho bốn biển năm châu liền tường chung ngõ. Nhiều người muốn dự cuộc tiến-hóa, nên khi ngồi nhà, thường thích đọc báo. Thế thì báo-chí thật có quyền lớn để dạy-dỗ, thúc-giục và khai-hóa người đời. Nó khác nào cái khuôn có thể nắn-đúc được ý công-chúng, khiến họ sốt-sắng về cuộc cải-cách, hoặc nong-nả làm việc bậy-bà. Máy in dường như làm cho ý-tưởng, cảm-tình và lý-thuyết của các tác-giả khôn-khéo mọc cánh bay suốt thế-giới và uốn lười khuyên-nhủ thúc-giục loài người. Vậy, trong đời này, biết bao tiếng đập bên tai. Nguyên độc-giả chỉ lắng nghe đều tốt, nhưng điếc đui về sự xấu. Thật Chúa sẽ ban «phước cho người nào chẳng theo mưu-kế của kẻ dữ,...song lấy làm vui-vẻ về luật-pháp của Đức Giê-hô-va, và suy-gẫm luật-pháp ấy ngày và đêm» (Thi 1:1, 2).— *Bà C. soạn.*



(Tiếp theo)

CHƯƠNG THỨ BẢY TỔNG-Ý

Tin-đồ ăn-ở theo tánh xác-thịt, tự-nhiên buông mình vào cuộc truy-hoan vô-độ. Dầu vậy, lòng riêng vẫn sợ Đức Chúa Trời, và buồn vì không được Ngài cai-trị. Bởi thế, giựt mình tỉnh-thức, họ bèn khóc-lóc, ăn-năn, tự lên án mình, đóng đinh xác-thịt vào thập-tự giá, và hết lòng tin Chúa. Nhưng Chúa thường chậm trả lời, dường không đoái-thương, để thử xem họ có thật hạ mình, ăn-năn, bèn lòng kiếm Ngài chăng. Ai quyết thoát khỏi quyền ma-quỉ, nấy nhịn-nhục chờ Ngài. Ma-quỉ luôn nhờn dịp tin-đồ phạm tội, xa cách Chúa, bèn kéo họ vào vòng tội-lỗi, xui họ theo-đuổi cuộc hư-không, khiến họ nguội-lạnh, kêu-ngạo, chẳng tin, nghi-ngờ, tuyệt-vọng. Nó làm vậy, để lại chiếm lấy hồn người đấy.

ÔNG BÌNH-AN-XÁC-THỊT DỰ TIỆC

BÌNH-AN-XÁC-THỊT thấy ông SỢ-CHÚA ở trong Thành-lũy Linh-hồn, thì khó chịu lắm. Hắn cũng rất muốn kéo ông vào vòng buông-tuồng, khiến ông nhập bọn với mình. Nhưng bấy lâu, SỢ-CHÚA vẫn đứng riêng, và BÌNH-AN-XÁC-THỊT thấy rõ mình chẳng có cơ gì bắt bẻ ông được. Hắn quyết mời ông dự tiệc lớn với nhiều người lân-cận, để lừa-dối ông, hầu cho nếu được, thì kéo ông vào cuộc chơi-bời, hòng phỉnh-gạt ông như các Đại-vương khác trong Thành-lũy.

Mọi người đến buông mình vào đường khoái-lạc, ăn ăn, uống uống; chỉ có SỢ-CHÚA không dự phần. Chủ tiệc, tức là BÌNH-AN-XÁC-THỊT, thấy thế, bèn hỏi mĩa :

—Ông đau sao? Đau thân-thể chăng? Đau tâm-thần chăng? Hay đau cả hai đấy?

ÔNG SỢ-CHÚA NÓI LỚN

SỢ-CHÚA đáp: «Cám ơn ông, vì tôi được ông tỏ lòng nhờn-từ chan-chứa lễ-phép. Nhưng tôi phải nói vài lời

với các quan cai-trị và các trưởng-lão.» Đoạn, ông liền xây qua phía họ mà nói : «Hỡi các quan cai-trị, Thành-lũy Linh-hồn đang bị kéo vào địa-vị khốn-nạn quá đỗi, vậy mà các ông lại vui-vẻ như thế, nói nhiều như thế, há chẳng lạ lắm?»

BÌNH-AN-XÁC-THỊT vùng dậy và lập-tức la lên rằng: «Ông nầy không biết mình nói gì; ông cần đi ngủ. Nầy ông, xin ông nghỉ-ngơi, mặc chúng tôi dự tiệc.»

—Ờ ông BÌNH-AN, nếu lòng ông ngay-thẳng thật-thà, thì ông cứ làm được công-việc hung-dữ hay sao?

—Ông muốn nói chi vậy?

—Chớ cướp lời tôi. Thật không ai chiếm nổi Thành-lũy Linh-hồn, nhưng ông đã làm cho Thành yếu-đuối, đến nỗi bây giờ cư-dân khó tránh được nạn xâm-chiếm tai-hại. Hiện nay có phải là lúc đua-nịnh, hay là lúc ngồi yên không? Nầy ông BÌNH-AN-XÁC-THỊT, chính ông phá tháp, phá cửa, phá rào của Thành-lũy đấy! Từ khi các Đại-vương trong Thành trở nên oai-mạnh

quá, từ khi ông trở nên quyền-thế quá, thì Thành-lũy Linh-hồn bèn quên Vua. Ngài không lấy lòng thương-xót mà chờ-đợi được nữa, nên đã đi khỏi Thành rồi! Thành-lũy oai-mạnh chính là tại Ngài hiện-diện.

BINH-AN cướp lời: «Ừa, bớ ông! Ông cẩn-thận quá! Ông không bao giờ trừ-bỏ tánh hèn-nhát đó chẳng? Ông có sợ bị con chim sẻ giết chết không? Ai làm mất lòng ông đây? Tôi xin vì ông mà chịu mất lòng. Tôi muốn làm bạn-hữu ông, nhưng ông lại không chơi với tôi, lại quở-trách tôi! Vả, bây giờ có phải là lúc nên buồn-rầu đâu? Mở tiệc để ai nấy vui-mừng chớ! Ông phải ăn uống và vui-sướng như mọi người, thế mà lại đem buồn-bực bối-rối vào đây, há chẳng đáng thẹn?»

TRÁCH TỘI QUÊN EM-MA-NU-ÊN

SỢ-CHỨA đáp: «Ừa! Đang khi EM-MA-NU-ÊN không ngự trên ngai Linh-hồn, ta há chẳng buồn-bực? Ó BINH-AN hung-ác, chính người đã đuổi Ngài đi. Bây giờ, hồi cư-dân,—là kẻ được hưởng tình yêu-thương rất lớn và ơn tha-thứ rất rộng,—các ông quên thăm-viếng THÁI-TỬ, chẳng tìm-kiếm Ngài, chẳng hiểu tiếng Ngài kêu-gọi! Vậy, Ngài đi khỏi mà các ông không biết! Nếu các ông hạ mình vì nguội-lạnh, xao-lãng, chắc Ngài sẽ tha-thứ. Song Ngài thấy chẳng ai nghĩ đến Ngài nữa, chẳng ai đáp lời Ngài gọi, lại thấy các ông tưởng mình đầy-đủ, nên Ngài lìa khỏi Thành-lũy; mọi sự làm mạnh các ông cũng đi theo Ngài. Nguyên hội-hề của các ông đời ra tang-chế! Nguyên vui-vẻ của các ông đời ra rên-la!»

Nghe bấy nhiêu lời, ông LƯƠNG-TÂM, là người được EM-MA-NU-ÊN phong làm thầy giảng, ở dưới quyền quản-đốc của quan Ngự-tiền Bí-thơ (thơ-ký riêng của vua), đến từ triều-đình Vua SA-ĐẠI, để dạy-dỗ cả lễ thật cho cư-dân Thành-lũy Linh-hồn, cũng lấy làm cảm-động quá! Ông bèn nói với khách dự tiệc: «Hồi anh em, tôi có nhiều bằng-cớ để

tin rằng ông SỢ-CHỨA vừa nãy nói thật với chúng ta. Tôi không thấy mặt THÁI-TỬ, kể đã lâu thay!»

SỢ-CHỨA lại nói: «Hồi ông LƯƠNG-TÂM! Tôi biết ông sẽ không thấy Ngài. Hồi các quan cai-trị! Ngài bỏ đi vì lầm-lỗi của các ông, là kẻ hiện nay tỏ dạ bất-nhơn đáng thẹn hơn hết để giải lòng nhớ ơn-diện mà mình đã được hưởng.»

Nghe mấy lời đó, khách dự tiệc đều biến sắc mặt, và có lẽ ai nấy sợ ông LƯƠNG-TÂM ngã ngựa ra nữa. Chú BINH-AN-XÁC-THỊT biết tự-xử cách khôn-ngoa, là đi khỏi phòng tiệc. Hẳn chẳng hề đoán trước công-việc lại gặp bước quá xấu như thế. Khách dự tiệc thỉnh-linh nhớ đến những lời EM-MA-NU-ÊN răn-bảo và phán-dạy nghịch cùng các tiên-tri giả đội lột chiên. Cha chả! Vua chắc cũng cố phòng-bị nhơn-dân khỏi tên BINH-AN-XÁC-THỊT nữa đấy chớ! Khách dự tiệc bèn ra khỏi và đốt nhà luôn với ông chủ ần-núp trong đó, vì hẳn là đảng-viên MA-QUỈ. Đoạn, họ đi kiếm THÁI-TỬ, và ôm ít nhiều hi-vọng thấy Ngài. Chao ôi! Luống công tìm-kiếm, họ chẳng gặp Ngài! Họ bèn tự lên án nặng cho mình và ăn-năn vì suy-yếu trong đời thiêng-liêng. Họ định đi hỏi Thơ-ký Đại-vương, là Đấng nhơn danh THÁI-TỬ đến kêu-gọi họ, nhưng họ không chịu đáp tiếng mời. Có lẽ Ngài nói được cho họ biết EM-MA-NU-ÊN ở đâu. Họ uổng công gõ cửa lâu-dài Ngài, chẳng có ai đáp lại hết.

Hiện nay Thành-lũy Hồn-người trải qua các hồi thử-thách, các buổi tối-tăm. Cư-dân biết mình điên-dại, lại thấy tiếng dua-nịnh và lời hư-không của BINH-AN-GIẢ đã kéo mình đến nơi nào. Ông LƯƠNG-TÂM giảng nghịch cùng tội-lỗi của các bậc quyền-quí, cùng lòng mình không vàng-phục và cùng Thành-lũy. Nhà truyền-đạo đó hạ mình vì đã để BINH-AN-XÁC-THỊT kéo mình vào tội-ác.

THÀNH-LŨY MÒN-MỎI

Trong thời-kỳ ấy, bệnh dịch phát ra

tại Thành-lũy, làm cho cư-dân suy-yếu. Binh-tướng cũng mắc bệnh. Trong Thành chỉ còn thấy kẻ đau-ốm và người mòn-mỏi. Quần áo trắng, mà Vua SA-ĐAI ban cho, hóa ra ô-uế, rách-rưới; hễ đi qua bụi gai nào, thì mấy mảnh áo tả-tơi kia chắc vướng ngay vào đó.

Ông LƯƠNG-TÂM truyền lệnh kiêng ăn một ngày và xin quan Nguyên-soái BÔ-A-NET giảng. Quan ưng-thuận và dùng câu gốc này: «Hãy đồn nó đi; có sao nó choán đất vô-ích?» (Lu-ca 13: 7). Đoạn, ông LƯƠNG-TÂM được SỢ-CHỨA khuyên-bảo, bèn nhứt-định dâng một lá biểu cho EM-MA-NU-ÊN. Ông chọn viên Xã-trưởng đem biểu tới Triều-đình của Vua SA-ĐAI và của THÁI-TỬ. Nhưng sứ-giã Thành-lũy Hồn-người không được phép vào châu hai Ngai. EM-MA-NU-ÊN phán: «Khi ta kêu-gọi họ, thì họ xây lưng khỏi ta; hiện nay, họ gặp đau-đớn, lại cầu ta cứu-giúp! Họ xin BÌNH-AN-XÁC-THỰC, là kẻ dắt-dẫn tài lựa-chọn của họ, giúp-đỡ đi! Họ quên ta trong buổi thanh-vượng; hiện nay, họ gặp bước gian-nan, lại cầu ta cứu-giúp.»

Viên Xã-trưởng được người ta chuyển câu THÁI-TỬ trả lời, bèn tuyệt-vọng trở về. Thành-lũy Linh-hồn sẽ gặp số-phận sao đây? Ông SỢ-CHỨA được người ta hỏi ý-kiến, bèn quả-quyết rằng: «Ta lấy thái-độ EM-MA-NU-ÊN làm lạ, há chẳng vô-cớ? Ngai cư-xử như thế để thử ý-định kẻ cầu Ngai giúp-đỡ và để làm cho lòng nhịn-nhục của họ lớn lên. Cư-dân chỉ phải chờ-đợi kỳ Ngai lựa-chọn, nhưng cứ phải khẩn-nguyện Ngai.» Từ đó, họ luôn dâng biểu xin ban ơn. Chẳng ngày nào không có phu trạm đi từ Thành-lũy đến Triều-đình, dâng cho THÁI-TỬ một vài lời cầu-nguyện.

KẺ THÙ MƯU PHẢN

Nhơn dịp Thành-lũy mòn-mỏi và yếu-đuối, các đảng-viên MA-QUI còn ở trong Thành-lũy [dầu được EM-MA-NU-ÊN răn-dạy, nhưng cư-dân không để

ý đến bọn đó] bèn bỏ sào-huyệt, nhập bọn với cư-dân. Chúng sợ gì? EM-MA-NU-ÊN đi khỏi Thành-lũy rồi, chúng còn sợ gì nữa? Chúng nhóm lại trong nhà một người đồng-đảng, lập mưu phá cuộc trị-an trong Thành-lũy, và nhứt-định báo tin để MA-QUI biết rằng hiện nay là kỳ thuận-tiện trở về, và nếu đánh Thành-lũy, ắt có lắm dịp may nên công và lấy lại được đấy.

MA-QUI MỪNG-RỠ

Hay tin, MA-QUI vui-vẻ quá chừng. Bức thư ấy làm cho mắt nó chói-lòa một mối hi-vọng rất lớn. Nó trả lời rằng mình sẽ đến vây Thành-lũy và khi cơ-hội thuận-tiện đã tới, thì xin các đảng-viên ở trong Thành dùng mọi phương-pháp mà giúp-đỡ cách hành-động cho bọn xâm-chiếm. Từ bữa nay, chúng phải hết sức xen can vào cuộc sanh-hoạt của cư-dân để làm cho họ yếu-đuối và để tra-xét mọi công-việc nhỏ-mọn mà có ích.

Các đảng-viên MA-QUI nhóm lại đọc thư vua-chúa tối-tầm trả lời. Nó khuyên chúng làm theo ba phương-pháp để đạt tới mục-dịch đang mong-mỏi:

1° Kéo Thành-lũy vào vòng nguội-lạnh hư-không.—Khi MA-QUI nhóm hội-nghị để đặt thư trả lời các đảng-viên trung-tin, thì Luy-xi-phe có nói: «Quả thật, chẳng có chi làm cho Linh-hồn hư-mất bằng sự hư-hoại.»

2° Làm cho Thành-lũy sanh lòng nghi-ngờ, tuyệt-vọng.

3° Hoặc lấy thuốc súng kiêu-ngạo mà đốt Thành-lũy.

Theo tình-hình Thành-lũy, thì phương-pháp thứ hai rõ là tốt hơn hết.

Nhưng hành-động thế nào đây? Bọn phản-nghịch suy-nghĩ về điều đó ít lâu, rồi nhứt-định sai một vài tên đồng-đảng đổi dạng thay tên, tới khu đất dùng làm Chợ và nhập vào đoàn dân muốn kiếm việc làm ở nhà các bậc giàu-sang trong Thành. Chúng nói sao, làm vậy, và bởi đó, có ít nhiều đảng-viên MA-QUI ở giữa Thành-lũy.

Chẳng mấy lúc, công-việc chúng làm đã lọt vào mắt người ta.

THÀNH-LŨY KHỐN-CỰC

Địa-vị Thành-lũy dường rất khốn-cực; EM-MA-NU-ÊN chẳng đáp lời cầu-nguyện; binh-tật cứ phá hại; công-việc kín-giấu hư-hoại của đảng-viên MA-QUI hủy-diệt đức tin-cậy vẫn còn sống trong lòng cư-dân. Trăm họ quên sửa mình và lẫn-lẫn yếu-đuối, đến nỗi giống như chiếc lá bị gió đùa đi. Cư-dân dường như ăn-ở tử-tế với đảng-viên MA-QUI; họ hầu quyết làm bạn với quân thù. Họ đau gần chết, nhưng các đảng-viên MA-QUI thì được thanh-lợi. Họ luống công tìm cách hủy-diệt chúng. Ưng-thuận đều mình không ngăn-trở được, há chẳng tốt hơn?

Kẻ thù vui thấy Thành-lũy mau suy-đổi như thế. Chúng tưởng giờ đánh Linh-hồn và làm cho phục trợn MA-QUI đã đến. Chúng nói cho MA-QUI biết việc đó. Chúng thông tin và dặn rằng đến phiên chợ, đang khi cư-dân lo việc này việc khác và nhóm trên khu đất dùng làm Chợ, thì đạo binh phải thành-linh kéo tới. Bữa đó, họ gượng canh cửa Thành và đồn-ải, nên không cẩn-thận như mọi khi. Vậy, chúng có thể ở trong mà giúp-đỡ đánh hãm cách dễ-dàng hơn. Vả, Vua SA-ĐAI không hề bỏ hãn Thành-lũy Linh-hồn. Cư-dân đương bị vây-phủ bởi đám mây sanh ra vì những nỗi phạm tội, mòn-mỏi, phản-bội, thiếu thương-yêu và hay nghi-ngờ, nên không biết như thế.

ÂM-MƯU BẠI-LỘ

Trong Thành có ông CANH-NGẶT ngày đêm săn-sóc kỹ-càng, vì biết trước việc chắc xảy đến. Một đêm, ông đi gần đồi Nhuốc-nhơ, nghe tiếng nói trong một nhà, là nơi các đảng-viên MA-QUI họp mặt. Ông cẩn-thận đến gần, và bởi đó nghe rõ cuộc mưu-phản: Khi thắng rồi, chúng sẽ giết cư-dân và các Nguyên-soái, lại ném binh-lính ra ngoài Thành.

CANH-NGẶT liền đi báo cho Xã-trưởng biết. Xã-trưởng sai người đi kiểm

thầy giảng, là ông LƯƠNG-TÂM. Thầy giảng truyền rung chuông nhóm-họp dân-chúng. Trăm họ vừa tụ-hội xong, ông bèn cho biết các tin-tức quan-trọng: Nào MA-QUI và các đảng-viên nó gởi thơ lẫn chonhau, nào mưu-phản Thành-lũy Linh-hồn, nào ở địa-ngục có cuộc mộ binh. Đoạn, ông gọi CANH-NGẶT tới và xin tự thuật các mưu-định mình khám-phá được bởi tỉnh-thức, cần-mẫn.

HỒN-NGƯỜI ĐƯỢC RĂN-DẠY

Rồi ông LƯƠNG-TÂM đứng dậy nói rằng: «Chúng ta đã lia-bỏ Vua, quân thù gian-ác của chúng ta lại sanh lòng can-đảm bên trong, bên ngoài, và bọn nội-phản chỉ đợi dịp-tiện mở cửa dâng Thành, nào có lạ gì. Chúng ta để cho quân thù nguy-hiểm sống, lại ăn-ở tử-tế với kẻ mà EM-MA-NU-ÊN truyền phải hủy-diệt. Cho nên, ngày nay, chúng ta đứng vào địa-vị đau-khổ này.»

THÀNH-LŨY HẠ MÌNH, ĂN-NĂN

Bấy giờ, thỉnh-giả hạ mình và khóc-lóc thảm-thiết. Các tướng-tá được người ta cho biết mọi việc trên đây, bèn tăng số binh canh cửa Thành lên gấp hai; họ truyền lệnh tra-hỏi mọi người ra vào một cách nghiêm-nhặt. Họ lại đi xét kỹ hết thấy nhà-cửa trong Thành để bắt đảng-viên MA-QUI hoặc kẻ chứa-chấp chúng nó. Các quan cai-trị chọn một ngày để kiêng ăn, hạ mình và nài-xin. Ai không tới nhà cầu-nguyện, nấy bị kể là người lập giao-ước với quân thù, và sẽ bị đối-đãi cách xứng-dáng. Cư-dân bỏ phiếu cảm ơn ông CANH-NGẶT. Ông được thăng chức Tổng-thanh-tra mật-thám.

Họ lập-tức thi-hành các mưu-định trên đây, vì quan Tổng-thanh-tra bảo cho Thành-lũy biết rằng quân nghịch sửa-soạn đã gần xong. Ông thân-hành đi kiểm tin-tức nơi mấy người hiểu việc hơn hết. Ông biết chẳng bao lâu quân thù sẽ đến cửa Thành, không còn nghi-ngờ gì nữa.

HAI ÔNG Ý-TƯỞNG, Ý-MUỐN YẾU-ĐUỐI

Các viên-chức truy-nã đảng-viên MA-QUI, bắt được hai tên trong nhà Ý-

TƯỚNG Đại-vương và Ý-MUỐN Đại-vương. Tên thật chúng là THAM-MUỐN và SẮC-DỤC; nhưng chúng đội lốt và mượn tên là KHÉO-ĐỀ-DANH và VUI-VÔ-RỢI, để vào nhà hai Đại-vương trên đây. Hai đảng-viên MA-QUI đó và nhiều đảng-viên khác đều bị bỏ tù và xử-tử. Mọi người tiếp-nhận chúng, vì thiếu tỉnh-thức, bèn xung-tội giữa công-chúng và xin lỗi.

MA-QUI SỬA-SOẠN HÂM ĐÁNH

Đến giờ rồi! MA-QUI chiêu-mộ và cung-cấp quà-nhu cho ba muồn quà chẳng tin, thuộc quyền quản-đốc của

Nguyễn-soái CHẶNG-TIN và của các tướng GIẶN-HOẢNG, CẶM-GAN, HINH-PHẬT, THAM-VÔ-CÙNG, ĐIỀM-SANH, ĐAU-ĐÓN, BỐI-RỐI, MỠ-MẢ, TUYỆT-VỌNG.

Chúng chỉ-huy một bọn chẳng tin thuộc mọi nước da, mọi nòi-giống, tức là những kẻ hồ-nghi và không công-nhận lời Vua SA-ĐẠI quả-quyết, lại ngờ-vực mọi điều Kinh-thánh tuyên-bố, luôn với đức-tin, lòng bền-đỗ, ơn cứu-rỗi, sự sống lại và vinh-hiễn Chúa hứa ban cho.

Đạo binh đi đến tận tường Thành-lũy, rất có trật-tự. (Còn tiếp)

THI-CA TIN-LÀNH

MỤC-SU PHAN-ĐÌNH-LIỆU

43. NÀI-XIN

(Lu-ca 11 : 5-13)

Có người đến kẻ liêu-bằng,
Nửa đêm gõ cửa kêu rằng : «Bạn ôi,
Làm ơn ba bánh giúp tôi,
Vì người bạn-hữu đến nơi bất-kỳ.»
— «Anh đừng khuấy-rối tôi chi!
Cửa tôi đã đóng tứ-vi bịt-bùng,
Con tôi đương ngủ trong mùng,
Tôi đâu dậy được lấy cùng cho anh!»
Vì làm rộn lúc thâm-canh,
Cầm lòng không đậu, bức tình phải cho.
Nầy, lời thí-dụ hay-ho:
Hễ xin, CHA sẽ ban cho tức thì;
Hãy gõ cửa, hãy tìm đi!

44. CHỮA LÀNH NGƯỜI QUI ÁM, BINH-VỰC CHỨC-VỤ MÌNH

(Lu-ca 11 : 14-32)

QUI khởi, người cầm bông nói liền,
Đánh-rành mọi mắt thấy công-nhiên.
QUI đầu nó lại tranh cùng QUI,
Quyền tự trời cho mới đủ quyền.
Sự-tích Giô-na chưa lạ mấy,
Công-năng Cứu-Chúa mới linh-thiên.
Khối lòng vô-tin trở như đá,
Đến lúc sau-cùng, án sẽ tuyên.

45. LỜI GIẢNG CHO NGƯỜI PHA-RI-SI

(Lu-ca 11 : 37-52)

Khốn thay, Pha-ri-si!
Cớ sao còn hồ-nghi?

Trong lòng chưa rửa sạch,
Bề ngoài có ịch chi.
Hỡi Pha-ri-si ơi!
Phần mười, người dâng rồi;
Bỏ qua đều khăn-yếu:
Kinh-yêu Đức Chúa Trời.
Khi ngồi, lựa chỗ cao;
Giữa chợ, ưa người chào.
Tương-tợ mồ hoang-loạn,
Người ta đạp cẳng vào.
Thầy dạy luật tốt gì,
Vun mả các tiên-tri.
Huyết ấy sẽ đòi lại,
A-bên, Xa-cha-ri.
Đáng thương cho các người,
Tay cầm chìa khóa cửa,
Chính mình đã không vào,
Lại cấm người ta nữa.

46. LỜI KHUYÊN-DẠY CÁC MÔN-ĐỒ

(Lu-ca 12 : 1-7)

Giữa dân-chúng, Chúa Jê-sus phán:
«Phải coi chừng men đảng Ri-si (Pha-ri-si).
Lễ thường, mặc hiễn hồ vi,
Nói trong buồng gói, bay đi trên nhà.
Kẻ giết xác, ai mà sợ-hãi;
Đáng giết hồn, mới phải đáng kiêng.
Năm con sẻ, hai đồng tiền,
Tóc kia mấy sợi còn nguyên trên đầu;
Hưởng các người, CHA quên đâu!»



GIẢI NGHĨA THƠ CÔ-RINH-TÔ THỨ NHỨT

(Tiếp theo)

J. DRANGE OLSEN

3) Về sự thí - nghiệm công-việc của mỗi người dự phần đến sự xây đền Đức Chúa Trời (câu 13-15).—Trong khúc này Phao-lô cứ dạy về công-việc xây đền Đức Chúa Trời, chỉ tỏ ra rằng việc xây-cất của mỗi tay thợ sẽ bị lửa thử-rèn đặng xem thử giá nó là thể nào. Ông rằng: «Công-việc của mỗi người sẽ bày-tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ-trường công-việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công-việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công-việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công-việc họ bị thiêu-hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy.»—Ba câu này dạy nhiều điều rất nghiêm-trọng, xin lần-lượt kê-cứ từng điều:

Đều thứ nhứt là công-việc của mọi tội-tớ Chúa sẽ bị bày-tỏ ra. Việc làm trong nơi kín-giấu, ở phía trong của đền Đức Chúa Trời từ khi tay thợ làm xong mà người ta vẫn chưa xem thấy, đều sẽ bị bày ra hết thấy. Đấng Christ phán: «Thật không có điều gì kín mà không phải lộ ra, không có điều gì giấu mà chẳng bị biết và tỏ ra» (Luc. 8: 17). Trong đời này lắm khi ta không dám quả-quyết về công-việc của người này kể kia là có giá-trị thật, xứng-dáng đối với Đạo Tin-lành và nước Đức Chúa Trời hay không. Lẽ-dạo người dạy có hơi không đúng không thật, song không dám định tội cho người. Có

lẽ chính người đó tưởng công-việc mình là tốt nhứt, đẹp lòng Đức Chúa Trời mọi đường, tự cho lẽ-dạo mình giảng là tương-xứng với chánh-giáo mọi bề, đến nỗi dám đem mình lên trời hơn anh em, tỏ mình ra là giỏi hơn chúng, bắt hiếp lẽ-thật, truyền-giải những ý riêng về sự khai-thị Đức Chúa Trời; song về sau công-việc người quả sẽ bị bày-tỏ ra cho biết chơn-tánh và giá-trị nó là thể nào, chẳng có ai giấu-kín gì được. Vì «ngày đến sẽ tỏ-trường công-việc đó.»

Vả, «ngày đến» đây là ngày nào? Có nhà giải-nghĩa Kinh-thánh dạy rằng là ngày lâm-chung, kẻ khác dạy là ngày phá-hủy thành Giê-ru-sa-lem, còn Hội Rô-ma quyết là ngày tín-dồ bị bỏ vào nơi luyện-tội. Nhưng xét cho kỹ thì dễ thấy «ngày đến» đây là ngày tái-lâm của Đấng Christ. Phao-lô tả-vẽ ngày này là ngày «sẽ trình ra trong lửa.» Kinh-thánh thường tả-vẽ ra ngày tái-lâm của Chúa cũng như thế. Trong II Tes. 1: 7 có chép: «Khi Đức Chúa Jêsus từ trời hiện đến với các thiên-sứ của quyền-phép Ngài, giữa ngọn lửa hừng...» Lại Đa-ni-ên được thấy ngôi Đấng thượng-cồ thì tả-vẽ ra là ngôi bằng «những ngọn lửa và các bánh xe là lửa hừng» (Đan. 7: 9). Trong Mal. 4: 1 cũng có nói về ngày đó rằng: «Vì này, ngày đến, cháy như lò lửa. Mọi kẻ kiêu-ngạo, mọi kẻ làm sự gian-ác sẽ như rơm cỏ.»

Vả, ngày tái-lâm của Chúa có hai

mặt, một mặt đối với Hội-thánh, một mặt đối với thế-gian và kẻ gian-ác. Trong câu này Phao-lô luận về mặt đối với Hội-thánh. Ngày đó Chúa sẽ hiện đến tiếp-rước các thánh-đồ lên khỏi thế-gian (I Tes. 4: 13-17), rồi trước khi ngồi xuống dự tiệc cưới của Chiên Con (Khải 19: 9) thì sẽ có sự đoán-xét mọi công-việc của họ, dùng lửa hừng mà thí-nghiệm nó, coi thử nó có giá-trị cho Chúa và thiên-dàng hay không. Chắc về sự đoán-xét ấy mà Phao-lô nói đến trong II Cor. 5: 10 rằng: «Bởi vì chúng ta thấy đều phải ứng-hầu trước tòa-án của Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận-lãnh tùy theo đều thiện hay đều ác mình đã làm lúc còn trong xác-thịt.» Thế thì, trong ngày tái-lâm của Chúa các thánh-đồ sẽ được tiếp lên đứng ở trước tòa-án của Ngài, và lửa của sự đoán-xét thánh Ngài sẽ bày-tỏ ra các công-việc của mọi thánh-đồ đã làm đương khi còn ở trong xác-thịt.

Đều thứ hai là lửa không những bày-tỏ ra công-việc mà thôi, lại còn sẽ bày-tỏ ra giá-trị của nó, vì sẽ thí-nghiệm coi nó có tánh-chất thế nào. Trong đời này ta không thể nào biết đều ấy, chỉ Chúa biết mà thôi. Song trong ngày tái-lâm cả thiên-hạ đều sẽ biết hết. Có lẽ hiện nay chính kẻ làm việc cũng chưa biết chơn-tánh của việc mình làm là thế nào; có lẽ người tự lừa-dối mình, tưởng đều mình làm là tốt nhất, có giá-trị tối-cao trước mặt Đấng Chúa Trời. Nhưng trong «ngày đến» không thể nào lừa-dối mình nữa, Chúa sẽ bày ra tỏ-tường chơn-tánh của mình luôn với chơn-tánh của công-việc mình đã làm, đến đối chảng một chút nào giấu-kín được. Ngài sẽ mở nơi kín của lòng mỗi người ra cho ai nấy được xem rõ mọi tư-tưởng, các cố-tích giấu-kín hơn hết và tâm-tình mình đã có đối với mỗi sự là thế nào, sẽ bị sự sáng-láng chói-lòa của sự hiện đến Ngài bày-tỏ ra. Cái mục-đích của công-việc mình cũng sẽ bày ra tỏ-tường,

hoặc mình làm việc dạng tìm sự vinh-hiền riêng, hay là vì sự vinh-hiền Chúa mà làm, ai ai cũng sẽ biết hết. Sự ghen-ghét giấu-kín nơi sâu-nhiệm trong lòng, lời nói hoặc thật hoặc giả, mọi sự làm bộ và giả-hình, thấy thấy đều sẽ bị lửa bày-tỏ ra, để làm vinh-hiền cho mình, hoặc bị hồ-thẹn ở trước mặt Chúa, các thiên-sứ và thánh-đồ của Ngài.

Còn lửa sẽ thử-rèn công-việc của mọi tội-tớ Chúa, vô-luận là của giáo-sư, kẻ truyền-đạo, hay là của tín-đồ tâm-thường, đã dùng vào sự xây-dựng Hội-thánh của Đức Chúa Trời đều phải bị trải qua lửa, để coi thử có chịu thí-nghiệm nổi hay không.

Như trong cuộc xây-cất một nhà có nhiều tay thợ giúp việc. Thợ này dùng vật-liệu xứng-đáng tùy theo ý nhà kiến-trúc đã định trong bản-đồ; còn thợ kia dùng vật-liệu không xứng-đáng, khác hẳn với sự định trong bản-đồ của nhà kiến-trúc, như gỗ, cỏ khô và rơm-rạ. Về sau nhà ấy phải bị lửa cháy thì gỗ, cỏ khô và rơm-rạ đều thiêu-đốt sạch; còn tay thợ vì ở bất-trung với chủ nhà nên phải mất tiền công của mình. Song những vật-liệu tốt theo như nhà kiến-trúc đã định dùng, đều còn lại cả, không hề cháy, và thợ dùng vật-liệu đó được lãnh tiền công và sự khen-ngợi nữa. Trong sự xây-dựng đền Đức Chúa Trời cũng như thế, có rất nhiều «tay thợ xây,» kẻ này như Phao-lô, khôn-khéo cứ cẩn-thận theo bản-đồ của Đấng Kiến-trúc mà dùng những vật-liệu xứng-đáng với nền, giảng-đạo lẽ-đạo về Đấng Christ giảng-sanh, thành nhục-thể, chịu chết, sống lại đặng cứu-chuộc loài người; dùng sự khôn-ngoan Đức Chúa Trời bày ra trong Kinh-thánh mà gây-dựng Hội-thánh, chẳng hề kể đến sự khôn-ngoan của đời làm gì. Còn kẻ kia rất ngu-dại, cậy những sự khôn-khéo của đời, đem ý riêng mình pha với lẽ-đạo chánh-đáng, giảng đạo vừa thật vừa sai, tự gạt mình cùng những kẻ nghe. Khi

Chúa đến, lửa Ngài sẽ thử-rèn công-
việc của cả hai «thợ» đó: công-việc
người này sẽ còn lại cho đến đời đời;
còn công-việc người kia sẽ bị thiêu-hủy,
hư-mất, không giá-trị gì cho Chúa, vì
lẽ-đạo người dạy đều sai-lầm giả-dối
theo ý riêng của người, nên cũng không
thể nào chịu nổi lửa đoán-xét phùng-
phùng của Đấng Christ vậy.

Điều thứ ba trong mấy câu này tỏ
ra hệ tay thợ nào làm công-việc có giá-
trị thì sẽ lãnh phần thưởng. «Vi bằng
công-việc của ai xây trên nền còn lại,
thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình.»
—Thiêt-tưởng chẳng có tội-tớ nào mà
có tình những công-việc chỉ bằng vật-
liệu hạng tốt, khiến Chúa sẽ phải công-
nhận cả thầy đầu. Thật phần đông
chúng ta thiếu-thốn nhiều điều, rất bất-
toàn. Tuy vậy, hẳn có tội-tớ của Chúa
vẫn được ít nhiều công-việc bằng
«vàng, bạc, bửu-thạch;» lửa sẽ thử
việc của mỗi người, cái gì trong đó
bằng «gỗ, cỏ khô, rơm-rạ,» sẽ nhờ ơn
Chúa tiêu-hủy, song cái gì có giá-trị
đáng còn lại sẽ được trong-sạch và
được phần thưởng của Ngài vậy.

Vả, phần thưởng này là gì? Có phải
là sự cứu-rỗi không? Chẳng phải đâu.
Trong Kinh-thánh hứa ban sự cứu-rỗi
nhưng-không cho kẻ nào có lòng tin
đến Đấng Christ. Còn phần thưởng
do nơi sự hầu-việc Đức Chúa Trời
cách trung-tín mà ra. Sự cứu-rỗi là
sự ban-cho bởi ơn (Giăng 4: 10;
Rom. 6: 23; Eph. 2: 8, 9); còn phần
thưởng là công-giá, hệ tín-đồ vàng-lời
Chúa, hằng theo ý-chỉ Ngài mà hầu-
việc thì được công-giá đó (Mat. 10: 42;
Luc. 19: 17; I Cor. 9: 24, 25; II Tim.
4: 7, 8; Khải 2: 10). Lại sự cứu-rỗi
linh-hồn ta hưởng được hiện bây giờ
(Luc. 7: 50; Giăng 3: 36; 5: 24; 6: 47);
còn phần thưởng ta sẽ hưởng được
khi Đức Chúa Jê-sus-Christ tái-làm
(Mat. 16: 27; II Tim. 4: 8; Khải 22:
12). Thế thì, phần thưởng bằng cái
gì? Kinh-thánh không nói rõ về vấn-
đề ấy; nhưng có gọi bằng mào triều-

thiên, sự đồng-trì-vì với Đấng Christ,
sự sống lại từ trong kẻ chết, v. v....
(I Cor. 9: 25; I Tes. 2: 19; II Tim. 4: 8;
Gia-cơ 1: 12; I Ph. 5: 4; Khải 2: 10;
3: 11; Mat. 25: 21-23; II Tim. 2: 12;
Khải 5: 10; 20: 6; 22: 5; Giăng 3: 2;
Phil. 3: 10-14). Kinh-thánh tuy không
nói rõ phần thưởng là gì, nhưng thường
dạy phần ấy rất lớn và nghiêm-huấn
các thánh-đồ hãy cần-thận thức và
canh, e mình mất phần thưởng đó mà
bị thiệt-hại lớn-lao là đường nào (Mat.
5: 12; 24: 42; 25: 13; I Cor. 9: 24-27;
II Tim. 4: 7; Khải 3: 11). Vậy, dầu
ta không rõ phần thưởng Chúa đã
hứa là gì, cũng hãy làm theo mọi lời
khuyên-lơn nghiêm-trọng của Đức
Thánh-Linh mà cần-thận về cách mình
hầu-việc Chúa, về vật-liệu mình đem
dùng vào sự gây-dựng Hội-thánh Ngài,
tỉnh-thức và canh-giữ mình luôn, e khi
Chúa đến thử-rèn việc mình làm, sẽ
thấy là vô-ích, luống-công, không ra gì
hết và mất phần thưởng chẳng.

Vì **điều thứ tư** dạy rằng tay thợ nào
làm công-việc vô-ích sẽ mất phần
thưởng mình. «Nếu công-việc họ bị
thiêu-hủy, thì mất phần thưởng. Còn
về phần người đó, sẽ được cứu, song
đường như qua lửa vậy.»—Câu này
nghiêm-trọng là đường nào! Trong
ngày Chúa hiện ra sẽ có những tội-tớ
Ngài đã từng làm nhiều việc lắm trước
mặt loài người; song khi bị lửa Chúa
thử thì thấy đều là việc không giá gì,
bị thiêu-hủy cả. Người đó tuy đã chịu
nhiều điều cực-nhọc, lắm nỗi khó-khăn
mà làm việc trong Hội-thánh, kể mình
hầu-việc Chúa cách sốt-sắng và được
may-mắn, đến nỗi thiên-hạ tôn-trọng
và khen-ngợi cho là «tay thợ khéo,»
trời hơn chúng, thì lửa thí-nghiệm
của Chúa sẽ bày-tỏ ra cho ai nấy thấy
việc đó chỉ bằng «vật-liệu hay cháy,»
ngọn lửa đoán-xét vừa tấp đến thì đã
thiêu-hủy sạch trơn; còn chính người
phải mất phần thưởng, bị thiệt-hại cho
đến đời đời, không thể nào làm lại
hoặc lấy lại được! Than ôi! lẽ-thật

này đáng khiến cho ta kinh - cụ là đường nào! Hết lòng nhờ ơn Chúa làm mọi sự cho xứng-đáng với Chúa và ý-chỉ Ngài!

Còn về phần cá-nhơn của kẻ bị khốn-nạn kia thì ra thế nào? Có bị hư-mất luôn với công-việc mình chẳng? Chẳng có đâu! Phao-lô thêm rằng: «Về phần người đó, sẽ được cứu, song đường như qua lửa vậy.» Tại sao không bị hư-mất? Ấy vì không bỏ cái nền là Đấng Christ và đạo thập-tự-giá của Ngài. Người còn tin-cậy nơi công-lao Đấng Christ và huyết Ngài chảy ra trên thập-tự-giá để được cứu-rỗi; cho nên dầu công-việc người bị hư-mất, thì chính mình người không đến nỗi bị tiêu-diệt. Họ đã đem những sự không giá gì như lễ giả đạo lạc mà xây trên cái nền-tảng ấy, dùng triết-lý thế-gian với ý riêng mình để gây-dựng Hội-thánh; cho nên khi Chúa đến thử việc ấy, thì nó bị thiêu-hủy hết, nhưng chính mình người đó được cứu, song chẳng khác gì que củi ra khỏi lửa đó vậy (Xach. 3: 2; Am. 4: 11; Giu-đe 23); người đó vẫn đương vào thiên-đàng nhưng chỉ có hai tay không mà thôi, đành chẳng chút chi có thể đem dâng dưới chơn Chúa, lại cũng không được dự phần cơ-nghiệp của các thánh-đồ ở trong sự sáng-láng (Col. 1: 12). Ôi! sự thiệt-hại của người đó lớn là đường nào! Sự buồn-bã người cay-đắng là ngần nào! Tiếc thay! đương khi còn

có dịp-tiện hầu-việc Chúa cách trung-tín, đừng có thể lãn phần thưởng sáng-láng lâu-dài về sau, mà trót vì không cần-thận, pha lẫn đạo thật của Chúa với lý-luận của đời, vàng thau trộn lộn, nên phải mất hết phần thưởng sáng-láng và phước-hạnh vinh-hiền ấy đến đời đời vô-cùng!

Cứ suy đi xét lại về mấy câu sách này cho kỹ-càng, chúng ta thấy giáo-sư đạo Tin-lành và kẻ truyền-đạo thật có trách-nhiệm nặng đối với chức-vụ mình là đường nào! Đáng nên cần-thận về các công-việc mình làm, và lẽ đạo mình giảng để gây-dựng Hội-thánh của Đức Chúa Trời, e mình giảng-dạy các lẽ sai-lầm, dùng những tài-liệu không xứng-đáng với cái nền mà xây trên đó; về sau phải bị Chúa quở-trách, rồi ra các công-lao cực-nhọc của mình sẽ phải thiêu-hủy hết, mà chính mình cũng phải mất phần thưởng, phải chạy qua lửa mà vào nước thiên-đàng, như kẻ chỉ được cứu sanh-mạng ra khỏi nhà cháy, đành ở thiên-đàng cách trần-trụi như kẻ ăn-mày, cứ buồn tiếc sự thiệt-hại cho đến lâu-dài.

Nguyện Chúa ban ơn cho ta hầu-việc Ngài xứng-đáng, ngõ về sau được nghe Ngài phán cách êm-dịu rằng: «Hỡi đây-tớ ngay-lành trung-tín kia, được lắm; người đã trung-tín trong việc nhỏ, ta sẽ lập người coi-sóc nhiều; hãy đến hưởng sự vui-mừng của Chúa người.» (Còn tiếp)

LÒNG CÓ CHRIST NGỰ (Tiếp theo)

được ơn vua ban, còn một người cứ gánh củi trọn đời, là tại làm sao? Ấy bởi một người tin và bỏ bầy mình mà rước hoàng-tử về nhà. Còn một người không tin và tiếc gánh củi để cho hoàng-tử đi mất.

Hỡi anh em chị em trong Đấng Christ! Có khứng tin và bỏ những bầy xấu-xa trong lòng ra, rồi rước Chúa ngự vào lòng, như người chăn kia, để được sự vinh-hiền đời đời không? Hay là không tin và tiếc gánh củi gai-gốc thiêng-liêng trong

lòng, để Chúa đi mất, như người tiều-phu nọ, đến nỗi phải chịu khổ-sở trọn đời? Nên bắt chước người chăn bầy, để «nhơn đức-tin mà Đấng Christ ngự trong lòng, để được đâm rễ vững nền trong sự yêu-thương, được hiệp cùng các thánh-đồ mà hiểu thấu bề rộng, bề dài, bề cao, bề sâu, của nó là thế nào, và được biết sự yêu-thương của Đấng Christ, là sự trời hơn mọi sự thông-biết, hầu cho anh em được đầy-dẫy mọi sự dư-dật của Đức Chúa Trời,» thì phước biết bao. Amen.

ĐẠI-Ý SÁCH II SA-MU-ÊN

SÁCH này bày-tỏ hai đều trong lịch-sử vua Đa-vít: **Chúa vẫn hành-động** theo mưu-định Ngài để làm cho sự Thánh-khiết nảy trái Đắc-thắng; và **Chúa giám-đốc** trên sự Sa-ngã của Tội-lỗi. Ra khỏi bóng tối 15 năm, Đa-vít lên làm vua, bèn bước vào ánh sáng của Mũ triều-thiên mới, Cung-điện mới, Đắc-thắng mới trên Kẻ thù cũ, và Giao-ước mới. Qua 20 năm, mây dày cuồn-cuộn kéo đến che lấp ánh sáng của ơn-điềm Chúa. Sau đó, đời tối-tăm đổ trên vua, trên nhà, trên xứ, khiến vua và dân phải khắc-khoải 20 năm nữa.

I.— ĐẮC-THẮNG CỦA THÁNH-KHIẾT

1 :—10 :

Làm theo ý Chúa, là Đấng yêu-thương.

1.— **Yêu-thương thắng ghen-ghét** (Ma 5 : 43-48). Chúa thắng Đa-vít.

a) Đa-vít buồn vì Sau-ơ, kẻ thù, đã chết, và sai giết kẻ giết Sau-ơ (1 :). Duyên-cớ : vì sốt-sắng với Chúa (1 : 14). Châm 24 : 17, 18.

b) Đa-vít đền ơn dân Gia-be trong Ga-la-át (2 : 5-7). Vua khen cách khôn-ngoan... Không quên ơn... Chúa biết công biết của (Hê 6 : 10).

c) Đa-vít tha Áp-ne, dầu ông dự phần với kẻ thù-nghịch, và buồn vì Áp-ne bị giết (3 : 17-21 ; 31-38). Cao-thượng thay linh-hồn vua ! Như thế, được lòng dân Y-sơ-ra-ên. Rô 12 : 17-21.

d) Đa-vít báo-thù cho Ích-bô-sết (4 : 8-12), không chịu sự bất-công, và không ghen-ghét nhà Sau-ơ (I Sa 24 : 20, 21).

d) Đa-vít làm ơn cho Mê-phi-bô-sết (9 :). Thành-tin với lời hứa.

2.— **Khiêm-nhường thắng kiêu-ngạo** (Phil. 2 : 5-11).

a) Đa-vít làm vua Giu-đa (2 : 1-4), không vội cầm quyền cai-trị. Tỏ lòng nhờ Chúa. Được dẫn đến Hếp-rôn, lên ngôi vua. Ê-sai 28 : 16.

b) Đa-vít làm vua Y-sơ-ra-ên, được phần đáng được (5 : 1-3, 12). Chúa thưởng công bền-đờ nhờ-cậy của vua, khiến mọi sự được nên trọn. Châm 3 : 5, 6.

c) Đa-vít thắng Phi-li-tin (5 : 18-25), khi vua khiêm-nhường cầu Chúa tùy theo ý Ngài, và vâng-phục lời Chúa phán. I Gi. 3 : 22 ; 5 : 14, 15 ; Phil. 2 : 12, 13.

d) Đa-vít thắng mọi kẻ thù (8 : 6-14), khi Chúa tôn làm vua vững-chắc (5 : 12 ; 8 : 15). Châm 16 : 7. «Ai tự hạ mình xuống, sẽ được nhắc lên» (Lu 14 : 11).

3.— **Lẽ thật thắng đều lằm** (Gi. 8 : 31, 32. II Ti 3 : 13-17).

a) Đa-vít chọn lối Chúa hay lối người ? (6 : 1-19). Vua làm đều nên làm, nhưng cách làm thì sai. Không theo đúng lời Chúa, thì khó-khăn (I Sứ 15 : 13 ; Dân 4 : 1-15 ; 7 : 9) ; theo đúng thì được phước vui. Đều người bày-vẽ không thể thay lời Chúa tỏ-bày.

b) Đa-vít chọn sự đẹp lòng Chúa hay đẹp lòng người ? (6 : 16, 20-23). Quyết chọn phước (6 : 21, 22). Ga 1 : 10. Đi đường lẽ thật và đẹp lòng Chúa.

4.— **Ngay-thật thắng ích-kỷ** (Ma 16 : 22-25).

a) Đa-vít ước-ao xây đền-thờ cho Chúa (7 : 1-3), thì được Chúa hứa dựng cho một cái nhà, một ngôi-vị, và một quốc-gia đời đời (7 : 11-16). Giao-ước Chúa lập với Đa-vít (7 : 19 ; Thi 89 : 3, 4, 34-37 ; Sứ 15 : 13-18).

b) Đa-vít cảm-tạ và cầu-nguyện, vì Chúa làm trọn giao-ước (7 : 17-29), tỏ ra đức-tin lớn và khiêm-nhường.

II.— SA-NGÃ BỞI TỘI-LỖI

11 :—24 :

Làm theo ý người (Rô 6 : 12 ; Ga 5 : 16).

1.— **Đa-vít phạm tội** (11 :). Nặng. Lười-biếng là mưu cảm-đổ vua sanh tham-lam, tà-dâm, phỉnh-gạt, phản-trác, giết người, trộm-cướp. Hai đều dạy : nguy-hiểm của thanh-vượng—rũa-sả của chức và quyền ; luôn phải coi chừng (I Cô 10 : 12, 13 ; Ma 26 : 41).

2.— **Đa-vít buồn vì tội** (12 : 1-14). Ăn-năn, xưng-nhận, tha-thứ. Thi 51 :

3.— **Đa-vít đau-đớn vì tội** (12 : 10-12 ; đoạn 13 đến 18). Hồ-thẹn, ô danh, giết người, dấy loạn, rũa-sả. Ảnh-hưởng sâu-xa của tội (Ga 6 : 7, 8). Sau khi phạm tội, vua khác trước nhiều. Dầu trở về Giê-ru-sa-lem và lập lại nước, nhưng sau có loạn-lạc, đói-kém, chiến-tranh ; và vua phải chịu hình-phạt về tội cuối-cùng mình (tu-bộ dân-số) là ôn-dịch, chết 70.000 người (24 : 10). Dầu quỷ Sa-tan gợi ý, nhưng Chúa cho phép (24 : 1 ; I Sứ 21 : 1).

BỔ-CUỘC SÁCH II SA-MU-ÊN

TÁC-GIẢ.—Chắc là Na-than và Gát, đồng-thời với Đa-vít. Vì, theo nguyên-văn rất đúng, thì I Sử-ký 29 : 29 chép rằng «sử của Na-than,» và «lời của Gát.»

ĐẶC-SẮC.—1) Lần đầu Kinh-thánh sánh người cai-trị với kẻ chăn chiên, 5 : 2. 2) Đa-vít mô-tả trước nhứt vua là «kẻ chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va,» I Sa 24 : 6; II Sa 1 : 14, 16, 21; 2 : 4, 7; 3 : 39; 5 : 3, 17; 19 : 10; 22 : 51. 3) Chuyện chép trong 7 : 1-17 dạy rằng những mưu-dịnh tốt của ta cũng phải được Chúa ưng-thuận. 4) Có hai thí dụ đặc-biệt : người ich-kỷ, 12 : , và kẻ bị đày, 14 : 1-20. 5) Trong 23 : 2 Đa-vít chứng Chúa «cậy miệng mình mà phán» những Thi-thiên.

BỔ-CUỘC.—Hai sách Sa-mu-ên vốn là một quyển. Sách thứ hai này chép lịch-sử Đa-vít làm vua 40 năm. Có chép nhiều câu có ý : «trước mặt Đức Giê-hô-va,» hoặc «cầu-vấn Đức Giê-hô-va.» Xin chú-ý biểu dưới, thì thấy những thái-độ của linh-hồn được bày-tỏ bởi ý đó.

I. NHỮNG SỰ ĐA-VÍT ĐẮC-THẮNG

Đoạn 1 đến 10

1. ĐA-VÍT ĐƯỢC XÚC DẦU LÀM VUA GIU-ĐA		2. ĐA-VÍT ĐƯỢC XÚC DẦU LÀM VUA Y-SÔ-RA-ÊN	
A. Đa-vít CẦU-VẤN Đức Giê-hô-va Chìa khóa 2 : 1 Đoạn 1 đến 4		B. Đa-vít LẬP-ƯỚC trước mặt Đức Giê-hô-va Chìa khóa 5 : 3 Đoạn 5	
<ol style="list-style-type: none"> 1. Tin Sau-lơ chết, 1 : 1-16. 2. Ai-ca về cung của Đa-vít, 1 : 17-27. 3. Đa-vít được tôn làm vua Giu-đá, 2 : 1-11. 4. Nội-loạn, 2 : 12-4 : 		<ol style="list-style-type: none"> 1. Đa-vít làm vua cả Y-sô-ra-ên, 5 : 1-5. 2. Giê-ru-sa-lem làm kinh-đô, 5 : 6-16. 3. Những sự đắc-thắng, 5 : 17-25. 	
3. ĐA-VÍT LÀM VỮNG NƯỚC MÌNH			
C. Đa-vít MÚA-NHẢY trước mặt Đức Giê-hô-va Chìa khóa 6 : 16, 21 Đoạn 6	D. Đa-vít ĐẾN HẦU trước mặt Đức Giê-hô-va Chìa khóa 7 : 18 Đoạn 7	Đ. Đa-vít ĐƯỢC GIỮ bởi Đức Giê-hô-va Chìa khóa 8 : 6, 14 Đoạn 8 đến 10	
<ol style="list-style-type: none"> 1. Đa-vít bắt chước người Phi-li-tin, 6 : 4. 2. Mặ dầu dân ngoại làm được, Chúa không thờ chịu dân Ngòi làm theo, 6 : 7. 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đa-vít ước-ao xây đền-thờ Chúa, 7 : 4-13. 2. Chúa cấm, 7 : 4-13. 3. Chúa lập giao-ước xây nhà cho Đa-vít, 7 : 11. 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Những sự đắc-thắng, 8 : 2. Mê-phi-bô-sết, 9 : 3. Những sự đại-thắng, 10 : 	
II. NHỮNG NỖI ĐA-VÍT ĐAU-ĐỚN			
Đoạn 11 đến 24			
4. ĐA-VÍT VẤP-PHẠM		5. LỜI PHỤ	
E. Đa-vít NĂM ĐẤT ăn-năn trước mặt Đức Giê-hô-va Chìa khóa 12 : 16 Đoạn 11 đến 20		G. Đa-vít TÂU KHEN Đức Giê-hô-va Chìa khóa 22 : 1; 24 : 17 Đoạn 21 đến 24	
<ol style="list-style-type: none"> 1. Tội-lỗi, 11 : 2. Cảm-biết tội, 12 : 1-13. 3. Doán-xét : <ol style="list-style-type: none"> a) Đưa trẻ chết, 12 : 14-23. b) Tội của Am-nôn, 13 : 1-22. c) Áp-sa-lôm đẩy loạn, 13 : 23-20 : 		<ol style="list-style-type: none"> 1. Đa-vít cầu-vấn Đức Giê-hô-va, 21 : 2. Bài ca của Đa-vít, 22 : 3. Bài ca chót của Đa-vít, 23 : 1. Tội tu-bộ số dân Y-sô-ra-ên, 24 : 	



MUỐN CỨU CON

MỘT cậu bé tên là *Jojo* ở thành *Caire*, nước Ai-cập, thỉnh-linh mắc chứng bại-xuội. Viện *Pasteur* ở *Paris* có chất huyết-tinh chữa được bệnh ghê-gớm đó.

Các thầy thuốc ở thành *Caire* nói với người cha rằng chỉ tìm chất huyết-tinh mới mong cứu được cậu.

Ông lập-tức đánh giày-thép về *Paris* nài-xin một bạn-hữu mua ngay vị thuốc quý báu ấy và hết sức mau chóng đem đến thành *Caire*, mất bao nhiêu tiền cũng không quản.

Lúc trời khuya, bác canh Viện *Pasteur* lẻ-làng đánh tê-lê-phôn gọi một thầy thuốc. Thầy lập-tức đến, lấy một cái ống bịt-kín chất đựng huyết-tinh quý-báu.

Đương khi ấy, tại trường bay *Bourget*, một chiếc tàu bay cho thuê chờ ông hành-khách và vị thuốc... Ông tới rồi! Đi, đi!

Cách vài giờ, tới thành *Budapest*. Đổi tàu bay... Tới thành *Salonique*. Sáng sớm bữa sau, một chiếc tàu chạy về thành *Alexandrie*. Tới đây, các chức-viên nhà doan đã được báo trước, bèn để người mang chất huyết-tinh đi

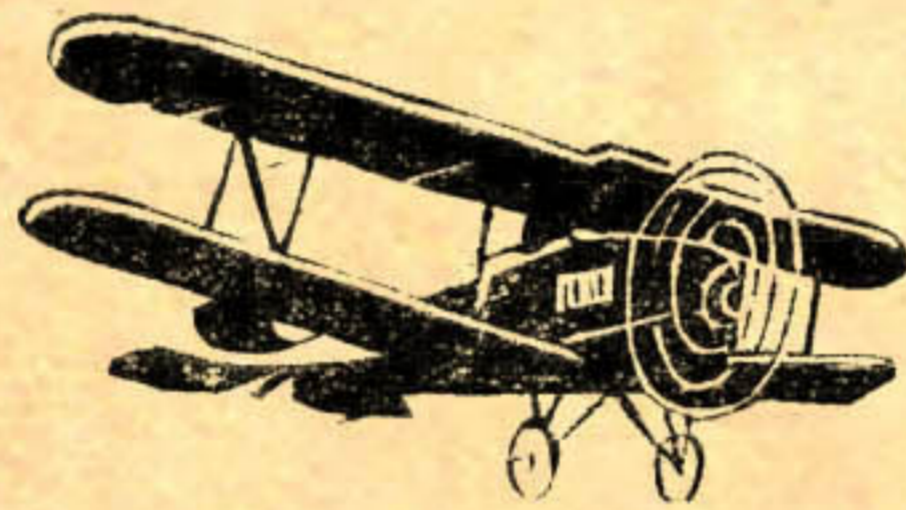
tự-do. Người đi xe-hơi đến thành *Caire*. Các thầy thuốc hay tin từ trước, nên đã sẵn-sẵn mọi sự để tìm thuốc lập-tức. Họ tìm lúc một giờ chiều, và đến tối thì tuyên-bố rằng cậu bé đó đã được thoát nạn.

Hỡi các em yêu-dấu, mạng sống các em được cha mẹ coi là quý-báu lắm, đề-phòng mọi cách để giữ cho các em được mạnh-giỏi, cho nên không mắc

chứng bại-xuội hoặc bệnh nặng nào. Dầu vậy, nếu các em đau-yếu, thì cha mẹ hết lòng yêu-thương các em, sẽ hết sức lo-toan để cứu-chữa các em. May thay cho cha mẹ, vì không cần tàu

bay chở thuốc từ *Paris* đến *Caire*, nên dễ-dàng và tốn ít tiền hơn!

Nhưng các em, cũng như mọi người, có một bệnh nặng, tức là tội-lỗi. Nó sanh bông-trái rất nguy-hiểm. Vả, Thầy thuốc thiêng-liêng, là Đức Chúa *Jésus-Christ*, từ trời giáng xuống để chữa lành các em và mọi người. Hãy tin Ngài, thì các em sẽ được hưởng phước chơn-thật và đầy-dẫy, chẳng những trong thế-gian này, song cũng trong cõi đời đời nữa.—*Le Relèvement*.



GẮNG LÊN, CÁC EM!

Bồn-báo dành hai mục «Vun khóm cây xanh» và «Hoa-tâm-hội» cho các em. Dầu học nông, biết hẹp, các em cũng tự mình tìm những lời đạo, ý thiêng mà trao-đổi cùng nhau, ắt sẽ được bồn-báo thâu-nhận. Thỉnh-thoảng có em

gửi bài, tòa soạn vẫn sửa-dổi ít nhiều và lần lần đăng hết, đó là bằng-cớ bồn-báo mong thấy các em tỏ-bày ơn dày phước lớn bằng giấy trắng mực đen. Các em là cái mầm tương-lai, xin cố gắng lên.—*T. K. B.*

CÂY SIM

TRONG Kinh-thánh, chúng ta đọc về cây sim hơn sáu lần. Khi nào có cây sim, thì thật vui. Vì cây sim chỉ về thời-kỳ bình-yên ngày sau, khi Đức Chúa Jê-sus sẽ dẫn-dắt dân Y-sơ-ra-ên trở lại quê-hương mà nuôi họ như chồng nuôi vợ mới. Trong tiếng Hê-bơ-rơ, cây sim là «*ha-das*,» và hơi giống như tên của bà Ê-xơ-tê, vì theo tiếng Hê-bơ-rơ, «*Ê-xơ-tê*» là «*Ha-da-sah*.» Gần khắp thế-gian, cây này có ý-nghĩa chỉ về phép cưới.

Chúng tôi nhớ rằng, trong Cựu-uớc, Đức Chúa Trời đã phán nhiều rằng Ngài muốn gìn-giữ dân Y-sơ-ra-ên như người chồng gìn-giữ và nuôi vợ mình.

Ha-da-sah, tức là bà hoàng-hậu Ê-xơ-tê, được kết duyên với vua A-suê-ru, khi vợ xấu-xa của vua ấy đã bị đẽ (Ê-xơ-tê 1:). Đó là thí-dụ tiên-trí thật hay lắm về người Y-sơ-ra-ên được lòng mới, trở nên mới, ăn-năn tội, bèn được tha-thứ và được phép trở về xứ Ca-na-an.

Chắc các em trong Hoa-Tâm-Hội đều biết rằng, vì có tội-lỗi rất nặng (tức là tội

đã chống-ngịch Đức Chúa Jê-sus và Hội-thánh), dân Y-sơ-ra-ên bị tan-lạc khắp trái đất, không có quê-hương. Khi thời-kỳ của người ngoại đã mãn, thì người Y-sơ-ra-ên sẽ về xứ Ca-na-an, mà lập lại thành-phố Giê-ru-sa-lem (Lu-ca 21: 24). Lúc đó sẽ có hoạn-nạn rất nguy-hiêm và sự thử-thách rất lớn. Khi dân Y-sơ-ra-ên gần bị hủy-diệt, thì Đức Chúa Jê-sus sẽ tái-lâm, và cứu dân ấy. Chính Ngài cùng Hội-thánh sẽ xuống núi Ô-li-ve

và sẽ cai-trị thế-gian từ Giê-ru-sa-lem. (Lu-ca 21: 25-28; Ma-thi-ơ 24: 21-31; Ê-sai 29: 1-8; Xa-cha-ri 14: 1-4, 9; 12: 6-11; 13: 1, 2, vân vân; Ê-sai 2: 2-5; Khải-huyền 19: 11-21, vân vân).

Khi Ngài tái-lâm như thế,

dân Y-sơ-ra-ên sẽ làm dân của Ngài như thuở xưa, vì sẽ được tha tội. Sách Ô-sê, cả đoạn 2, nói rõ về «*phép cưới*» của dân Y-sơ-ra-ên, khi họ được cất bỏ tánh-nết xấu và hiện ra tánh-nết mới, như bà Ê-xơ-tê được làm hoàng-hậu khi vợ cũ của vua đã bị bỏ.

Khỏi vòng phu-tù! Bình-yên suốt



Bà hoàng-hậu Ê-xơ-tê kết duyên với vua A-suê-ru



thế-gian ! Phép cưới của dân Y-so-ra-ên mới !... Đó là ý-nghĩa của cây sim. Hãy xem những câu Kinh-thánh sau này chỉ về khi Chúa Jê-sus đã tái-lâm, rất vui-vẻ, không còn sự rửa-sả trên đất và trên dân Y-so-ra-ên nữa.

Ê-sai 55 : 12, 13.....«Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai-gốc.» Ê-sai 41 : 8-20..... «Ta sẽ đặt trong đồng-vắng những cây hương-bách, cây tạo-giáp, cây sim...» Xa-cha-ri 1 : 7-13....«Những cây sim... cả đất đều yên. Ngài sẽ thương-xót Giê-ru-sa-lem.....»

Nê-hê-mi 8 : 15. Thời-kỳ mà dân Giu-đa đã về từ Ba-by-lôn, làm thí-dụ về sự trở về quê-hương mình khi Chúa tái-lâm, và sẽ là dân của Chúa, trung-tín và vững-bền đến đời đời. Xem Ô-sê 2 : 16-20, và Ê-sai 54 : 5, 6.

Chúng ta phải nhớ kỹ-lưỡng rạch-ròi về các thí-dụ, kẻ dễ lộn-xộn lầm-lẫn. Khi Kinh-thánh nói về sự yêu-thương của Chúa đối với Hội-thánh, thì ta dùng được thí-dụ Hội-thánh là vợ của Ngài ; nhưng, khi đang nói

về Ngài đối với Y-so-ra-ên trong những thời-kỳ ngày sau, thì phải nhớ rằng Hội-thánh cũng là «thân-thể» của Chúa nữa, hiệp một cùng Ngài, một cách thật lạ-lùng. Như thế, thì khi Chúa đã tái-lâm, chính Ngài cùng Hội-thánh sẽ đối với dân Y-so-ra-ên như người chồng đối với vợ mình, tức là gìn-giữ, dạy-dỗ, giúp-đỡ, và yêu-thương họ.

Thật vậy, cây sim là cây chỉ về dân Y-so-ra-ên được lòng mới, được lập lên mới, làm dân thánh-khiết, trung-tín và vui-vẻ đời đời của Chúa.

Cây sim (tiếng Pháp là *myrte*, tiếng Anh là *myrtle*) vốn mọc nhiều trong xứ Ca-na-an. Người Giu-đa còn dùng nhánh cây này trong khi có phép cưới, hoặc lễ lều-tạm. Cây này cao độ hai thước. Lá nó xanh bóng, hoa nó trắng-láng, chung-quanh mỗi cánh họa thì viền màu tím. (Ba màu này là ba màu trong cái màn-trướng của vua A-suê-ru. Ê-xơ-tê 1 : 5, 6). Hoa này thơm hơn hoa hồng, và nó cũng có hạt mà người ta dùng bỏ vào đồ-ăn để cho thêm ngon.—*Chi Hoa-Hồng.*

GIẢI THƯỞNG TRONG NGÀY LỄ NOEL!!

(Một cuộc thi cho những ai yêu Kinh-thánh)

Một quyển Kinh-thánh chữ quốc-ngữ, bìa da, thứ không chớm, giá 5\$50, có khắc tên người trúng bằng chữ vàng, sẽ tặng cho ai là người trả lời đúng ba câu đố sau này trước 30 Novembre 1932 :

1.—Trong bốn sách Tin-lành, có hai câu ở khác sách, mà trùng đoạn, trùng câu, lại trùng chữ và trùng nghĩa nữa, vậy ai mẫn Tàn-ước, xin chỉ giùm.

2.—Trong sách Thi-thiên, có hai đoạn gần giống hệt nhau, chỉ khác nhau một đôi câu mà thôi, vậy hỡi ai năng đọc Cựu-ước, xin chỉ làm thỉnh.

3.—Trong toàn bộ Tàn-ước, có được hết thấy mấy chữ **Thánh**, và trong đoạn nào có nhiều chữ **Thánh** hơn hết?

Lời phụ thêm

Hỏi đều trong Kinh-thánh, mà tặng cũng bằng Kinh-thánh, đó là một điều phải lẽ lắm, nhưng hiềm có một điều

là số giải-thưởng không được nhiều, nên nếu có nhiều người trúng, thì chúng tôi phải lấy công-tâm mà bắt thăm. Vậy xin quý vị giáo-hữu chớ lấy sự ít mà ngã lòng ; ngược lại, chúng tôi ước-ao hết thấy tin-đồ, trừ ra những người lười-biếng, đều tự sức riêng mình mà kiếm cho ra, để tỏ mình không phải là người chê-chán Kinh-thánh.

Ai tìm-kiếm được trước, xin chớ nói ra cho người khác biết, để họ cũng cố công tra-cứu Kinh-thánh nữa ; đó mới gọi là mình biết yêu-thương đời thiêng-liêng của họ vậy.

Bài trả lời xin nhớ đề tên và chỗ ở cho rành-rẻ và gửi ngay lại cho : MM. HUYNH-MINH-Y ET TRẦN-HÀ-THANH—,

HỘI TIN-LÀNH,

329, RUE FRÈRE-LOUIS,

SAIGON, COCHINCHINE.



NAM-KỶ

Lưu-hành Tuyên-Đạo Bang.—Cám ơn Chúa, vì Ngài đã ban cho cõi Đông-Pháp chúng ta một chiếc ghe «Tin-lành» có đủ mọi sự để đi trong các ngõ hẹp hàng trong địa-hạt Nam-kỷ mà rao-giảng những chỗ chưa được nghe và mở hội-thánh. Chiếc Tin-lành đã được phép theo lệnh của quan Nguyên-soái, quan chủ-tỉnh Rạch-giã đã ra tờ châu-tri khắp trong hạt Rạch-giã rằng:

Có chiếc ghe đi trong các miền trong hạt, và xin làng xã phụ giúp. Tờ châu-tri ấy số 504, ngày 28 Juillet 1930.

Hiện bây giờ Bang truyền-đạo đang đậu tại vàm xán Hỏa-lưu và sẽ mở

một hội-thánh tại đây, vì đã có hơn 30 người chịu phép báp-têm. Xin quý ông bà trong Đông-Pháp nhớ đến chiếc Tin-lành và những người làm việc ở trong mà cầu-nguyện cho, để khỏi bị sự gì ngăn-trở, hầu cho Tin-lành Chúa đồn khắp cả mọi nơi chưa nghe.—Huỳnh-văn-Ngà.

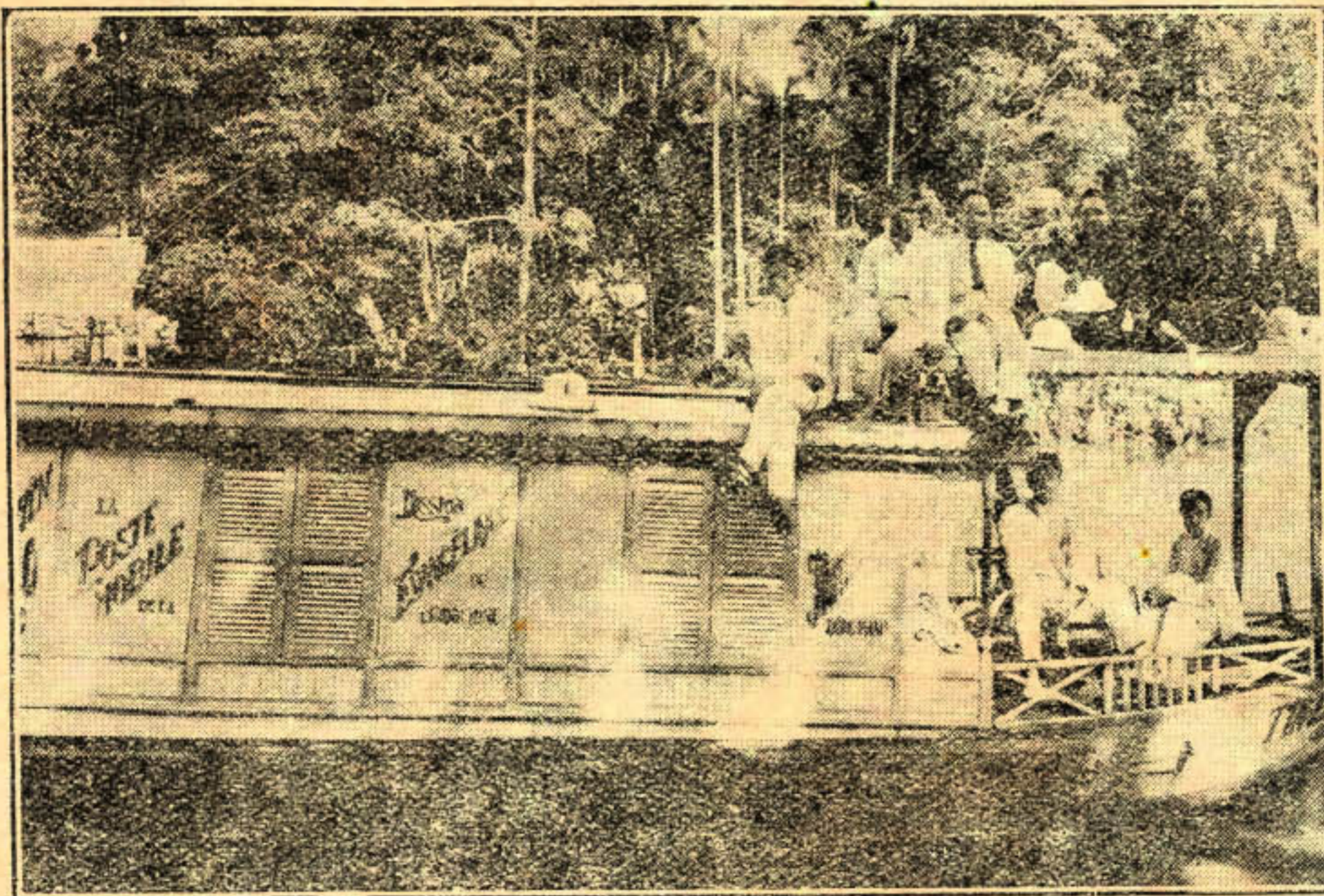
Sóc-trăng.—Trước khi gia-quyển tôi sửa-soạn xuống Bắc-liêu, thì con tôi, là Phan-xuân-Thiện, chúc vừng mọc hai cái mụn ở trong dóc-họng. Đem đến nhà thương, quan thầy thuốc lấy biểu phải cắt. Sau khi cha con tôi đồng qui trước cửa nhà thương cầu-nguyện, Thiện nói: «Chúa phán: Tin thì được cứu, không

chết đâu, đừng sợ.» Tôi bèn đưa Thiện vô phòng mổ. Quan cho thuốc mê, cắt rồi, kêu tôi vô. Thấy máu ra lai-láng, sự nhớ đến giọt huyết của Đức Chúa Jê-sus, trong lòng cảm-động, tôi lại cúi xuống cầu-nguyện. Hôm nay, Thiện đã lành rồi. Cám ơn Chúa.—Phan-dình-Liệu.

Cổ-cò.—Con của Phạm-phát-Đạt, là Phạm-phát-Ồn, có đau. Mẹ em ẵm đến nhà thương mà nằm. Chiều chúa-nhứt,

tôi và Lê-minh-Cầm đến nhà thương để cầu-nguyện cho em. Nay em nhỏ đã bớt rồi. Cám ơn Chúa.—Phan-dình-Liệu.

Bắc-liêu.—Nhờ ơn Chúa dấn-dắt, Hội-thánh chúng tôi được mục-sư Phan-



Mục-sư Huỳnh-văn-Ngà, trưởng bang. Chiếc ghe Lưu-hành Tuyên-đạo bang của Nam-kỷ

đình-Liệu đến tự hai tuần rồi. Có nhiều tin-đồ nguội-lạnh ngã lòng nay đã ăn-năn lại. Khi giảng, có nhiều người nghe.

Ở Vĩnh-trạch, nhà giảng nhỏ, không đủ chỗ ngồi. Chúng tôi đang cầu Chúa cho có một miếng đất để cất nhà giảng, song chưa có chỗ nhứt-định. Xin anh em cầu-nguyện cho. Tuần này có bảy người tin Chúa; song có một cô yếu-đuối muốn ngã; xin cầu-nguyện Chúa giúp đức-tin thêm cho cô ấy.—Lê-văn-Liêng.

Sa-đéc.—Ở Hội-thánh Sa-đéc, có anh Trần-văn-Chánh tin Chúa gần một năm. Cả gia-quyển đều thờ Chúa cách trọn- vẹn. Song gặp cơn thử-thách lớn: anh có hai

con đau một lần. Bất-đồ một em theo Chúa về thiên-đàng, còn một em hư một con mắt. Vậy mà anh cứ vững-bền trong đức-tin, hết lòng kính-mến Chúa. Dầu phải bán lúa chạy thuốc cho con, nhưng anh vẫn không dám ăn-trộm phần mười của Chúa. Anh bằng lòng đem 10\$00 dâng cho Chúa. Nguyên Chúa giục lòng các tín-đồ trong cõi Đông-Pháp đều sốt-sắng như vậy, thì công-việc Chúa chắc được may-mắn. A-men.—*Nguyễn-Đặng.*

Binh-trị-đông.—Chúa ban phước cho thầy Nguyễn-châu-Dường lại hầu việc Chúa tại Hội Binh-trị-Đông. Trải qua hai năm, việc Chúa được tấn-bộ lắm. Bồn-hội đã làm được cái nhà giảng, coi cũng tốt. Hôm nay thầy đổi đi Cai-lậy. Nguyên Chúa giúp thầy cô làm việc Chúa nơi đây được may-mắn.—*Nguyễn-văn-Huỳnh.*

Thủ-dầu-một.—Xin các qui hội cầu-nguyện giúp cho bà chấp-sự Kê, vì bà đang đau nặng. Đa-tạ.—*Nguyễn-văn-Thọ.*

Rạch-giá.—Năm nay là năm khó-khăn, tiền-tài khuân-bách. Nhà giảng rách trước, trống sau. Chúa thúc-giục lòng nhiệt-thành của anh em tín-đồ, kẻ ít, người nhiều, lợp lại nhà giảng bằng tôn, có lòng máng. Anh em góp được 251\$20, mượn của ông chấp-sự Biên 40\$00, cộng là 291\$20. Trải qua bao nỗi khó-khăn trong ba tháng trời mới được xong-xuôi.

Còn hai nhà giảng nhánh năm nay làm không đặng, vì mắc lo nhà giảng chánh. Dầu vậy, nhà giảng Số-năm làm được sáu cái ghế, dài hai thước tây, và một cái tòa giảng; Giòng-Riêng làm được sáu cái ghế, dài hai thước tây.

Ngợi-khen Chúa! chi-hội Rạch-giá mở được một hội nhánh nữa tại làng Hỏa-Lựu, vòm xán Xà-No. Cả số chịu phép báp-têm lần số cầu-nguyện cộng được 40 người. Hiện nay giảng tạm tại nhà một tín-đồ. Mỗi tháng, tôi đến đây một lần.

Công-việc được mở-mang là do nơi Ban truyền-đạo. Xin qui ông bà nhớ đến Hội-thánh Hỏa-Lựu còn như con đở mà cầu-nguyện cho. Rất cảm ơn.

Tại chi-hội Rạch-giá, có một nữ tín-đồ vừa mới tin Chúa, thì sắp sanh-nở. Lúc sanh, không được mạnh-giỏi, liền đau bệnh tê thật nặng, đi không được. Hiện nay Chúa chữa lành rồi. Thật cảm ơn Chúa.—*Nguyễn-văn-Cầm.*

Gò-công.—Tôi có đi làm chứng đạo Tin-lành trong mấy làng, nhờ ơn Chúa, trong tháng Juillet, được mười linh-hồn trở lại cùng Ngài. Cũng trong tháng đó, Chúa có dùng cô Hai Thanh ở Tân-phước, cô Bảy Phước và anh Hảo đem được 10 người ăn-năn tội. Cộng được 20 người.

Về vấn-đề bán sách, dầu có sự ngăn-trở, song nhờ ơn Chúa Jê-sus, tôi vào nói với quan chánh tham-biện và quan đốc phủ-thành, nên nay quan trên cho phép tôi rao-truyền đạo Chúa và bán sách trong 40 làng thuộc hạt Gò-công. Rất cảm ơn Chúa! Xin nhớ cầu-nguyện cho.

Đặng ơn biết ơn, tôi lại rất cảm-tạ Đức Chúa Jê-sus-Christ! Ngài dùng ông nguyên đốc-học Olsen lấy lời Chúa mà dạy tôi trong ba năm, làm cho đời sống tôi có sự vui-mừng, và biết đem người về cùng Chúa. Vậy tôi xin dâng cả đời sống này cho Chúa.—*Huỳnh-văn-Thinh.*

Trà-ôn.—Ông Lê-văn-Huyền, thầy thuốc An-nam, tín-đồ rất sốt-sắng, đã di-cư về Cần-thơ năm 1929. Dầu vậy, ông vẫn chuyên lo việc Chúa ở hội Trà-ôn luôn. Hiện nay nhà giảng Trà-ôn còn đang đặt trên một khu đất mượn, mỗi năm 15\$00. Số tín-đồ có ít, nhằm năm khuân-bách, nên không thể lo trả tiền đất đó mỗi năm. Song lẽ, Chúa có dùng ông Lê-văn-Huyền lo trả số tiền đất đó năm 1930. Đến năm 1931 ông cũng tình-nguyện giúp 15\$00 nữa để trả tiền đất.

Vậy, chúng tôi có mấy lời trước cảm ơn Chúa, sau cảm ơn ông Lê-văn-Huyền lắm lắm.—*Ban trị-sự.*

An-hóa.—Công-việc làm nhà giảng vừa xong rồi. Ngày 12, 13, 14, Juillet làm lễ Khánh-thành và Phục-hưng. Có mời ông Hội-trưởng Irwin, Mục-sư Ferry, Chủ-nhiệm Bùi-tự-Do, Mục-sư Nguyễn-hữu-Khanh, Nguyễn-châu-Thông, và thầy truyền-đạo Lê-thành-Lôi, Trần-thự-Quang đến giảng.

Sự giảng-day của các qui vị đó rất tỏ-tường, làm cho các tín-đồ phấn-hưng lòng yêu Chúa, và kẻ ngoại ưa nghe. Tiền lạc-quyên trong lễ này được 64\$61. Chi-phi rồi, còn dư được 32\$63. Kết-quả được một người Tàu và một người An-nam tin Chúa. Có làm phép báp-têm cho 30 người. Sự nhóm lại đông-đảo mà bình-yên vô-sự.—*Lê-văn-Cung.*

TRUNG-KỶ

Vinh-trạch.—Có Trần-Tỉ đau bại, bốn tháng trường nằm một chỗ, chơn không cụ-cựa được. Chạy đủ thầy thuốc tây, thuốc bắc, vài đủ đèn-miếu, song than ôi, vô-hiệu cả! Thân-thể càng ngày càng mòn, hơi thở càng ngày càng yếu. Chiều thứ năm tuần trước, cha tôi và ông mục-sư Liệu đến cắt nghĩa đạo Chúa cho nghe, thì vợ chồng Trần-Tỉ biểu tôi dẹp hình-tượng, rồi cầu-nguyện tin Chúa. Chiều thứ năm tuần nay, nhờ Chúa, đi đến nhóm được, song đau đã lâu, chơn còn yếu; xin anh em cầu-nguyện cho mau lành.—*Chấp-sự Lâm-lài-Nguồn.*

Trà-vinh.—Cám ơn Chúa hết sức, từ ngày tin Chúa đến giờ, tôi được ơn Chúa nhiều lắm. Nay tôi lại mới được Ngài lấy quyền-phép mà cứu cho nữa. Số là tôi có một em nhỏ gần bốn tháng, em đau trầm-trọng, xem rất nguy-hiểm. Tôi hết sức kêu-cầu Chúa, thì Ngài nhậm lời và làm cho em được lành-mạnh như thường. Thiệt là tài Cứu-Chúa rất lạ!—*Mme Diểu née Trương-thị-Năm, Institutrice.*

Bến-tre.—Vi anh chị trong Hội-thánh bền lòng cầu-nguyện, nên Chúa đã chữa bình bại cho vợ của Trần-huy-Sang. Thật đáng ngợi-khen danh Jêsus!

Chúa cũng nghe lời nài-xin rất thiết-tha của anh Đoàn-văn-Liêu, nên ông già anh và anh em của anh đã bỏ tà theo chánh. Trong số đó có người em rể anh làm chức-việc đạo Cao-đài, nay cũng dẹp tượng một con mắt mà theo Cứu-Chúa. Cám ơn Chúa lắm. Nguyện Ngài cứu cha anh và vợ con anh mau đến cùng Chúa.

Trong 7 tháng nay, Chúa thêm cho chi-hội Bến-tre chúng tôi được 55 người chịu phép báp-têm nữa, trong số này có 20 người thuộc về Hội Thom, là hội mới mở.

Ông Hương-quản Nhiều, trái đầu mùa Hội Bến-tre, đã bỏ Chúa 5 năm rồi. Từ 5 tháng nay ông lâm bệnh rất ghê-gớm, gẻ chốc đầy mình. Ông giựt mình tỉnh-thức, biết kết-quả sự mình từ-bỏ Chúa là nguy-hiểm dường nào, bèn mời ông chấp-sự Tài cầu-nguyện. Nay bệnh ông đã bớt nhiều. Cầu Chúa giúp ông tận-tâm hối-cải.—*Nguyễn-hữu-Khanh.*

Bảy-ngàn.—Hiện nay, Bảy-ngàn, là hội nhánh của Ô-môn, được Chúa ban phước nhiều. Trong gần hai tháng nay, mà có ngót 20 linh-hồn trở lại Chúa.—*Phan-văn-Hiệu.*

Qui-nhơn.—Chúa dùng ông bà mục-sư Pruett hầu việc Chúa ở đây gần một năm rồi. Chi-hội chúng tôi đã được nghe nhiều lời dạy-dỗ qui-báu. Nay Chúa sai ông bà ra Bắc, dùng ông bà nguyên đốc-học Olsen thay ông bà mà hầu việc Chúa ở đây. Hiện nay ông Olsen đã làm đơn xin mở nhà giảng tại thành Bình-dịnh. Xin các quý hội cầu-nguyện cho mau được phép.

Tháng trước, đến thăm một nhà tin-đồ, tôi ngồi trên cái võng treo ở trước cửa, lỡ bị hồng chơn té ngã, bàn tay trái chổng nhằm tảng đá, gãy nửa ngón tay cái, trật khớp xương ra ngoài, không ai sửa lại được. Sau tôi kêu Chúa ba tiếng, thì tự tôi liền sửa được ngay. Nhờ Chúa dùng thầy thuốc nhà thương chữa cho, nay tôi đã được lành. Thật cám ơn Chúa.—*Trần-Tùng.*

Huế.—Lâu nay tôi hết lòng trông-đợi được dịp đặng giảng Tin-lành ở Bao-vinh, là nơi mà Hội-thánh Huế muốn mở làm hội nhánh. Song, tiếc thay! không được như ý, nên tôi hơi buồn. Tuy vậy, cũng cám ơn Chúa nhiều, vì Ngài có ban cho mấy người tin Chúa, chịu phép báp-têm, nhập vào Hội-thánh Huế. Chúa cũng ban cho chúng tôi được hai con nữa: một trai, và một gái (sinh đôi). Mọi sự đều bình-an. Chỉ có một điều là vợ tôi mới đẻ đây, còn yếu lắm. Vậy, xin các quý ông bà và anh chị cầu-nguyện cho công-việc Chúa và gia-quyển chúng tôi. Cảm tạ lắm.—*Bùi-trung-Quì tức Huệ.*

Cầm-long.—Tuy sự bắt-bớ bề ngoài tạm qua, nhưng sự bắt-bớ bề trong xảy đến. Thượng-tuần tháng Avril, vợ chồng tôi đều bị đau cả. Người nhà đến thăm, cũng bị chổng nước đau nữa. Trải qua 20 ngày, cơn sốt rét rất nặng, không ăn chi được, chỉ khát hoài. Đã hai lần cứng tay cứng chơn, cả mình đều lạnh hết, tưởng phải từ-trần. Song cám ơn Chúa, nhờ ông Mục-sư Đoàn-văn-Khánh đến xúc dầu cầu-nguyện, và ông Mục-sư Lê-văn-Long đặt tay cầu-nguyện, rồi đi nhà thương. Bệnh-tình rất nguy-hiểm, hết cơn sốt rét thì phát phù-thũng. Ở nhà thương không được, phải về. Về nhà, không có thuốc gì, chỉ nhờ anh em tin-đồ cầu-nguyện, nay Chúa cho chúng tôi mạnh-khỏe như thường.

Trong cơn tôi bị thử-thách, ông Đốc-học Hazlett gởi giúp 5\$00, ông giáo-sư Ông-văn-Huyền 1\$00, ông giáo-sư Lê-dinh-Tươi 1\$00. Vợ chồng chúng tôi xin có lời trân-trọng cảm ơn tấm lòng chiêu-cổ của ba ông.—*Phan-văn-Pháp*.

Phan-rang.—Hội-thánh chúng tôi có một người tin-đồ sốt-sắng, tên là Phạm-Lộc, đã về với Chúa. Khi còn đang ốm, tinh-cảnh anh này rất khổ. Chúa đã cảm-động lòng anh em giáo-hữu, độ 10 người cùng nhau đậu một số tiền ước trên 3\$00 để giúp anh. Tới lúc anh từ-trần, thì thầy cô Nguyễn-Ứng và anh em trong hội lại quyên một số tiền chừng 13\$40 để chung lo đám xác cho anh cách vui lòng. Ban trị-sự chúng tôi xin thay mặt Hội-thánh Phan-rang, trước cảm-tạ Chúa, sau cảm ơn anh em đã có lòng thương-yêu tang-gia ấy. Xin các qui hội cầu-nguyện cho vợ con anh được Chúa gìn-giữ.—*Ban trị-sự*.

Thanh-hóa.—Trong Thanh-hóa, nam nay, các em nhỏ bị bệnh kiết-ly nhiều lắm, đến nỗi có nhiều em không khỏi, đành phải chịu một số-phận thiệt-thòi. Rủi-ro cho hai con nhỏ của chúng tôi cũng mắc phải bệnh nguy-hiểm ấy! Song chúng tôi và anh em Hội-thánh chỉ hết sức cầu-nguyện, thì Chúa động lòng thương-xót, chữa lành cho, không phải thuốc-thang gì cả. Thiệt là tài Cứu-Chúa rất lạ!—*Đào-xuân-Minh*.

Tam-kỳ.—Đương lúc làn sóng kinh-tế khủng-hoảng tràn-lan vào, thì Hội-thánh của Chúa ở Tam-kỳ cũng bị ở trong cảnh-ngộ ấy. Nhưng Chúa vẫn thương-yêu con-cái Chúa và công-việc của Ngài, nên từ tháng Janvier đến Juillet 1932, tiền dâng cho việc truyền đạo, Tổng-liên-hội, Địa-hạt, thiên-tai, THÁNH-KINH BÁO, thương-du cùng các việc khác, v. v. được 337\$74. Chia cho 7 tháng, thì mỗi tháng được 48\$24. Cảm ơn Chúa nhiều lắm. Từ nay anh em yêu-dấu gần xa có gởi thư cho tôi, xin đề bi thư như đây: *Đoàn-văn-Khánh, Mục-sư Hội Tin-lành, Trường-an, Đại-lộc, Quảng-nam (Annam)*.

Quảng-ngãi.—Chúa đã ban phước cho Hội-thánh ở đây nhiều. Chi-hội ở Đức-phổ cũng được ơn Chúa dồi-dào. Ngài đã dùng ông Mục-sư Phạm-Thành để giúp phần thiêng-liêng cho anh em tin-đồ và

dắt-dem nhiều người ngoại đến cùng Chúa.

Trung-tuần tháng Juin, thầy Phạm-Tôn, trưởng-tử của ông Mục sư, đã kết-hôn cùng lệnh-nữ của ông Thị Mẫn ở Tourane. Lúc về Quảng-ngãi, có mời anh em bôn-hội cùng chung vui. Hạ-tuần tháng Juillet, ông chủ-nhiệm Đoàn-văn-Khánh có làm phép giao cho thầy Nguyễn-dinh-Nhon cùng thứ-nữ ông Mục sư Phạm-Thành là cô Phạm-thị-Ngai. Mọi sự đều được ơn Chúa, rất vui-vẻ. Xin các qui hội nhớ cầu-nguyện cho hội Quảng-ngãi được gôi-nhuần ơn Chúa và Hội Đức-phổ mau được có nhà giảng.—*Đặng-Trung*.

BẮC-KỶ

Lạng-sơn.—Việc giảng đạo Chúa cho chi-tộc Thổ tại làng Quang-Lang, được Chúa ban phước nhiều. Từ 12 Mai đến nay, đã có 48 người Thổ ăn-năn trở lại. Trong số đó có 6 người đờn-bà và 3 người đờn-ông Nùng Inh.

Ông Vi-văn-Đạt, là người tin Chúa thứ nhất tại làng này, đã vui lòng dâng nhà mình để làm nhà giảng. Nhà đó dài 32 thước An-nam, ngang 16, giữa không có cột. Ông đã sắm được 6 cái ghế dài, 4 cái ghế vuông và 1 cái bàn.

Trong lúc giảng, hoặc được 130, hoặc 70, 80, hoặc 40, 50 người Thổ nhóm-hợp. Đã có 17 người Thổ ở đây mua Kinh-thánh Tân Cựu-ước. Xin các qui hội hết lòng cầu Chúa cứ làm công-việc của Ngài ở đây.—*Nguyễn-văn-Phán*.

Ninh-bình.—Trải qua mấy tháng nay, các tin-đồ của Chúa ở đây gặp nhiều sự thử-thách rất nặng-nề; nhưng có tay Đức Chúa Jê-sus dắt-dẫn, cho nên hiện nay được đứng vững-vàng trong Chúa, mà lại có vẻ tấn-tới hơn nữa. Ấy là họ biết dâng tiền để hầu việc Chúa, và siêng-năng làm chứng đạo Chúa cho mọi người. Vừa rồi, Chúa có kêu-gọi được hai người tin theo Ngài tốt lắm. Chúa chữa bệnh đau mắt cho ông Trần-hữu-Hiếu và chữa bệnh ly rất nguy-hiểm cho em Lưu-Thị-Phô, con tôi, cùng các bệnh khác nữa. Ngợi-khen Chúa!—*Lưu-văn-Mão*.

Lời cảm-tạ.—Ông Đào-văn-Thành, tin-đồ Dalat, gởi giúp THÁNH-KINH BÁO 2\$00. Bôn-báo xin cảm ơn.—*T. K. B.*

Vì số này nhiều bài, nên phải hoãn tin Hải-dương, Ninh-giang, Tự-nhiên, Cao-bằng.



VÂNG LỜI CHÚA GỌI

Vâng nghe tiếng phán trên trời,
 Cùng nhau hầu việc Con người hiển-vinh.
 Đừng ham cuộc thế đua-tranh,
 Quyết làm rạng vẻ, thơm danh Chúa Trời.
 Chớ nên lo-lúng dỗi-dời,
 Kia, Sa-tan khiến khách đời trăm-luân!
 Rán lo mở mắt thoa-quần,
 Phất cờ Thập-tự, biển trần sóng yên.

KỀ từ THÁNH-KINH BÁO ra đời đến nay, được đọc bài của phụ-nữ ta đăng, lòng em vui-mừng khôn xiết. Lắm lúc muốn giơ tay rung đến chuông vàng, nhưng thiết-tưởng em dày tài-học thấp-hèn, chẳng phải thông-minh trí-tuệ như những nhà khoa-học, cũng chẳng phải người liệt-nữ trứ-danh, đâu có thể thông-thuộc nhiều lẽ trong nền đạo-đức, mà dám cất bút vọi viết bài gởi về cây đăng.

Vui thay, trong tháng rồi, em đọc THÁNH-KINH BÁO số 19, thấy mấy lời của tòa soạn ao-ước bạn gái cũng ghé vai chung gánh công-việc thiêng-liêng! Vậy, em đánh bạo viết bài này.

Chúng ta muốn được ơn Chúa, trước hết phải làm sáng danh Chúa bởi vâng theo ý-chỉ của Ngài, mới là hiệp lễ. Vậy mong chị em chúng ta tập treo gương rực-rờ để người đời soi chung.

Chúng ta là con-cái của Đức Chúa Trời. Ngài dành ban Con một, là Đức Chúa Jê-sus-Christ, giáng thế làm phàm, phó thân châu ngọc, chịu tử-hình trên cây thập-tự, gánh-vác tội-lỗi cho chúng ta. Quý thay! Chúng ta đang sống trong Đấng Christ, phải sánh ngang nhau, gánh chung trách-nhiệm Ngài giao, rán cho đáng mặt nữ-quân trung-dòng của Chúa, chớ dưng khoanh tay ngồi ngó, chỉ phó-thác cho bạn nam-nhi.

Kìa, Chúa đã dùng người đờn-bà Sa-ma-ri để dắt-dưa vô-số linh-hồn

vào cảnh vĩnh-sanh. Nguyễn xin Đức Thánh-Linh hằng ngày soi-dẫn chúng ta cứu-vớt đồng-bào dương sa nơi vực thẳm. Chúa có phán: «Cha đã sai ta thế nào, ta cũng sai các người thế ấy» (Gi. 20: 21). Chị em ơi! dầu sân khấu thế-gian diễn lắm tuồng thê-thảm bi-ai, chúng ta cũng phải vui luôn; dầu chết vì Chúa, cũng phải mát lòng.

Vậy, đã quì gối cúi đầu trước mặt Ngài rồi, chúng ta hãy lo hết lòng vâng-phục Ngài, chớ nên ngó lại thế-gian. Có câu: «Thuận thiên giả tồn, nghịch thiên giả vong.» Chúng ta phải lia-bỏ thế-gian đang theo con đường đời mới.

Em tự nghĩ rằng trước mặt Chúa, chúng ta đều có trách-nhiệm ngang nhau; thế mà có hạng tin-dồ còn suy-nghĩ và so-sánh tài-sản, danh-vọng sao cho xứng-dáng với mình, còn lo về lá ngọc nhánh vàng, lầu son gác tía, về thượng-lưu, trung-lưu, hạ-lưu, không kể gì là công-bình trung-tín, còn ham tư-dục ô-ước xấu-xa. Than ôi! e cho hạng ấy bị quỷ Sa-tan lén núp trong lòng, cắt đứt tình yêu-thương chúa-chan của Đấng Christ, kéo-lôi xuống biển trăm-luân. Tin-dồ đứng trong cảnh-ngộ đó bởi ganh-đua trang-sức bề ngoài và đem lòng ham-mè tiền-bạc. Phải biết tiền ở trong túi kẻ thiếu đạo-đức, không ích gì cho hơn-quần xã-hội. Vả, Phao-lô dạy rằng: «Sự tham tiền-bạc là cội-rễ mọi điều ác» (I Ti 6: 10).

Chi em ơi! Rồi ra con thuyền đậu bến thiên-đàng, mặt tươi như hoa mới nở, nhìn xem Cứu-Chúa nhưn-hiền; được như thế, là bởi có Ngài làm Khách quý trong lòng từ buổi trước kia, chớ chẳng phải bởi tiền-bạc phi-nghĩa và danh-vọng giả-dối mà được Ngài tiếp-nhận vào thành vinh-hiền.

Trong Sứ-đồ 14 : 8-11 có nói về người què từ lúc mới sanh ra, nhưng bởi lòng thật tin-cậy Đấng Chí-Cao, cho nên liền hết tật. Có câu: «Hoàng-

thiên bất phụ hảo-tâm nhưn.» «Đức Chúa Jê-sus-Christ đã đến thế-gian để cứu-vớt kẻ có tội, ấy là lời chắc-chắn, đáng đem lòng tin trọn-vẹn mà nhận lấy» (I Ti 1 : 15).

Hôm nay chúng ta là tin-đồ, thấy đều nên nhờ-cậy đức-tin, giữ mình đứng vững, kéo tư-dục đeo-đuôi bên mình, và Sa-tan cướp phước. Nguyện Chúa hằng ban nước sống, ngõ hầu chúng ta không hề khát nữa!—*Cò Nguyễn-thị-Đồng-Biên, Biên-hóa.*

SAU KỲ MÃN NGUYỆT KHAI HOA

ĐỨA trẻ vừa lọt lòng, đã làm cho mẹ khoan-khoái biết bao! Các bà thai-phụ ngày đêm chỉ những mong chóng đến ngày khai hoa mãn nguyệt, lúc được «mẹ tròn con vuông,» thì thật nỗi vui bút nào tả xiết! Thấy con, mẹ vui-mừng đến nỗi quên được cả công-khó chín tháng mười ngày, mang nặng đẻ đau. Sanh con thật bao khó-nhọc: không những nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa chín tháng mười ngày mà thôi, lại phải chăm-nom nuôi-nấng. Thật là:

«Lên non, mới biết non cao.

«Nuôi con, mới biết công-lao mẩu-từ.»

Suốt kỳ thai nghén, các bà đã chịu khó kiêng-cữ, những mong được mẹ tròn con vuông, thì sau khi sanh-nở, các bà lại càng nên giữ-gìn cẩn-thận để phòng những chứng sản-hậu và để có đủ sức nuôi con.

Nhiều bà, theo như ta thường nói, «máu chóng» thì không phải khó-nhọc lòn sức nhiều, việc sanh-nở của các bà ấy thật dễ-dàng. Song cũng có nhiều bà trở dạ (chuyển bụng) hai ba ngày, mới sanh được, nên lúc con lọt lòng, thì mẹ đã kiệt sức, mệt nhoài. Các bà mới sanh-nở cần phải yên-tĩnh, nghỉ-ngơi, không nên để nhiều người đến thăm - viếng, chuyện-trò ồn-ào. Không nên đứng dậy đi làm việc ngay như mọi khi. Nhất là ở nơi thôn-quê, ta thường thấy nhiều bà, con vừa lọt lòng, đã dậy, giặt quần-áo và đi chợ-

búa; vì thế mà sanh ra chứng sản-hậu, tức như băng-huyết, sản mòn.

Ở nơi thành-thị cũng có nhiều bà buôn to bán lớn tham công tiếc việc, mới sanh-nở đã vội ra trông-nom cửa hàng, hò-hét kẻ ăn người làm. Các bà phải coi sự sanh-nở là hệ-trọng, chớ nên vì tham vài ba chục bạc lãi mà không chịu nằm yên-nghỉ vài ngày.

Buồng của các bà mới ở cữ (nằm bếp) phải sáng-sủa sạch-sẽ và thoáng khí. Các bà chớ nên kiêng gió quá mà che kín mít chỗ nằm; kẻ vào thăm tưởng chừng ngọt hơi. Lại nên bỏ cái hủ-tục nằm than. Buồng đã kín, không-khí ít vào được, lại một cái lò than ở dưới giường, thì người khỏe sao được? Dưỡng-khí đã ít, lại thở nhiều thán-khí, huyết vì đó hóa hư-nhược.

Về sự ăn-uống, các bà đừng nên kiêng-khem quá, chớ tưởng sau khi sanh-nở, phải ăn cay uống đắng, mới khỏi sản-hậu. Nhiều bà sanh-nở xong, chỉ hằng ngày ăn cơm với nước mắm chung, ngoài ra không dám ăn chút gì cả. Ăn như thế thì bở sao lại được sức? Không nên ăn chất gì khó tiêu, song phải ăn những món bở như thịt bò, trứng, nước thịt bò ép và khoai tây.

Các bà giữ-gìn thân-thể theo phép vệ-sanh, ắt đủ sức nuôi con cho lớn-khôn, khỏe-mạnh. Như vậy, các bà lo tròn trách-nhiệm Chúa giao cho, và có thể làm sáng danh Ngài bởi một gia-đình yên-vui êm-ấm.—*Bà Bảo-lan.*



2 OCTOBRE, 1932

BÀ E. F. IRWIN

SỰ HÒA-HẢO CỦA GIA-CỐP VỚI Ê-SAU (Sáng 32-33)

(Sáng-thể Ký 33 : 1-11)

CÂU GỐC:—Hãy ở với nhau cách nhơn-từ, đầy-dẫy lòng thương-xót, tha-thứ anh em trong Đấng Christ vậy

(Ê-phê-sô 4 : 32)

LỜI MỞ ĐÀNG

TUẦN-LỄ đã qua rồi, chúng ta có học về chuyện Gia-cốp đi trốn khỏi mặt Ê-sau, và đương khi đi đàng ông có gặp Đức Chúa Trời. Nếu Đức Chúa Trời không hiện đến với Gia-cốp trong lúc ấy, thì sự đi trốn của ông là rất nguy-hiểm cho đời của ông lắm. Về chuyện mà chúng ta học trong bài này hôm nay, nói về ông trở về xứ mình, và như vậy thì cũng là rất nguy cho ông ấy nữa, nếu ông đã không gặp Đức Chúa Trời khi trước đó. Gia-cốp trở về, cũng còn sợ sẽ gặp mặt Ê-sau, vì ông Ê-sau này đã muốn giết Gia-cốp cách hơn hai mươi năm về trước. Gia-cốp cứ còn có lòng lo-sợ đó hoài, vì ông biết «một anh em bị mịch lòng lấy làm khó được lòng lại hơn là chiếm-thủ cái thành kiên-cố» (Châm-ngôn 18:19). Nhưng vì Gia-cốp đã biết dâng mình cho Đức Chúa Trời, nên Ngài có đi trước mà lo-lắng hết mọi điều cho ông.

Khi trở về, thì Gia-cốp đã được 97 tuổi, sức-lực ông vẫn còn mạnh, và ông lại được sống thêm trên thế-gian đến 50 năm nữa.

I.—Tánh của Ê-sau

Ê-sau là một người có tánh hay chăm lo và suy-nghĩ về những công-việc của đời này, ít lo và không chịu suy-nghĩ đến những việc thiêng-liêng hoặc về đời tương-lai là rất quan-hệ.

II.—Tánh của Gia-cốp

Gia-cốp là một người hay đối-trá, trong mình ông không có điều gì xứng-đáng cho người ta ưa-thích được. So-sánh ông với những người trong đời ấy như Áp-ram, Y-sác, vàn vân,...thì ông thua hết

thầy. Nhưng vì có ông đã thiếu về sự nhơn-đức, nên Đức Chúa Trời có thể tỏ ra ơn-điển của Ngài trong ông được. Bởi ông ấy, Chúa có tỏ ra rằng nếu có ơn của Chúa trong lòng, thì người được đổi tấm lòng mới. Dầu là người tội-lỗi đến đâu, nếu biết nhờ Đức Chúa Trời, thì người ấy lại được trở nên hiền-lành, tử-tế, nhơn-đức, đáng thương.

Từ lúc ban đầu, Gia-cốp đã lựa đều tốt nhất, ông có lòng ưa-thích những sự thiêng-liêng. Thật chúng ta không có ai ưa và cũng không muốn suy-nghĩ đến sự đối-trá của ông và các mưu-kế mà ông đã bày ra. Dầu Gia-cốp có tánh xấu ấy, song lòng ông rất muốn theo Đức Chúa Trời. Chúa là Đấng vô-sở bất-tri, Ngài đã biết lòng của Gia-cốp, nên đã hiện đến với ông. Ngài bằng lòng làm như vậy, mặc dầu Ngài đã biết ông là người thiếu-thốn. Về chuyện đó có sự dạy-dỗ rất hay và giục lòng cho ta hôm nay nhiều lắm. Nếu Gia-cốp là người có lòng xấu như vậy, mà lại được trở nên một người thánh, thì chắc-chắn rằng mỗi người khác trong thế-gian nếu biết nhờ-cậy Chúa, thì sẽ cũng đều được nhận-lãnh phước ấy chẳng sai.

III.—Gia-cốp sợ Ê-sau (Sáng 32 : 6-12)

Khi Gia-cốp đương trở về xứ mình, ông có ở tại Pha-đan-A-ram lâu năm rồi, nhưng trải qua trong thời-gian ấy, ông không có làm gì để hiệp lại với Ê-sau. Ông đã làm hại cho Ê-sau và lúc bấy giờ lương-tâm ông đã chỉ đều đó mà cáo tội cho ông. Đức Chúa Trời đã tha-thứ tội-lỗi cho ông và ông đã có sự giao-thông với Ngài, nhưng vì có ông chưa xin anh mình tha tội cho mình. Vì có ấy, nên ông

còn sợ-hãi khi gặp mặt Ê-sau. Hỡi anh em là tín-đồ của Đức Chúa Jê-sus-Christ, chúng ta còn có sự sợ-hãi ấy trong lòng không? Nếu người nào đã có làm hại cho ai, thì chắc lòng không được bình-yên cho đến khi mình đã xưng tội ấy với người đó và đã xin người tha-thứ cho mình.

IV.—Đức Chúa Trời giục lòng Gia-cốp tin Ngài

Gia-cốp không còn nên lo sợ gặp Ê-sau nữa, vì có có Đức Chúa Trời đã giục lòng ông nhiều lần rồi.

Tại Bê-tên, Chúa đã phán rằng: «Ta sẽ cho người và dòng-dõi người đất mà người đương nằm ngủ đây» (Sáng 28:13). «Này, ta ở cùng người, người đi đâu, sẽ theo gìn-giữ đó, và đem người về xứ này» (Sáng 28:15).

Tại Cha-ran, «Đức Giê-hô-va phán cùng Gia-cốp rằng: Hãy trở về xứ của tổ-phụ người, chốn bà-con người, ta sẽ phù-hộ người» (Sáng 31:3).

Khi Gia-cốp đã bỏ Cha-ran rồi, thì La-ban đã đuổi theo và muốn bắt ông lại, nhưng lúc đó Chúa đã hiện đến với La-ban và phán rằng: «Dầu lành, dầu dữ, thế nào người khả giữ mình đừng nói chi cùng Gia-cốp hết.» Điều ấy cũng chứng rằng Đức Chúa Trời đương gìn-giữ Gia-cốp đó.

Sáng-thế Ký 32:1-2 tỏ rằng Gia-cốp đã thấy các thiên-sứ của Đức Chúa Trời, ấy là trại-quân của Đức Chúa Trời để phù-hộ người của Ngài vậy. Tiếc thay, dầu Gia-cốp đã thấy được như thế, song lòng ông vẫn còn sự hồ-nghi!

Sáng-thế Ký 32:28 cũng chép về một lần nữa mà Chúa đã giục lòng Gia-cốp. Ông đã gặp Chúa và Ngài đã phán về ông rằng: «Người đã có vật-lộn cùng Đức Chúa Trời và người ta, người đều được thắng.» Trong nam lần như vậy mà Chúa đã giục lòng ông, song có khi ông tin và có lúc lại không tin. Điều ấy cũng là dễ hiểu lắm, nếu anh em chi em chịu xét lòng của mình. Chúng ta thường khi cũng có điều ấy, nghĩa là có khi chịu tin mà có lúc lại không tin. Ấy là vì có khi ta còn theo ý riêng mình và chưa chịu dâng trọn mình cho Đức Chúa Trời.

V.—Các mưu-kế của Gia-cốp

Gia-cốp thường lập mưu-kế hoai. Ông có tìm cách này cách nọ để làm cho đẹp

lòng Ê-sau; ông tưởng cần lắm cho mình phải làm đẹp lòng Ê-sau, nhưng kỳ-thiệt đều ấy không cần. Chỉ có điều ông cần phải làm là tin Đức Chúa Trời, và vâng-theo mạng-lệnh mà Ngài sẽ chỉ-dạy cho. Nhưng Gia-cốp không có làm điều ấy, trái lại ông có sai sứ-giả đến cùng Ê-sau. Ông có nói với sứ-giả rằng: «Các người hãy thưa cùng Ê-sau, chúa ta như vậy: Gia-cốp, kẻ tội-tớ chúa, có nói như vậy rằng...» Ông chỉ cần có một Chúa mà thôi, tức là Đức Chúa Trời. Thật ông Gia-cốp đáng phải nhờ-cậy một mình Đức Chúa Trời mà thôi, nhưng ông ấy lại xưng Ê-sau là chúa, sau đó ông lại có làm một của-lễ dâng cho anh, rồi đã chia ra những người trong nhà mình. Các đầy-tớ đi trước, rồi các người thương-yêu của Gia-cốp đi đằng sau. «Còn người thì đi trước họ và sắp mình xuống bảy lần dưới đất cho đến khi tới gần anh mình.» Nhưng hết thấy cả mưu-kế đó không có cần, vì Đức Chúa Trời đã hứa rằng Ngài sẽ lo cho ông.

Vậy chúng ta thường hay xét về Gia-cốp, nhưng nếu mình xem lại lòng của mình, thì liền biết ta đây cũng chẳng khác gì hơn Gia-cốp. Có nhiều lần ta đã nhờ người lân-cận của ta hoặc tiền-bạc của đời này để giúp mình. Vậy từ đây ta muốn được may-mắn trong mọi đường-lối mình, thì khá nhờ-cậy một mình Đức Chúa Trời mà thôi.

VI.—Gia-cốp gặp Đức Chúa Trời tại Phê-ni-ên (Sáng 32:24-32)

«Vả, một mình Gia-cốp ở lại, thì có một người vật-lộn với mình đến rạng đông.» Đức Chúa Trời đã làm cho Gia-cốp gặp một điều mà ông tự giúp mình không được, rồi Ngài có hiện đến với ông để vật-lộn với ông. Ngài muốn làm cho ông biết ông không thể nhờ sức mình mà thắng được việc nào. Lúc đó Gia-cốp đã niu Chúa và không cho Ngài đi, đến khi Ngài đã bằng lòng ban phước cho ông. Vì có nào ông có làm như vậy? Vì ông ấy đã tự cảm-biết bấy giờ ông nhờ sức mình không được, vậy ông đã khỉ-sự hiểu người ta cần có Đức Chúa Trời giúp sức cho mình thì mới được. Trong khi ông xin Chúa giúp-đỡ ông, thì Ngài đã phán hỏi rằng: «Tên người là gì?» và Gia-cốp phải trả lời: «Tên tôi là Gia-cốp.» Trong khi ông đã xưng tên mình

là Gia-cốp thì cũng như ông đã xưng rằng: Tôi là người tội-lỗi không xứng-dáng gì. Cái tên Gia-cốp nghĩa là «nằm gót,» và tên ấy tỏ ra tánh của Gia-cốp. Ông là người hay dối-trá và ông đã tự xưng ra như vậy khi Chúa đã hỏi đến ông. Đến khi ông đã bằng lòng xưng ra trước mặt Chúa rằng ông là người tội và muốn nhờ Đức Chúa Trời ban phước cho ông, Chúa đã phán rằng: «Tên người sẽ chẳng phải là Gia-cốp nữa, nhưng tên là Y-sơ-ra-ên, người đều được thắng.» Đức Chúa Trời đã đổi tên mà cũng đã đổi tánh cho Gia-cốp trong lúc ấy; ông không còn phải là người dối-trá nữa. Hôm nay cũng vậy, khi người tội-lỗi đến cùng Chúa, và nhờ Ngài tha tội cho mình, thì Ngài sẽ tha thứ tội-lỗi cho và đổi tánh người để cho người được sạch hết mọi điều gian-ác.

CÁT NGHĨA NHỮNG CÂU KHÓ HIỂU

Sáng-thể Ký 33: 1.—**Ê-sau dẫn bốn trăm người đi đến.** Có lẽ chúng ta tưởng Ê-sau dẫn đông người đến như vậy để làm hại cho Gia-cốp, song ta nên biết rằng khi Ê-sau thấy tánh ăn nết ở của em lúc bấy giờ là khác, thì người liền đổi ý.

Câu 3.—**Còn người, thì đi trước họ.** Gia-cốp không phải là một người nhát gan, vì lúc này ông đã đi trước để gặp Ê-sau.

Câu 4.—**Ê-sau chạy đến trước mặt người, ôm choàng cổ mà hôn.** Khi Ê-sau thấy Gia-cốp hạ mình xuống như vậy, thì ông không còn sự ghét trong lòng nữa. Điều ấy có sự dạy-dỗ rằng: Nếu người này chịu hạ mình xuống, thì chắc các người khác sẽ không còn muốn làm hại cho người đó nữa. Châm-ngôn đã chép rằng: «Lửa tắt tại thiếu củi.» Vậy nếu người ta không còn có sự ghen-ghét trong lòng, thì tự-nhiên sự cãi-lẫy sẽ hết và sự bình-yên sẽ cai-trị mọi điều.

Câu 5.—**Các người mà em có đó là ai.** Khi Gia-cốp gửi lời sứ cho Ê-sau, ông không có nói về các con và vợ của ông (32: 4, 5). Và trong khoảng thi-giờ hai mươi năm xa-cách, thì Ê-sau không có nghe tin chi về em mình cả thấy.

Câu 8.—**Toán quân anh đã gặp đi trước đó, em tính làm chi?** Gia-cốp đã gửi đi trước năm trăm tám chục con để dâng cho Ê-sau (32: 13-20). «Ấy để được ơn trước mặt chúa tôi.» Vua Sa-lô-môn cũng đã nói trong sách Châm-ngôn như vậy: «Của-lễ của người nào đẹp đẽ hơn cho người» (Châm-ngôn 18: 16).

Câu 9.—**Vi em thấy được mặt anh khác nào người ta thấy được mặt Đức Chúa Trời, và anh đã đẹp lòng tiếp-rước em.** Buổi mai trong ngày đó Gia-cốp đã gặp Đức Chúa Trời, và Chúa cũng không có sự giận mà quở-trách ông, và đến lúc bấy giờ ông thấy Ê-sau cũng không lấy nét mặt giận đối với ông, thì ông mới nói lời ấy.

LỜI HỎI:

- 1.—Vi có nào Gia-cốp lại sợ khi trở về xứ mình?
- 2.—Vi có nào Gia-cốp cần được gặp Đức Chúa Trời?
- 3.—Khi Gia-cốp trở về xứ mình thì ông được bao nhiêu tuổi?
- 4.—Gia-cốp có tánh thế nào?
- 5.—Vi có nào Gia-cốp lại sợ Ê-sau?
- 6.—Đức Chúa Trời có giục lòng Gia-cốp năm lần thế nào?
- 7.—Vi có nào Gia-cốp không cần phải lo làm cho đẹp lòng Ê-sau?
- 8.—Loại người ta hôm nay giống như Gia-cốp thế nào?
- 9.—Vi có nào Đức Chúa Trời đã chịu ban phước cho Gia-cốp tại Phê-ni-ên?
- 10.—Sự hạ mình xuống của Gia-cốp có sự dạy-dỗ gì?



9 OCTOBRE, 1932

GIÔ-SÉP, LÀ NGƯỜI CÓ THẤY CHIÊM-BAO

(Sáng-thể Ký 37: 1-11)

CÂU GỐC:— Phải chăm tìm điều thiện trước mặt mọi người

(Rô-ma 12: 17)

LỜI MỞ DÀNG

GIA-CỐP đã lìa bỏ Cha-ran mà trở về xứ Ca-na-an. Khi đã hòa-hảo với

Ê-sau rồi, ông có đến thành Si-chem mà ở lại tại đó. Tại Si-chem ông có lập một bàn-thờ và đặt tên là Ên-ên-ô-hê-Y-sơ-ra-

ên. Tên ấy có nghĩa là Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của Y-so-ra-ên. Gia-cốp có ở lại đó một ít lâu, rồi Chúa có phán-biêu ông đi lên Bê-tên mà ở. Chỗ này, về trước đã lâu, Áp-ra-ham có làm một bàn-thờ, và khi sau Gia-cốp cũng có làm một bàn-thờ, như trong bài chúng ta đã học trước nói về lúc ông đi ra khỏi xứ mình. Trong bài mà chúng ta học hôm nay nói về Gia-cốp đương ở phía nam là chỗ mà khi sau này gọi là thành Giê-ru-sa-lem. Mười bốn đoạn sau hết trong sách Sáng-thế Ký chép về một con của ông tên là Giô-sép.

Giô-sép có cái tánh dễ thương, thanh-sạch và mạnh-mẽ. Ông hay làm đẹp lòng người ta, nhưng về lẽ thiệt thì ông lại đứng vững-vàng lắm. Ông là một hình-bóng lạ-lùng của Đức Chúa Jê-sus-Christ.

I.— Giô-sép thương-yêu cha

Giô-sép là con muộn-màng của Gia-cốp, nghĩa là con mà Gia-cốp đã sanh khi ông đã già-cả rồi; mẹ của Giô-sép là bà Ra-chên, là vợ yêu-thương của Gia-cốp hơn hết. Lại nữa Giô-sép có tánh hay vâng lời. Vì các lẽ trên đây, nên Gia-cốp đã thương-yêu Giô-sép hơn mấy người con khác. Dầu có sự yêu-thương nồng-nàn như thế, song nếu ông Gia-cốp đã tỏ ra trước mặt mấy con kia, thì ông thật không có sự khôn-ngoa trong sự ấy. Trong sự yêu-thương của Gia-cốp đối với con là Giô-sép, thì ông Giô-sép này làm hình-bóng về Đức Chúa Jê-sus-Christ. Khi Đức Chúa Jê-sus chịu phép báp-têm, thì các tầng trời mở ra và có tiếng của Đức Chúa Cha phán rằng: «Đây là Con yêu-dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đàng» (Ma-thi-ơ 3: 17).

II.— Anh em ghen-ghét Giô-sép

Nhưng Gia-cốp thương-yêu Giô-sép bao nhiêu, thì anh em lại ghét Giô-sép bấy nhiêu. «Các anh thấy cha thương Giô-sép hơn bọn mình, bèn sanh lòng ganh-ghét, chẳng có thể lấy lời tử-tế nói cùng hẳn được.» Người Giu-đa là anh em của Đức Chúa Jê-sus cũng ghen-ghét Ngài như vậy. Thi-thiên 35: 19 và 69: 4 đã nói tiên-tri về Ngài rằng: «Những kẻ ghen-ghét tôi vô-cớ,» và trong sách Giăng 15: 25, chính mình Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: «Họ ghét ta vô-cớ.»

III.— Đức Chúa Trời tỏ mình ra cho Giô-sép

Khi Giô-sép được 17 tuổi, ông có được Đức Chúa Trời dùng nhiều điềm chiêm-bao mà hiện đến với ông, những điềm chiêm-bao ấy đã làm cho ông biết Đức Chúa Trời muốn dùng ông hầu việc Ngài. Giô-sép đã thuật lại những điều ông đã thấy cho cha và các anh em mình. Nhưng vì trong chiêm-bao ấy tỏ rằng về sau Giô-sép sẽ làm người lớn, có quyền-tước nhiều, thì làm cho anh em lại ghét thêm.

IV.— Anh em Giô-sép lập mưu-kế nghịch cùng Giô-sép

Các lời thuật lại của Giô-sép về chiêm-bao đó, thì anh em Giô-sép không chịu; họ đã nói rằng: «VẬY MÀY SẼ CAI-TRỊ CHÚNG TA SAO?» Khi Đức Chúa Jê-sus còn đương ở trong thế-gian này, Ngài có xưng Ngài sẽ làm những việc lớn. Ngài đã phán rằng Ngài là Con Đức Chúa Trời, và ngoài Ngài thì người ta không có thể vào được trong nước thiên-đàng. Nhưng các người Giu-đa là anh em Ngài không chịu lời làm chứng của Ngài. Trong sự ấy Giô-sép cũng là hình-bóng về Ngài nữa. Anh em Giô-sép ghen-ghét Giô-sép cho đến nỗi họ muốn lập mưu-kế để giết ông. Ru-bên có ý muốn cứu Giô-sép ra khỏi cái hố mà các anh muốn bỏ Giô-sép vào đó, nhưng khi ông làm như vậy được, thì họ đã bán Giô-sép cho dân Ích-ma-ên đem qua xứ Ê-díp-tô. Mấy anh em đó đã bán Giô-sép để được hai mươi nén bạc. Mười bảy thế-kỷ về sau lúc ấy, Đấng Christ cũng đã bị bán đi bởi anh em mình vì ba mươi nén bạc.

V.— Vì cớ Giô-sép, người ngoài được phước

Trải qua trong mọi sự thử-thách, Giô-sép hết lòng nhờ-cậy Đức Chúa Trời. Lòng ông cứ vui-vẻ hoài. Khi gặp những điều khốn-khở, ông không hề phàn-nàn, vì ông biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu-mến Đức Chúa Trời.

Lúc ông bị bán cho Phô-ti-pha, quan thị-vệ của Pha-ra-ôn, thì chẳng bao lâu ông lại được làm người quản-gia cho nhà Phô-ti-pha. Người giao hết của-cải mình cho Giô-sép coi-sóc, chẳng lo đến việc nào nữa. Khi sau Giô-sép lại bị bỏ vào nhà

tù vì có vợ của Phô-ti-pha cáo dối về ông. Theo thói thường, những người thường gặp đều khốn-khó là vì người đã phạm nhiều điều tội-lỗi, song Giô-sép này lại bị tù vì có sự thánh-sạch của ông. Nhưng đương lúc ở tù, Giô-sép cũng có thể ban phước cho người ta. Ai nấy đều tin rằng: «Vì có Đức Chúa Trời phù-hộ chàng, xui cho việc chi chàng làm cũng được thành-vượng.»

Những sự dạy-dỗ trong các việc ấy là rõ-ràng lắm. Ai bằng lòng dâng trọn cả mình cho Đức Chúa Trời, nấy sẽ có Ngài phù-hộ luôn luôn. Một người chỉ muốn làm theo ý thánh của Đức Chúa Trời mà thôi, thì chắc mọi sự sẽ hiệp lại mà làm ích-lợi cho người đó. Dầu chúng ta có gặp những điều khổ-sở như Giô-sép đã gặp, song trái lại những sự ấy sẽ ban phước lớn cho mình. Trải qua nhiều việc khó, thì Giô-sép lại biết nhờ-cậy Chúa nhiều hơn. Vì có ấy ông đã biết cai-trị và giúp-đỡ cho nhiều người khác tốt lắm.

CẮT NGHĨA NHỮNG CÂU KHÓ HIỂU

Sáng-thế Ký 37: 1.— **Gia-cốp ở tại xứ của cha mình đã kiều-ngụ, là xứ Ca-na-an.** Trong câu này Gia-cốp khác hơn anh, vì Ê-sau đã lia-bỏ Ca-na-an (Sáng 36: 6, 7). Điều ấy tỏ ra ông không kể sự giao-tước của Đức Chúa Trời với Áp-ra-ham là quan-hệ cho mấy.

Câu 4.— **Các anh thấy cha thương Giô-sép hơn bọn mình, bèn sanh lòng ghen-ghét.** Con-nít cũng biết được nếu cha mẹ thương-yêu nó hay không. Điều đó cũng dạy-dỗ cho tín-đồ về sự công-bình đối cùng con-cái.

Câu 5.— **Giô-sép có năm chiêm-bao.** Đã hai lần Đức Chúa Trời có dùng điềm chiêm-bao để dạy-dỗ ông (28: 12; 31: 10, 11). Chiêm-bao mà Giô-sép thấy là của Đức Chúa Trời ban cho.

Thuật lại cho các anh em nghe. Khi Giô-sép đã thuật lại chiêm-bao đó, thì chàng và các anh em biết rằng có nghĩa màu-nhiệm trong chiêm-bao ấy.

Câu 7.— **Bó lúa của các anh đều đến ở chung-quanh, sắp mình xuống trước bó**

lúa tôi. Nghĩa của câu này rõ-ràng lắm; đều đó chỉ rằng hết thấy mấy anh em đó đều sắp mình xuống trước Giô-sép.

Câu 8.— **Vậy mấy sẽ cai-trị chúng ta sao?** Các anh em của Giô-sép không chịu lời của Giô-sép, dầu biết rằng lẽ ấy là ý-định của Đức Chúa Trời. Đương khi Đức Chúa Jê-sus còn ở thế-gian, dân-sự cũng đã nói như vậy với Ngài: «Chúng ta không muốn người này cai-trị chúng ta» (Lu-ca 19: 14).

Câu 9.— **Mặt trời, mặt trăng và mười một ngôi sao đều sắp mình xuống trước mặt tôi.** Ấy chỉ về cha là Gia-cốp cũng sẽ sắp mình xuống trước mặt Giô-sép nữa.

Câu 11.— **Các anh em lấy lòng ghen-ghét.** Sự ghen-ghét ấy đã sanh ra sự ghen-ghét đến em mình.

Còn cha lại ghi-nhớ lấy điều đó. Gia-cốp đã để điều ấy trong lòng và nghĩ đến cũng như bà Ma-ri, mẹ về phần xác của Đức Chúa Jê-sus, đã ghi-nhớ các lời sứ của bọn chăn chiên đã báo và suy-nghĩ trong lòng (Lu-ca 2: 19). Gia-cốp đã biết lời ấy là lời sứ của Đức Chúa Trời cho Giô-sép.

LỜI HỎI:

- 1.— Gia-cốp khi trở về xứ mình thì ở tại đâu?
- 2.— Giô-sép là người thế nào?
- 3.— Vì có nào Gia-cốp yêu-thương Giô-sép hơn các anh của chàng?
- 4.— Trong sự yêu-thương của Gia-cốp với Giô-sép thì là hình-bóng gì về Đức Chúa Jê-sus-Christ?
- 5.— Các anh em Giô-sép ghen-ghét Giô-sép đều chỉ hình-bóng về Chúa Jê-sus làm sao?
- 6.— Đức Chúa Trời có tỏ ý Ngài cho Giô-sép thế nào?
- 7.— Sự bán Giô-sép cũng là hình-bóng về Đức Chúa Jê-sus-Christ thế nào?
- 8.— Trong các sự thử-thách mà Giô-sép đã chịu thì Giô-sép có lòng thế nào?
- 9.— Vì có nào người ta thương-yêu và tin-cậy Giô-sép?
- 10.— Sự dâng cả mình cho Chúa thì có phước gì?



SỰ HẦU VIỆC CỦA GIÔ-SÉP

(Sáng-thế Ký 39—41)

CÂU GỐC:— Con có thấy người nào siêng-năng trong công-việc mình chẳng? Người ấy hằng sẽ đứng trước mặt các vua. chớ chẳng phải trước mặt người hèn-hạ đâu.

(Châm-ngôn 22 : 29)

LỜI MỞ ĐÀNG

TRONG bài học này chúng ta thấy một sự dạy-dỗ rất lớn, ấy là sự Đức Chúa Trời tôn-trọng Giô-sép. Anh em ruột Giô-sép đã khinh-dễ và chê-bỏ người đi, nhưng Đức Chúa Trời đã nhắc người lên, và để cho người ngôi-vị vinh-hiền trước mặt anh em và hết thấy những người trước kia đã làm hại cho ông. Trong các truyện-tích của lịch-sử thế-giới, không chuyện nào đáng so-sánh kịp với truyện-tích của Giô-sép. Đương khi còn là thơ-ấu, thì Giô-sép đã bị bán để làm tôi-mọi, song trong hết mọi đường-lối ấy có cánh tay của Chúa sắp-dặt để làm sáng danh Ngài và cũng cho dịp-tiện để ban phước cho nhiều người nữa. Giô-sép đã ra từ địa-vị tôi-mọi là một địa-vị rất khốn-nạn cực-khổ để làm quan trấn-thủ cai-trị xứ Ê-díp-tô. Trong lúc khốn-khó, Chúa đã dắt-dưa Giô-sép, và Chúa của Giô-sép cũng là Đức Chúa Trời của chúng ta. Vậy sự-tích này chép lại đây để dạy-dỗ chúng ta (I Cô 10 : 6, 11). Chẳng những là tỏ ra sự cứu-chuộc bởi Đức Chúa Jê-sus, song cũng để chúng ta nhìn xem gương tốt-lành của Giô-sép mà học đòi và làm theo, nào là về đức-tin, nào là về công-việc tốt đáng được đẹp lòng Đức Chúa Trời.

I.—Giô-sép là đầy-tớ

Giô-sép đã bị bán trong xứ Ê-díp-tô để làm tôi-mọi trong tay ông Phô-ti-pha, là quan thị-vệ của vua Pha-ra-ôn, Kinh-thánh chép rằng: «Đức Giê-hô-va phù-hộ chàng, nên thanh-lợi luôn»..... Chủ thấy Đức Giê-hô-va phù-hộ chàng, và xui cho mọi việc chi chàng lãnh làm nơi tay đều được thanh-vượng. Đương khi Giô-sép còn là thanh-niên trẻ tuổi, thì chưa gặp sự khốn-nạn gì, vì lúc đó ở trong nhà cha mẹ thờ-phượng Đức Giê-hô-va, và có lòng kính-sợ Ngài, nên đã dạy-dỗ và giữ-gìn Giô-sép. Đến khi Giô-sép ở trong xứ Ê-díp-tô, theo cách của nhiều người,

chắc Giô-sép có lòng phàn-nản và trở nên người xấu-xa chối-bỏ Đức Chúa Trời, vì người đương ở chung-quanh với những kẻ chẳng chịu thờ-lạy Đức Giê-hô-va. Chúng ta tưởng rằng lúc đó Giô-sép thường gặp sự cảm-dỗ luôn. Ông thật là người can-đảm, đã biết giữ mình cách thanh-sạch và cứ vững lòng nhờ-cậy Đức Giê-hô-va dắt-dẫn và bảo-hộ. Vì có sự trung-tin của Giô-sép, nên ông đã từ trong địa-vị hèn-hạ và cực-khổ mà được thoát ra và trở nên một người có giá-trị trước mặt người ta và trước mặt Chúa. Song cũng vì có Chúa muốn dùng Giô-sép một cách lạ-lùng. Ông phải bị hạ mình xuống từ nơi cao mà vào trong nhà tù. Lại vì có Giô-sép không chịu giam mình vào tội-lỗi, nên ông đã bị bỏ tù. Phần mỗi người bị hình-phạt là vì có tội-lỗi của mình, song về phần Giô-sép thì bị phạt vì có tội-lỗi của những người khác.

II.—Giô-sép là người bàn chiêm-bao

Trước khi có những việc xảy đến, thì ông Giô-sép đã tự mình thấy chiêm-bao. Đương khi ông ở trong nhà tù, thì có hai người là quan tể-chánh và quan thượng-thiện làm trái ý của vua, nên cũng đều bị bỏ tù chung với ông Giô-sép. Khi trước hai quan này đã ăn-ở cách sung-sướng, và đã được tôn-trọng bởi vua, song vì có phạm lỗi với vua, thì phải bị cực-khổ. Họ đương chịu lấy sự hình-phạt nặng-nề lắm. Lại nữa khi hai quan đã thấy chiêm-bao, thì đều lấy làm bối-rối, vì chẳng ai có thể tỏ ý-nghĩa cho ra.

Lúc đó Giô-sép đã an-ủi hai quan đó và nói rằng: «Sự bàn chiêm-bao há chẳng do nơi Đức Chúa Trời ư?» Hai quan cứ thuật lại lời chiêm-bao, rồi Giô-sép nhờ Chúa mà cắt-nghĩa (40 : 9-23). Cách ba ngày sau đó, thì chiêm-bao của hai quan đó đều được ứng-nghiem, y theo như lời của Giô-sép đã bàn ra. Ông Giô-sép đã xin quan tể-chánh nhớ đến ông mà tâu

lại với vua Pha-ra-ôn, làm ơn mà tha cho Giô-sép ra khỏi nhà tù. Song vì quan tể-chánh quên, nên Giô-sép còn cứ phải chịu sự hình-phạt. Cách đó hai năm về sau, thì vua Pha-ra-ôn lại nằm chiêm-bao, đầu vua đã thuật lại cho các pháp-sư và các tay bác-sĩ trong xứ Ê-díp-tô, song chẳng có ai bàn ra điềm chiêm-bao ấy được. Lúc bấy giờ quan tể-chánh mới nhớ sự lại trong nhà tù có tên Giô-sép và liền tâu lại với vua. Giô-sép nghe vừa thuật lại hai điềm chiêm-bao ấy, thì biết Đức Chúa Trời muốn tỏ ý của Ngài ra cho Pha-ra-ôn biết việc sẽ đến trong 14 năm và bởi vua cùng Giô-sép sẽ cứu thiên-hạ ra khỏi sự đói-kém trong lúc ấy. Giô-sép có thể giúp Pha-ra-ôn, vì ông có nhờ Chúa trong hết mọi sự. Chẳng những trong lúc vui mà thôi, song trong khi bị sự khốn-khó, ông cũng vẫn biết Chúa là Đấng cai-trị hết mọi điều. Nếu chúng ta trong đời này đều có đức-tin như Giô-sép và Thánh Phao-lô, thì chúng ta sẽ ngợi-khen và tạ ơn Ngài trong mọi việc, vì «Ngài làm cho chúng tôi được thắng trong Đấng Christ luôn luôn» (II Cô 2 : 14).

III.—Giô-sép được tôn-trọng trong xứ Ê-díp-tô

Khi vua Pha-ra-ôn và các quan trong đền nghe qua lời bàn-giải về ý-nghĩa của hai điềm chiêm-bao ấy, thì liền biết Giô-sép là người có sự khôn-ngoan lạ-lùng. Chúa đã tỏ ra ý của Ngài để cho Pha-ra-ôn sắp-dặt và sửa-soạn trong bảy năm sẽ được mùa-màng dư-dật. Vua Pha-ra-ôn đã chọn Giô-sép và giao hết mọi công-việc này cho ông coi-sóc. Chắc lúc bấy giờ vua và các quan đều biết rõ-ràng Giô-sép là người mà Đức Chúa Trời đã chọn để làm việc lớn-lao này. Như thế Giô-sép đã được nhắc lên một bậc rất cao, và vua Pha-ra-ôn đã nói rằng : «Hãy xem! trăm lạp người cầm quyền trên cả xứ Ê-díp-tô.» Trong 13 năm vừa qua, thì Giô-sép đã bị hạ xuống, song bây giờ đã được nhắc lên một địa-vị rất cao, lại được quyền-hành bằng một vua nữa.

IV.—Vì có Giô-sép, thiên-hạ đều được phước

Cách hơn hai trăm năm về trước, Đức Chúa Trời đã hứa cùng Áp-ra-ham rằng :

«Các chi-tộc nơi thế-gian, sẽ nhờ ngươi mà được phước» (Sáng-thế Ký 12 : 3). Câu này chắc đã nói tiên-tri về Đức Chúa Jê-sus-Christ, vì bởi Ngài mà người ta đã được phước. Song Giô-sép cũng là dòng-dõi của Áp-ra-ham và Chúa đã dùng ông Giô-sép cứu họ trong đời đói-kém. Ông đã sắp-dặt một cách rất khôn-khéo và trong bảy năm có mùa-màng dư-dật, ông đã thâu-góp một phần năm trong cả xứ Ê-díp-tô. Vậy chúng ta nên suy-nghĩ, một việc như thế không phải là việc nhỏ-mọn. Theo thói thường khi trước, ai muốn giữ lại lúa-thóc, thì chỉ giữ lại một ít trong kho của mình, song lúc bấy giờ ông Giô-sép đã đổi ý đó, mà khuyên hết thảy phải đem gửi đến cho ông trong kho của nhà vua, ông sẽ phát ra cho họ trong khi đói-kém. Hết bảy năm mùa-màng dư-dật đó rồi, thì bảy năm đói-kém lại tiếp theo luôn đó. Các nước xung-quanh xứ Ê-díp-tô không lo sửa-soạn thâu-góp lương-thực trước, vì chắc trong nước họ không ai biết được có sự đói-kém sẽ xảy đến. Như vậy, trong một khoảng thi-giờ ít lâu, thì có nhiều dân-tộc đến cùng Giô-sép và xin ông làm ơn bán lại cho họ những lúa gạo để nuôi sự sống của mình. Có lẽ lúc đó có nhiều ông quan không chịu nghe và cũng không chịu giúp-đỡ họ trong sự kêu-cầu ấy. Song vì lòng của Giô-sép là rộng-rãi bởi ơn-tử của Đấng chí-cao, nên ông bằng lòng cho họ mua lúa cũng như những người Ê-díp-tô mua vậy. Trong số các người đến xin mua lúa, có anh em của Giô-sép đến nữa. Vậy chúng ta đọc cho kỹ truyện-tích này, thì thấy cách thế nào mà Giô-sép đã dùng để làm cho anh em mình tự hạ mình xuống và ăn-năn tội. Song chúng ta cũng thấy nữa về cách ông đã dùng để cứu anh em khỏi sự chết trong sự đói-kém. Trong việc này Giô-sép cũng làm hình-bóng về Đức Chúa Jê-sus. Giô-sép đã bị anh em chán-bỏ. Còn Đức Chúa Jê-sus thì cũng đã bị lia-bỏ bởi dân riêng là dân Gio-thái. Song có một ngày Ngài sẽ đến để cứu họ trong lúc bị khốn-cực (Giô-ên 2 : 32).

CẮT NGHĨA NHỮNG CÂU KHÓ HIỂU

Sáng 41 : 16.—Giô-sép... đã ba mươi tuổi. Người Lê-vi đã khởi-sự hầu việc Chúa khi được 30 tuổi (Dân-số 4 : 3). Vua

Đa-vít cũng đã khởi-sự cai-trị khi được 30 tuổi, và Đấng Chúa Jê-sus đã khởi-sự làm chức-vụ mình khi Ngài được 30 tuổi.

Câu 47.— **Đất sanh-sản ra đầy-dẫy.** Mùa trong bảy năm dư-dật chắc không thường, song Đấng Chúa Trời ban mùa lạ-lùng cho họ để họ thâu-gópặng khởi sự thiếu-thốn về sau.

Câu 50.— **Ách-nát, con gái Phô-ti-phê-ra, thầy-cả thành Ôn.** Ách-nát có nghĩa là thuộc về thành Neith. Có lẽ Ách-nát đã trở nên một người thờ-phượng Đấng Giê-hô-va. Phô-ti-phê-ra là một thầy-cả trong thành-phố Ôn (họ kêu là phố của mặt trời) và thuộc về hoàng-phái. Như thế Giô-sép đã cưới một người rất có giá-trị trong xứ Ê-díp-tô.

Câu 51.— **Ma-na-se, nghĩa là kẻ làm cho ta quên.** Không phải Giô-sép đã quên cha mẹ và anh em mình đâu, song ông đã quên hết những sự cực-khổ mà mình đã chịu khi trước.

Câu 52.— **Đấng Chúa Trời làm cho ta được hưng-vượng trong xứ mà ta bị khốn-khổ.** Giô-sép kể xứ Ê-díp-tô như một xứ cực-khổ mà Chúa đã đổ phước ở giữa người.

Câu 55.— **Đoạn, cả xứ Ê-díp-tô đều bị đói, dân-chúng đến kêu-cầu Pha-ra-ôn xin lương.** Thật các dân-tộc hết thảy đều phải nhờ Đấng Chúa Trời thì mới có lương-thực trong mỗi ngày. Vậy nếu Chúa không cho mưa xuống, và mất mùa thì họ phải đều chịu chết đói.

Câu 57.— **Đâu đâu cũng đổ đến Ê-díp-tô mua lúa nơi Giô-sép bán.** Đây đã vẽ ra hình-trạng của sự thiếu-thốn và sự đói-kém của dân-sự trong lúc đó. Ước gì cả dân-tộc trong khắp cả thế-gian đều nhận biết mình có sự đói-kém về bánh của sự sống, và dầu dầu cũng đổ đến mà tin theo Đấng Chúa Jê-sus để được sự sống đời đời.

LỜI DẠY :

1.— Chúng ta cần phải có đức-tin và sự nhờ-cậy đến Chúa sắp-dặt mọi sự trong đời sống của mình. Vậy nếu chúng ta cứ ở trong Đấng Chúa Jê-sus-Christ, thì các sự tình-trái của chúng ta sẽ dạy chúng ta biết rõ hơn về Chúa.

2.— Mỗi người tin-dồ cần phải có đức-

tin ở giữa sự thử-thách. Nếu như Giô-sép đã không có gặp những sự thử-thách cũng như Kinh-thánh đã chép lại, thì chắc ông đã thiếu nhiều phước lớn. Mỗi tin-dồ phải nin chịu trong sự thử-thách và phải vui trong những sự ấy, sau sẽ được phước-hạnh của Đấng Chúa Trời (Giăng 16 : 33 ; Rô-ma 5 : 3-5 ; Gia-cơ 1 : 2, 3).

3.— Những sự tình-trái của chúng ta thường dạy chúng ta biết rõ, dầu ta ở giữa những người không biết Chúa, hoặc là chúng ta gặp nhiều sự cảm-đổ, cũng có thể giữ mình cho trong-sạch, nếu chúng ta biết nhờ-cậy Chúa và cứ ở trong Ngài. (Xem Thi-thiên 51 : 4 ; Châm-ngôn 4 : 14, 15). Chúng ta cần phải tránh xa ma-quỉ và đừng cho nó nhờn dịp.

4.— Giô-sép đã phát đồ-ăn để nuôi phần xác của dân-sự, vậy chúng ta, là tin-dồ Chúa, nên phân-phát đồ-ăn để nuôi phần thiêng-liêng cho các dân-tộc trong khắp thế-gian để họ khỏi phải chết về phần linh-hồn.

LỜI HỎI :

1.— Khi Giô-sép còn nhỏ tuổi đã bị bán cho ai ? Ở xứ nào ? để làm gì ?

2.— Ở đó Giô-sép ở gần-gũi với những người tin-dồ hay là người ngoại ? Giô-sép có theo sự cảm-đổ của họ không ?

3.— Vì cớ nào Giô-sép phải bị bỏ vào nhà tù ? Ở đó lòng của ông đối cùng Đấng Chúa Trời thế nào ?

4.— Sự trung-tin và sự nhờ-cậy của Giô-sép đối với Đấng Chúa Trời, thì ông đã được kết-quả gì ?

5.— Khi ở nhà tù, Đấng Chúa Trời có ban cho Giô-sép tài gì ?

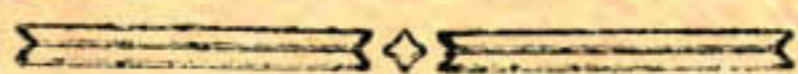
6.— Ai có thấy chiêm-bao mà Giô-sép đã bán cho kền trước ?

7.— Hai năm sau đó ai có thấy chiêm-bao nữa ? Chiêm-bao đó có tỏ che vua Pha-ra-ôn và Giô-sép biết trước về sự gì ?

8.— Người ta trong khắp cả thế-gian đều được sự sống là nhờ ai ?

9.— Lúc đó dân-sự ở chung quanh xứ Ê-díp-tô và trong xứ Ê-díp-tô đều nhờ ai mà được cứu khỏi sự đói-kém ?

10.— Hiện nay mọi dân-tộc đương đói-kém về điều gì ? Và họ muốn được no-đủ thì phải nhờ-cậy đến ai ?



GIU-ĐA, THẬT LÀ ANH RUỘT (Sáng 44:18—45:15)

(Đọc Sáng-thể Ký 44:18-34)

CÂU GỐC:—Kìa, anh em ăn-ở hòa-thuận nhau thật tốt-đẹp thay !

(Thi 133:1)

LỜI MỞ ĐÀNG

KHI chúng ta đọc đến đoạn 44 và 45 trong sách Sáng-thể Ký, thì thấy Giô-sép tỏ ra sự khôn-ngoan lắm, khi gặp anh em mình. Trước hết ông không có tỏ rằng mình là Giô-sép, cho đến khi ông đã thử các anh em. Ông muốn biết coi lúc bấy giờ những người ấy đối với cha và với em Bèn-gia-min thế nào. Lúc ban đầu Giô-sép có xưng các anh em đó là thám-tử đến trong xứ Ê-díp-tô đặng dòm-hành những nơi yếu-óp của xứ ấy. Đến khi ông cho các anh em về, thì ông lại để những tiền-bạc của họ đã trả đặng mua lúa lại trong bao của mỗi người. Rồi đó ông bắt các anh em phải xuống xứ Ê-díp-tô, và ông cũng không chịu cho họ đi, đến khi họ bằng lòng đem Bèn-gia-min đồng đi xuống xứ Ê-díp-tô với họ. Khi trở lại xứ mình, Gia-cốp không chịu để cho Bèn-gia-min đi, nhưng sự đói-kém còn lâu dài, đến khi sau thì Bèn-gia-min cũng tới xứ Ê-díp-tô, và lúc ấy Giô-sép lập mưu-kế để bắt em ở lại với mình. Ông đã làm các điều ấy, vì muốn biết lòng của anh em đối với cha và đối với em là thế nào.

I.— Sự thử-thách làm cho các anh của Giô-sép bị cảm-động

Cách hơn hai mươi hai năm về trước, anh em Giô-sép đã bán chàng cho Ích-ma-ên, và trong mấy năm đó họ không buồn và hối-hận về tội mà mình đã bán em. Đến lúc bấy giờ họ gặp sự bối-rối, bèn hỏi nhau sao vậy? Họ bèn nói với nhau rằng: «Quả thật chúng ta cam tội cùng em ta rồi, vì lúc trước ta thấy tâm-hồn nó buồn-thảm, khi nó xin nhờ ơn, chúng ta không khứng cho; vì vậy, nên tai-vạ mới xảy đến cho chúng ta» (Sáng 42:21). Trong sách Sáng-thể Ký đoạn 44 đã chép về sự bối-rối lớn hơn của họ và Giu-đa đã gặp, dầu không chép rõ chắc-chắn về tội người đã phạm là gì, nhưng đã xưng mình gặp đều khó là tại những tội mình đã phạm. «Giu-đa đáp: Chúng tôi sẽ nói cùng chúa làm sao? sẽ phán lại

làm sao? sẽ chữa mình chúng tôi làm sao? Đức Chúa Trời đã rõ thấu đều gian-ác của tôi-tớ chúa rồi.»

Kiểu-cách của Giô-sép thử anh mình như vậy cũng là hình-bóng về cách Đức Chúa Jê-sus đã dùng hôm nay để làm cho người tội-lỗi được hòa-thuận lại với Ngài. Đương khi loài người phạm tội, thì Ngài làm cho chúng ta gặp sự thử-thách, cho đến đôi mình phải chịu mình có tội và tự xưng ra với Ngài. Người nào chịu xét mình như vậy, đã chịu xưng ra với Chúa, thì liền được sự tha tội ngay. Lại nếu tin-đồ nào đã phạm tội (Tội rất trọc-ao sẽ không có) mà biết xưng ra và ăn-năn thật, thì người ấy cũng được Chúa tha tội và sẽ không tái-phạm lại nữa, nếu người ấy biết dâng trọn cả mình cho Ngài.

II.— Giu-đa bảo-lãnh sẽ đem Bèn-gia-min về

Sau khi ăn hết những lúa mà các con Gia-cốp đã mua khi trước rồi, thì Gia-cốp lại sai biểu các con đi xuống Ê-díp-tô mà mua nữa. Nhưng lần sau này họ lại không dám đi, nếu không có đem Bèn-gia-min theo. Vậy họ xin đem Bèn-gia-min theo và có Ru-bên bảo-lãnh sẽ đem con ấy trở về, nhưng Gia-cốp nói rằng: «Con út tao sẽ chẳng xuống với bay đâu.» Nhưng hiềm vì sự đói-kém càng ngày càng tăng thêm, buộc lòng họ phải đi, nên Giu-đa nói rằng: «Con sẽ bảo-lãnh em cho, cha sẽ cứ nơi con mà đòi em, nếu không dẫn em về, thì con đây sẽ cam tội cùng cha mãi mãi!!» Lúc bấy giờ Gia-cốp mới cho Bèn-gia-min ra đi. Khi đến tại xứ Ê-díp-tô, thì em này lại gặp sự bối-rối, vì đã bị cáo rằng em đã ăn cắp cái chén của quan xứ đó là Giô-sép. Giô-sép nói rằng vì đã bắt được có cái chén trong bao lúa của Bèn-gia-min, như vậy thì Bèn-gia-min phải cứ ở lại với ông mà làm tội-mọi ông. (Ông cũng làm điều này là muốn thử-thách các anh mà thôi). Hơn hai mươi hai năm về trước, các anh của Giô-sép có lòng vui mà bán em và chịu lìa xa em, nhưng mà bấy giờ thì không

như vậy nữa. Họ lại nghĩ đến sự buồn-bực của cha, lại cũng nghĩ đến những sự bối-rối mà mình đã gặp từ khi có sự dôi-kém. Như vậy mỗi người có lòng khao-khát lắm. Lúc bấy giờ Đức Thánh-Linh đương cảm-động lòng họ. Họ không chịu về, nếu không có Bê-ni-a-min cùng đi đàng mà trở về cùng cha.

III.—Giu-đa lại chịu thế-thay cho Bê-ni-a-min

Bấy giờ Giu-đa lại đau lòng lắm, vì biết rằng nếu không có đem em trở về, thì cha già sẽ chết. Như vậy Giu-đa bằng lòng hiến mình ở lại tại xứ Ê-díp-tô đặng làm tội-mọi thay-thế cho em. Ông muốn làm như vậy, vì có lòng thương-xót cha già. Giu-đa đã tỏ cho quan Giô-sép biết rằng cha mình đã niên cao kỹ trưởng rồi, lòng vẫn xót-thương Bê-ni-a-min lắm, vì chàng là con út, vậy nếu không có mặt em trở về, chắc ông sẽ buồn-bã lắm mà sẽ qua đời sớm chảng. Giu-đa đã nói rằng: «Nếu đứa trẻ không theo về, thì làm sao tôi lại dám trở về cùng cha tôi. Ôi, tôi nỡ nào thấy điều tai-họa của cha tôi ư!» Thật lúc bấy giờ ông có tấm lòng mới, khác hẳn hơn hai mươi hai năm về trước.

IV.—Giô-sép tỏ mình ra cho anh em

Nếu quan Ê-díp-tô đó thiệt là một người ngoại, không hề biết đến gia-quyển của Giu-đa, mà nghe những lời Giu-đa than-thở đó, chắc cũng bị cảm-động vì sự thương-yêu của người đối với cha già.

Khi Giô-sép nghe xong những lời đó, thì lúc bấy giờ không thể nào cầm lòng cho đậu được trước mặt của các người hầu chung quanh mình. Ông bèn la lớn tiếng lên rằng: «Hãy đuổi họ ra hết đây!» Khi Giô-sép đã tỏ thật cùng anh em mình, thì không có một người nào khác ở tại đó hết. Giu-đa đã tỏ cho Giô-sép biết rõ lắm về lòng của các anh bấy giờ là khác hẳn lắm hơn khi trước. Lúc bấy giờ Giô-sép đã biểu họ trở về và đem cha xuống kiêu-ngụ tại xứ Ê-díp-tô, vì tại đó không có sự chi thiếu-thốn. Thiệt Đức Chúa Trời đã lo-lắng trước hết mọi sự cho những kẻ biết kính-sợ Ngài. Ngài đã sai Giô-sép xuống Ê-díp-tô để ban phước cho cả nhà người. Cũng một thế ấy, Đức Chúa Jê-sus đã giáng xuống thế-gian này để cho mọi người được phước.

CÁT NGHĨA NHỮNG CÂU KHÓ HIỂU

Sáng-thế Ký 44 : 18.—**Giu-đa bèn lại gần.** Trong lúc Giô-sép biểu các anh đi về, còn Bê-ni-a-min ở lại đó để làm tội-mọi, thì Giu-đa bèn lại gần.

Câu 20.—**Còn một cha già cùng một con trai đã sanh muợn cho người.** Đó không phải nghĩa là Bê-ni-a-min còn nhỏ, song có nghĩa người là con út của Gia-cốp. Trong lúc ấy Bê-ni-a-min đã được độ chừng 28 hoặc 30 tuổi rồi.

Câu 27.—**Kể tôi-tớ chúa, là cha tôi.** Lúc ban đầu thì anh em đó đã xưng mình là đầy-tớ của Giô-sép, đến khi sau đã xưng cha mình cũng vậy, đó đã làm cho lời chiêm-bao của Giô-sép được ứng-nghiem.

Vợ ta sanh cho ta hai đứa con trai. Mặc dầu Gia-cốp có đến bốn vợ, nhưng lời ấy tỏ ra ông xưng nàng Ra-chê là vợ yêu-thương của ông hơn hết.

Câu 28.—**Chắc đã bị thú dữ xé rồi.**—Giô-sép muốn nghe Giu-đa nói về lúc ông bị bán đi. Ông muốn biết xem các anh đã nói gì về chuyện ấy lại với cha, và cũng muốn biết xem cha đã làm gì khi đương nghe tin ấy. Ông đã biết rằng mấy anh không khi nào nói lại thiệt sự ấy với cha rằng ông đã bị mấy anh bán.

Câu 33.—**Xin cho kể tôi-tớ chúa ở tội-mọi thế cho đứa trẻ.** Khi Giô-sép nghe mấy lời ấy, thì liền biết chắc-chắn rằng Giu-đa lúc bấy giờ có tấm lòng khác.

LỜI HỎI:

1.—Vi có nào Giô-sép không có tỏ mình ra cho các anh biết khi mới gặp nhau?

2.—Sự thử-thách của các anh đã làm cho Giô-sép bị cảm-động về điều gì?

3.—Lời gì tỏ ra cho ta biết được Giu-đa đương cáo tội cho người?

4.—Cách mà Giô-sép đã dùng để thử anh có lòng khác chỉ về Đức Chúa Jê-sus đối với người ta cách nào?

5.—Nếu người ở thế-gian, hoặc là tín-đồ, hoặc là người ngoại, muốn được cứu khỏi tội, thì đều thử như người phải làm là gì?

6.—Điều gì đã đổi lòng các anh của Giô-sép?

7.—Vi có nào biết được Giu-đa lúc bấy giờ có lòng thương-yêu cha lắm?

8.— Giô-sép đã bị sai xuống Ê-díp-tô để được ban phước gì cho ai?

9.— Trong điều ấy Giô-sép là hình-bóng về Đức Chúa Jê-sus thế nào?

30 OCTOBRE, 1932

LÚC GIA-CỐP GIÀ RỒI

(Sáng-thế Ký 46: 1—7: 28-30; 47: 7)

CÂU GỐC:— Hãy hiếu-kính cha mẹ người

(Xuất 20: 12)

LỜI MỞ ĐÀNG

VUA Pha-ra-ôn rất vui-mừng, vì đã nghe tin rằng anh em Giô-sép đã đến xứ Ê-díp-tô. Vua Pha-ra-ôn có phán bảo cùng Giô-sép phải rước cha cùng những người trong gia-quyển người xuống xứ Ê-díp-tô. Còn về phần Gia-cốp, khi nghe tin Giô-sép còn sống, và muốn cho cha xuống xứ Ê-díp-tô để ở với con, thì lòng Gia-cốp vẫn vô-tình, vì người không tin những lời làm chứng của các con trai đã nói lại. Nhưng đến lúc thấy xe-cộ của Giô-sép sai về đặng rước mình, thì tâm-thần người liền tỉnh lại, ông bèn nói rằng: «Giô-sép, con trai ta, hãy còn sống; ta hãy đi thăm nó trước khi ta qua đời.»

I.— Đức Chúa Trời tỏ ra ý Ngài cho Gia-cốp (Sáng 46: 1-4)

«Y-sơ-ra-ên ra đi, đem theo các tài-vật mình. Đến Bê-e-Sê-ba, người bày của-lễ dâng cho Đức Chúa Trời của Y-sác, cha mình.» Lúc đó Gia-cốp được 130 tuổi, và vì già như vậy, nên rất khó cho ông trong việc hành-trình đến một nước xa. Ông cũng nhớ lại về lúc Áp-ra-ham đã trái ý Chúa mà xuống xứ Ê-díp-tô và đã gặp nhiều điều bối-rối tại đó. Lại nữa Gia-cốp cũng biết Đức Chúa Trời đã hứa sẽ cho ông xứ Pha-lê-tin mà không phải là cho xứ Ê-díp-tô. Khi ông suy-nghĩ trong lòng như vậy, thì ông liền sợ và ông hết lòng cầu-nguyện với Đức Chúa Trời để biết ý-định của Ngài. Khi ông bày của-lễ dâng cho Đức Chúa Trời, thì Ngài có hiện đến với ông, và Ngài phán bảo ông đừng sợ chi, «chớ xuống Ê-díp-tô.» Chúa có hứa lại rằng Ngài sẽ làm cho người thành một nước lớn. Vậy đường-lối đi xuống xứ Ê-díp-tô đây là ý của Chúa cho Gia-cốp và cả nhà ông. «Chính ta sẽ xuống với người, và chính ta sẽ dẫn người về chảng sai.» Thật, nếu có Đức Chúa Trời đồng đi đàng với mình, thì ta không cần sợ

phiền chi nữa. Ngài cũng có hứa Giô-sép sẽ vượt mắt người nhắm lại.

Trong sự suy-nghĩ và lời nói của Gia-cốp đó, ta thấy ông không có nhờ sức của mình nữa. Trong mọi điều, ông chỉ muốn theo ý của Đức Chúa Trời mà thôi. Ai có lòng như vậy, nấy sẽ được những phước-hạnh lớn-lao của Đức Chúa Trời.

II.— Gia-cốp xuống xứ Ê-díp-tô

Gia-cốp đã niên cao kỹ trưởng, tóc bạc da mồi, lưng rùng, gối mồi, nên không còn đi chơn lâu được, hoặc cỡi ngựa hay cỡi lạc-đà, thì sức ông cũng không còn đủ chịu. Song nhờ vì sự thương-xót của Pha-ra-ôn, nên đã gửi xe-cộ đem ông Gia-cốp và cả nhà ông đến xứ Ê-díp-tô một cách bình-yên và khỏe-khoắn lắm. Đương khi đi đàng, thì họ có đem của-cải và tài-vật theo rất nhiều, vì nghề của người Y-sơ-ra-ên là chăn giữ những con chiên, bò, vâu vâu. Và từ Bê-e-Sê-ba đến xứ Ê-díp-tô có độ chừng 250 cây số. Và lúc đó họ phải đi mất đến ba bốn tuần.

III.— Giô-sép và Gia-cốp hội-ngộ trùng-phùng (Sáng 46: 28-34)

Khi ông Gia-cốp và cả gia-quyển đi đàng gần tới xứ Ê-díp-tô, thì ông đã để cho Giu-đa đi trước đặng báo tin cho Giô-sép. Gia-cốp bèn lựa-chọn xứ Gô-sen, vì ở đó họ có thể nuôi các loài súc-vật, và ở đó cũng là một cái cửa hàng của xứ Ê-díp-tô. Gia-cốp biết rằng gia-quyển mình sẽ không ở tại đất ấy bền-bỉ đâu, nên ông lựa chỗ đó, thì từ đó ông muốn ra khỏi xứ Ê-díp-tô một cách mau-lẹ được. Lại nữa chỗ ấy cũng là cách xa với người Ê-díp-tô một ít, và như vậy chắc cũng sẽ tránh được sự cãi-lầy giận-hờn của họ được, vì dân này không ưa-thích những người chăn chiên.

Khi Giô-sép hay tin cha mình đã đến, thì ông liền thẳng xe trực-chỉ đến Gô-sen,

dón-rước cha mình. «Người ra mắt cha, ôm choàng lấy người và khóc một hồi lâu.» Gia-cốp và Giô-sép thương-yêu nhau lắm, và đã mấy mươi năm cha con cách-biệt, cha tưởng con đã chết rồi. Đến lúc bấy giờ tái-ngộ cùng con, người vẫn còn sống, lại được làm quan tại xứ Ê-díp-tô, vậy sự vui-mừng này lấy chi tỏ ra xiết được, thật chẳng có sự vui-mừng nào hơn.

IV.— Sự sáng khi mặt trời đã lặn khuất rồi

Trong đời sanh-hoạt của Gia-cốp, ông đã trải qua nhiều cơn bối-rối. Lòng ông muốn theo ý Đức Chúa Trời, nhưng hiềm vì tánh cứng-cỏi của ông, thì Chúa phải dùng nhiều cách khó để bẻ-trách sửa-trị. Nhưng đến lúc ông đã lão thành, thì ông đã biết nhờ-cậy Chúa và đã trở nên người thánh, là người được đẹp lòng Đức Chúa Trời. Ông có ngụ tại Ê-díp-tô trong mười bảy năm, là lúc mà Giô-sép đương làm quan tại xứ ấy. Lúc đó Gia-cốp không thiếu-thốn sự gì, ông được đầy sự bình-an và lòng vui-vẻ, lại cũng đầy-dẫy sự ơn-diễn của Đức Chúa Trời. Đến lúc trước khi qua đời, ông cũng có nói lời tiên-trị cho con mình và hai con của Giô-sép. Thiệt đó là quyền-phép Chúa đã đổi lòng cho ông, trước kia ông là người đối-trá và không biết nhờ-cậy Ngài. Vậy ta nên biết rằng nếu Chúa đã làm việc lớn ấy cho Gia-cốp, Ngài chắc cũng sẽ làm cho mọi người được như vậy. Song chỉ còn có một điều mà người tội lỗi đáng phải làm mà thôi, ấy là mình phải xưng mình có tội, rồi hết sức dâng trọn cả mình để nhờ-cậy sự cứu-rỗi của Ngài.

CÁT NGHĨA NHỮNG CÂU KHÓ HIỂU

Sáng 46: 1. — **Y-sơ-ra-ên ra đi.** Tên Y-sơ-ra-ên này chỉ về đức-tin và sự thắng-trận. Khi Đức Thánh-Linh dùng tên ấy, thì tỏ ra lúc bấy giờ ông có đức-tin và biết thắng trận hơn mọi sự tội-lỗi.

Người bày của-lễ dâng cho Đức Chúa Trời. Ông làm như vậy, vì muốn giao-thông với Đức Chúa Trời để biết ý Ngài trong khi ông muốn làm một việc gì.

Câu 2.— **Trong một sự hiện-thấy ban đêm kia, Đức Chúa Trời có phán cùng Y-sơ-ra-ên rằng...** Trong đời của Gia-cốp, Đức Chúa Trời có hiện đến với ông sáu lần và lần này là lần chót hết.

Ta cũng sẽ dẫn người về chẳng sai. Lời ấy chỉ về Chúa sẽ dắt-dem họ-hàng của ông Gia-cốp về xứ Ca-na-an, để làm thành một nước lớn. Nhưng cũng chỉ về xác-thịt của Gia-cốp cũng sẽ chôn tại xứ Ca-na-an nữa.

Giô-sép sẽ vượt mặt người nhắm lại. Ấy chỉ về sự chết của Gia-cốp và có mặt Giô-sép tại chỗ đờng khi Gia-cốp qua đời.

Câu 29.— **Giô-sép thặng xe đi lên Gô-sen.** Ông này không phải thặng xe đi vì tấm lòng kiên-căng khoe-khoang, nhưng vì ông là một người quan, nên phải đi cách sang-trọng.

Câu 30.— **Chớ chi cho cha chết bảy giờ.** Lời ông nói đó không phải vì ông có lòng buồn mà muốn rửa Gia-cốp, nhưng vì đây là ông có lòng vui cũng như Si-mê-ôn (Lu-ca 2: 29).

Đoạn 47: 7. — **Giô-sép dẫn Gia-cốp, cha mình, đến yết-kiến Pha-ra-ôn.** Quan Giô-sép rất vui-mừng đem cha mình đến giới-thiệu cho vua Pha-ra-ôn. Ông không hổ-thẹn vì cha mình là nghèo-cực.

Gia-cốp chúc phước cho Pha-ra-ôn. Lời ấy không phải là lời của ông chúc, song là sự phước-hạnh của Đức Chúa Trời dành để mà ban lại cho vua Pha-ra-ôn.

LỜI HỎI:

1. — Giô-sép đã làm cách nào để đem cha mình và gia-quyến đến xứ Ê-díp-tô?
- 2.— Sự sắp-đặt ấy tỏ ra lòng Pha-ra-ôn là thế nào?
- 3.— Gia-cốp xuống xứ Ê-díp-tô, thì đã được độ bao nhiêu tuổi?
- 4.— Vì cớ nào ông lại lo-sơ khi đi xuống xứ ấy?
- 5.— Ông có làm điều gì để trông đợi cho biết ý-định của Đức Chúa Trời?
- 6.— Đức Chúa Trời có hứa điều gì với ông?
- 7.— Sự cầu-nguyện và sự dâng của-lễ của Gia-cốp tỏ ra lòng của ông có khác lúc trước thế nào?
- 8.— Vì cớ nào Gia-cốp muốn cứ ở lại tại Gô-sen?
- 9.— Vì cớ nào trong đời sanh-hoạt của Gia-cốp, ông có gặp nhiều điều bối-rối, và đến khi gần qua đời thì ông mới được sự bình-yên?
- 10.— Ông có ở xứ Ê-díp-tô bao nhiêu năm?